

LÉON TOLSTOI

# KHÚC NHẠC MÊ LY

nguyên tác : THE KREUTZER SONATA

*Bản dịch của :* **TRẦN VĂN ĐIỀN**

**ĐẤT SỐNG**

xuất bản

TRẦN VĂN ĐIỀN dịch theo bản Anh Ngữ  
của AYLMER MAUDE

*Nhưng ta nói cho các người hay : ai  
nhìn một người đàn bà mà động lòng ao  
ước, đều ngoại tình trong tư tưởng rồi vậy.  
(Matt. V, 28)*

# 1

Hôm ấy là ngày đầu xuân, cuộc hành trình của chúng tôi bước sang ngày thứ hai. Những hành khách đi những nơi gần, lên lên xuống xuống, chỉ có ba người và tôi là đi suốt chuyến xe lửa. Một người đàn bà không còn trẻ, miệng ngậm điếu thuốc, nét mặt bần khổ, mặc chiếc áo choàng kiểu đàn ông, đầu đội nón. Một ông tuổi trạc tứ tuần, bạn của bà này, nói năng luôn miệng, mặc bộ đồ mới trông thật chỉnh tề. Người thứ ba là một người đàn ông hơi lùn, sống vẻ biệt lập. Ông ta chưa già, nhưng mái tóc quần đã sớm bạc màu. Cử chỉ đường đột. Đôi mắt sáng có những

tia nhìn thật nhanh. Ông ta mặc một chiếc áo choàng cũ, cổ lông cừu may rất khéo, và đội một chiếc nón cao cũng bằng lông. Khi cởi cúc áo choàng, người ta mới thấy ông mặc chiếc « vét » kiểu Nga không tay và áo xơ-mi thêu. Một đặc điểm nữa là ông ta hay hắng giọng, phát ra tiếng kêu cụt ngắn như tiếng cười bị tắt ngấm trong cổ họng.

Suốt cuộc hành trình ông ta giữ thái độ tránh né, không muốn làm quen hoặc tiếp xúc với các hành khách khác. Mỗi khi có ai ngồi bên gọi chuyện, ông ta chỉ trả lời vắn tắt. Ngoài ra, ông thường đọc sách, hút thuốc, mắt nhìn về phía cửa sổ, hoặc uống trà hoặc móc trong bị ra một món gì để ăn.

Tôi thấy dường như con người này đang âm thầm chịu đựng một nếp sống cô độc ghê gớm. Nhiều lần tôi cố gắng bắt chuyện với ông. Nhưng mỗi khi cặp mắt chúng tôi đụng nhau — điều này rất hay xảy ra vì tôi ngồi đối diện với ông ta — thì ông ta lại quay đi, nhìn ra cửa sổ hoặc nâng cuốn sách lên đọc.

Đến tối ngày thứ hai, khi xe lửa ngừng



lại ở một ga lớn, ông ta đi kiếm nước sôi pha trà. Người đàn ông ăn vận chỉnh tề — về sau tôi mới biết là luật-sư — và người đàn bà hút thuốc mặc chiếc áo choàng kiểu đàn ông cùng xuống phòng giải khát uống trà.

Trong lúc họ vắng mặt, nhiều hành khách mới lên xe, trong số đó có một cụ già, không để râu, người cao ráo đúng là một thương gia. Ông ta mặc chiếc áo lông chồn và đội chiếc nón vải rộng lòng. Lão thương gia ngồi xuống một chiếc ghế đối diện với chỗ người đàn bà và ông luật sư, rồi bắt đầu chuyện trò ngay với người thanh niên đi theo. Về bên ngoài cho đoán thấy người thanh niên này là thơ ký của một thương gia nào đó.

Tôi ngồi ở dãy ghế phía bên kia. Đang khi xe lửa còn đậu, không một ai qua lại giữa chúng tôi, tôi đã nghe được những mẩu chuyện của họ trao đổi nhau. Lão thương gia nói mình về thăm một cơ sở chỉ cách đây có một ga. Rồi, như thường lệ, câu chuyện xoay qua công việc buôn bán,

giá cả hàng hóa. Họ bán đến tình trạng kinh tế ở Mốt - Cu, đến buổi hội chợ Nizhni Novgorod. Người thợ kỹ kể chuyện một thương gia giàu có, cả hai đều quen biết, đã tổ chức cuộc vui chơi tại hội chợ. Cụ già liền gạt đi, thuật lại cho hắn nghe về những buổi chè chén say sưa mình đã tham dự hồi xưa tại hội chợ Kunavin. Lão tỏ vẻ hãnh diện rõ rệt về đoạn đời thác loạn lão đã sống. Lão thích thú kể lại lão và mấy người bạn, trong số đó có cả người thương gia họ vừa nói tới, đã tổ chức ăn uống nhậu nhẹt tại Kanavin và đã chơi những trò bí mật đến nỗi lão phải nói nhỏ vào tai cậu thanh niên. Cậu này thích thú cười rộ lên, khiến lão già cũng cười theo, để lộ hai chiếc răng vàng kẹch. Tiếng cười của họ vang dội cả toa xe.

Tôi bức bối đứng dậy định xuống sân ga đi đi lại lại chờ xe lửa khởi hành. Ra tới cửa, tôi gặp vị luật sư và người đàn bà đi tới, đang chuyện trò với nhau.

Thấy tôi, người luật sư vui vẻ lên tiếng :

— Không còn giờ đâu. Xe lửa đi bây giờ !

Thật vậy, tôi chưa đi hết một vòng sân ga thì nghe chuông rung báo hiệu giờ khởi hành.

Khi tôi trở lại, người đàn bà và vị luật sư vẫn còn đang mãi mê nói chuyện. Lão thương gia ngồi đối diện, lặng lẽ nhìn thẳng trước mặt, thỉnh thoảng lẩm bẩm trong miệng tỏ vẻ khó chịu.

Khi đi ngang qua vị luật sư, tôi nghe ông ta nói :

— Rồi bà ta bảo thẳng vào mặt chồng mình không thể và cũng không muốn sống với hắn ta nữa vì...

Vị luật sư còn tiếp tục nói nhưng tôi không nghe rõ. Nhiều hành khách khác lên xe. Người soát vé đi qua. Một bác khuôn vác vội vã lên theo. Tiếng ồn ào khiến tôi không còn nghe được câu chuyện của họ nữa. Một lúc sau, bầu không khí trở lại yên tĩnh, câu chuyện của họ đã quay sang những nhận xét chung quanh, không còn đề cập tới những trường hợp riêng lẻ nữa.



Vị luật sư nói bên Âu Châu dân chúng đang bàn tán sôi nổi về vấn đề « ly dị », và ở Nga, những trường hợp ly dị xảy ra mỗi ngày một nhiều. Thấy chỉ có mình mình nói, người luật sư ngừng ngang rồi tươi cười quay sang cụ già :

— Ngày xưa, đâu có những chuyện như vậy phải không cụ ?

Cụ già toan trả lời thì xe lửa chuyển bánh. Cụ liền bỏ nón xuống, làm dấu thánh giá và thì thầm đọc kinh. Vị luật sư lễ phép quay đi, chờ đợi. Đọc kinh xong, cụ già làm dấu thánh giá ba lần, đội nón lại ngay ngắn, sửa lại cách ngồi rồi lên tiếng :

— Ngày xưa cũng có chứ, nhưng ít hơn thôi. Ngày nay những chuyện như thế bắt buộc phải xảy ra. Dân chúng bây giờ được giáo dục nhiều quá mà.

Xe lửa chạy mỗi lúc một nhanh hơn, lắc lư trên đường rầy khiến tôi nghe không được phải ngồi xích lại gần hơn.

Người đàn ông đặc biệt có đôi mắt sáng, ngồi đối diện tôi cũng chăm chú theo dõi cuộc đối thoại.



Người đàn bà mỉm cười hỏi lại :

— Giáo dục có hại gì ? Ngày xưa cô dâu chú rể đến ngày cưới mới thấy mặt nhau. Lấy nhau như thế thì làm sao hay hơn bây giờ được ?

Bà ta nói tiếp, theo dòng tư tưởng của riêng mình, không cần trả lời đúng câu hỏi người đối thoại như thói quen của phần đông các bà.

— Họ cưới bất cứ ai, chẳng cần biết mình có yêu được hay không để rồi phải khổn khổ suốt đời. Như thế mà cụ cho là hay được sao ?

Rõ ràng là bà ta muốn nói với tôi và nhất là với vị luật sư, chứ không phải với cụ già, kẻ đối thoại với mình.

Lão thương gia khinh khỉnh nhìn người đàn bà, không trả lời gì thêm, chỉ lặp lại câu nói :

— Họ được giáo dục nhiều quá mà !

Vị luật sư mỉm cười góp ý :

— Xin cụ giải thích cho biết giáo dục có liên quan gì với mối bất hòa giữa vợ chồng ?

Lão thương gia định nói, nhưng người đàn bà ngắt ngang :

— Không, cái thời đồ đã qua rồi !

Vị luật sư can :

— Phải, nhưng xin bà đề cho cụ phát biểu ý kiến đã !

Lão thương gia lên tiếng giọng cương quyết :

— Bao nhiêu chuyện điên rồ đều do giáo dục mà ra cả.

Người đàn bà quay nhìn vị luật sư, nhìn tôi, nhìn cả chàng thư ký đã đứng dậy, đang tựa lưng ghế chăm chú theo dõi cuộc đối thoại, rồi bà vội nói :

— Họ bắt những người không yêu nhau phải cưới nhau rồi ngạc nhiên khi thấy chúng nó sống lủng củng với nhau. Chỉ có loài vật mới đề cho chủ ghép đôi như thế. Con người không thế ! Con người còn những xu hướng, những quyền luyện riêng của mình.

Giọng người đàn bà gay gắt như muốn trêu tức lão thương gia.

Ông này phản ứng :

— Bà không nên nói như vậy. Loài vật là loài vật, nhưng loài người có luật lệ riêng.

Người đàn bà vội đưa ra lý lẽ mà bà ta cho là mới mẻ :

— Phải, nhưng làm thế nào sống được với một người mình không yêu ?

Lão thương gia trả lời :

— Ngày xưa người ta đâu có nêu vấn đề đó ra ! Bây giờ con người mới thắc mắc đủ thứ. Hơi một chút là họ nói : « Tôi không thèm sống với anh nữa ! » Cái mốt đó lan tới cả đám dân quê. Cô nàng bảo chồng : « Đây, quần áo anh đây ! Tôi nhất định đi theo người đàn ông đó. Đầu hấn có mái tóc quăn đẹp hơn anh. » Như vậy, theo ý tôi, việc đầu tiên đòi hỏi nơi người đàn bà là phải biết sợ. Ý kiến bà thế nào ?

Chàng thơ ký liếc nhìn vị luật sư, nhìn người đàn bà, rồi nhìn tôi. Dường như hấn muốn chờ phản ứng của chúng tôi để có thái độ thuận theo hoặc phản đối ý kiến lão thương gia.

Người đàn bà hỏi vặn lại :



— Sợ cái gì mới được chứ ?

— Sợ chồng !

Người đàn bà bĩu môi :

— Thừa cụ, thời đó hết rồi !

— Chưa đâu, bà ơi ! Người vợ là E-và đã được tạo nên do khúc xương sườn người đàn ông. Sự kiện đó sẽ còn đúng mãi.

Vừa nói, ông ta vừa lúc lắc cái đầu ra vẻ đắc thắng khiến chàng thơ kỳ cười lớn tiếng như về phe với ông ta.

Người đàn bà không chịu thua, quay về phía chúng tôi :

— À thì ra, đàn ông các anh đều cùng một giọng cả. Các anh lý luận như nhau. Các anh tự cho mình có quyền tự do, nhưng các anh muốn người đàn bà phải ở trong phòng kín. Các anh tự cho mình đủ thứ quyền.

Lão thương gia tiếp luôn :

— Đây không phải vấn đề quyền hạn. Người đàn ông không sinh con để cái nên được rộng rãi hơn các bà. Hơn nữa, người đàn bà, một người vợ sống như



một chiếc bình mỏng dòn phải được cất giữ ở nhà. Thế thôi .

Giọng ông ta rắn chắc có sức áp đảo tinh thần người nghe. Tuy vậy người đàn bà vẫn chưa chịu khuất phục.

— Vâng, nhưng tôi nghĩ cụ cũng phải đồng ý với tôi rằng dẫu sao đàn bà cũng là một con người, có tình cảm như đàn ông. Vậy người đàn bà sẽ phải làm gì nếu nàng không yêu chồng ?

Lão thương gia chau mày lộ vẻ nghiêm khắc :

— Không yêu ! Khỏi lo đi, nàng sẽ yêu !

Lối lý luận đột ngột này khiến chàng thơ ký hài lòng ra mặt.

Người đàn bà phản đối :

— Không ! Nàng không yêu, một khi đã không thì chẳng ai bắt được .

Vị luật sư lên tiếng :

— Giả dụ người vợ thất tín. Trong trường hợp đó thì sao ?

Lão thương gia trả lời :

— Chuyện đó không thể chấp nhận được .

— Nhưng nếu có thì sao ? Cụ biết chuyện đó có xảy ra mà .

Cụ già chống chề :

— Xảy ra với ai chứ với chúng tôi thì không .

Mọi người đều im lặng. Chẳng thơ ký tiến lại gần chỗ chúng tôi hơn. Và để tỏ ra mình là người cũng thạo đời như ai, chàng mỉm cười rồi bắt đầu kể :

— Tôi có một người bạn đang hoạn, học thức, nhưng cưới phải một con vợ trắc nết. Thật là một trường hợp khó xử. Cô vợ sống thác loạn quá ! Lúc đầu nàng lén lút với một anh chàng thơ ký ở sở. Người chồng cố khuyên bảo. Nàng chẳng chịu nghe mà còn lăng loạn thêm. Nàng ăn cắp tiền chồng, bị chồng đánh, nàng đâm tệ hơn đến nỗi, tôi xin lỗi phải nói ra đây, đến nỗi đi đàn diu với một tên Do thái ngoại đạo. Không biết làm sao hơn, người chồng bắt buộc phải tống cổ vợ ra khỏi nhà để sống một cuộc đời độc thân.

Cụ già góp ý :

— Vì hắn là một thằng ngu. Nếu hắn biết

dậy vợ ngay từ đầu, đầu đến nỗi thế. Bước đầu là đáng kể. Đừng thả lỏng ngựa ngoài đồng, cũng như đừng buông tay vợ trong nhà.

Bấy giờ người soát vé vào thu vé những người sắp xuống ga tới. Lão thương gia trao vé xong, nói tiếp :

— Đúng vậy, người đàn bà phải được kèm chế kịp thời. Không thì hỏng cả !

Tôi buột miệng :

— Phải, nhưng chính cụ cũng vừa nói đến cái lỗi những người đàn ông đã có vợ tự do vui chơi ở hội chợ Kunavin mà !

Lão thương gia trả lời gọn :

— Đó lại là chuyện khác.

Khi tiếng còi xe nổi lên, lão đứng dậy, moi chiếc bị dưới ghế ngồi ra, cài cúc áo ngoài lại, ngả nón chào mọi người rồi xuống xe.



CỤ GIÀ VỪA ĐI KHỎI, MỌI NGƯỜI  
nhao nhao lên tiếng :

Chàng thơ ký nhận xét trước :

— Lão già cổ hủ !

Người đàn bà nói thêm :

— Đùng là cuốn Tự-diễn giáo lý sống.

Một lối quan niệm mọi rợ về đàn bà và hôn nhân !

Vị luật sư góp ý :

— Phải, quan niệm chúng ta khác xa người Âu Châu.

Người đàn bà nói tiếp :

— Hôn nhân mà thiếu tình yêu thì không phải là hôn nhân. Hôn nhân đích thực là



thứ hôn nhân được tình yêu thánh hóa. Đó là điểm chính yếu mà họ đều có hiểu.

Chàng thợ kỹ mỉm cười thích thú, cho câu nói đó là một bài học dạy khôn mình.

Giữa lúc người đàn bà hăng say phát biểu ý kiến, tôi nghe tiếng đẵng đẵng sau lưng, quay lại thì thấy người đàn ông cô độc có mái tóc hoa râm và đôi mắt sáng đã tiến lại gần từ bao giờ. Ông ta có vẻ thích thú theo dõi cuộc đối thoại của chúng tôi lắm. Ông ta đứng, tay vịn vào lưng ghế, bộ mặt đỏ bừng, một bên má run run vì hồi hộp.

Ông ta hỏi giọng ngập ngừng :

— Tình yêu... tình yêu nào mà lại thánh hóa được hôn nhân ?

Người đàn bà cố lấy giọng dịu dàng để trấn an ông ta vì bà thấy tâm hồn ông ta đang bị giao động :

— Thứ tình yêu chân thực... khi nào có được tình yêu chân thực giữa một người đàn ông và một người đàn bà, bấy giờ hôn nhân mới thể hiện được.

— Phải rồi, nhưng thế nào là « tình yêu chân thực » ?

Người đàn bà buông thông như muốn chấm dứt cuộc đối thoại :

— Ai cũng biết tình yêu là thế nào !

Người đàn ông phản ứng ngay :

— Riêng tôi thì không. Bà hiểu thế nào, định nghĩa ta nghe thử !

— Tình yêu à ? Đơn giản lắm. Là thích có một người hơn tất cả mọi người khác.

— Thích được bao lâu ? Một tháng, hai ngày hay nửa giờ ?

Vừa nói ông ta vừa cười.

— Xin lỗi ông, chúng ta không bàn cùng một vấn đề.

— Đúng cùng một vấn đề mà !

Vị luật sư nói xen vào :

— Bà đây muốn hiểu là, hôn nhân trước hết phải là hậu quả của sự quyến luyến, hay — tôi xin phép được dùng tiếng này — của tình yêu. Nói một cách khác, ở đâu có tình yêu, ở đó mới có hôn nhân. Thử đến, hôn nhân nếu không tựa trên sự quyến luyến tự nhiên — hay nói đúng hơn

— trên tình yêu, sẽ thiếu yếu tố ràng buộc về phương diện luân lý.

Rồi quay về phía người đàn bà, vị luật sư nói thêm :

— Tôi hiểu như vậy có đúng ý bà không ?

Người đàn bà gật đầu.

Vị luật sư nói tiếp :

— Hơn nữa...

Nhưng cặp mắt người đàn ông quắc lên như đồ lửa. Ông ta không để vị luật sư nói hết câu :

— Phải, tình yêu là thích một người hơn tất cả kẻ khác. Tôi cũng hiểu đúng như vậy. Nhưng tôi chỉ xin phép hỏi một câu thôi : thích được bao lâu ?

Người đàn bà nhún vai :

— Bao lâu à ? Lâu lắm. Có khi suốt cả một đời.

—Ồ, chuyện đó chỉ có trong tiểu thuyết. Trên thực tế, không bao giờ ! Trên thực tế, tình yêu có thể kéo dài hàng năm — Chuyện này hiếm lắm — còn thường chỉ kéo dài được mấy tháng, đôi



khi mấy tuần, mấy ngày, hoặc mấy tiếng đồng hồ.

Rõ ràng là ông ta thấy quan điểm của mình đang làm kinh ngạc mọi người. Hơn nữa ông ta tỏ vẻ hải lòng thấy được như vậy.

Cả ba người chúng tôi cùng phát biểu một lúc :

—Ồ, ông nói gì vậy ?

—Nhưng, không thể...

—Tôi cho là không...

Ngay chàng thơ ký cũng lên tiếng phản đối.

Nhưng tiếng ông ta át tất cả :

—Tôi biết, các ông các bà chỉ nói đến những chuyện các ông các bà cho là phải có. Còn tôi, tôi đề cập đến những chuyện có thật. Người đàn ông nào đứng trước một người đàn bà đẹp mà lại không cảm thấy cái mà người ta gọi là yêu ?

—Ông nói gì quái gở vậy ? Cảm giác mà chúng ta gọi là tình yêu có thật mà ! Và không chỉ kéo dài mấy tháng, mấy năm, nhưng suốt đời !

— Không! Làm gì có chuyện đó! Thì cứ cho người đàn ông có thể thích một người đàn bà nào đó suốt đời đi, nhưng người đàn bà có giữ được lòng trung thành không? Tôi nghi lắm. Trên mặt đất này, chuyện phản bội thường xảy ra như cơm bữa, và vẫn còn đang xảy ra.

Nói xong, ông ta rút thuốc lá ra hút.

Vị luật sư lên tiếng :

— Tình yêu phải có tính cách hỗ tương. Ông ta vừa hít mạnh khói thuốc vừa nói :

— Làm gì có chuyện đó! Cũng như hai hạt thóc, có bao giờ nằm bên nhau mãi mãi được không? Hơn nữa, đây không phải là vấn đề có thể hay không có thể. Đây là vấn đề nhảm chán sẽ phải xảy ra, không thể nào tránh được. Yêu một người suốt đời có khác chi suốt đời chỉ ăn có một món?

Người đàn bà cãi lại :

— Từ nãy tới giờ, ông chỉ nói tới tình yêu thể xác. Ông không công nhận

có tình yêu tình thân, thứ tình yêu căn cứ trên sự tương đồng lý tưởng sao ?

Ông ta nhại lại :

— Tình yêu tình thân ! Sự tương đồng lý tưởng ! Nếu thế, tôi xin lỗi, đi ngủ với nhau làm gì ? Hay là người ta đi ngủ với nhau vì tương đồng lý tưởng ?

Nói xong, ông ta cười lên khềnh khệch.

Vị luật sư phản ứng :

— Xin lỗi ! Nói thế là ông phủ nhận những sự kiện xảy ra hàng ngày. Chúng ta đều thấy hôn nhân có thật, cả nhân loại, hay ít nữa phần đông nhân loại đang sống trong hôn nhân, và nhiều người đã sống lương thiện suốt cuộc đời hôn nhân.

Người đàn ông tóc bạc lại cười :

— Lúc đầu ông bảo hôn nhân tựa trên tình yêu. Tôi không tin có tình yêu chân thực ngoài xác thịt thì ông lại đi chứng minh tình yêu bằng cách nêu lên sự kiện là hôn nhân có thật. Nhưng ngày nay, hôn nhân chỉ là một sự lường gạt !

Vị luật sư trả lời :



— Tôi chỉ nói rằng hôn nhân đã có và đang có thực.

— Có thực, phải ! Đó là quan niệm những người coi hôn nhân là một bí-tích, một huyền nhiệm ràng buộc họ trước mặt Thượng-Đế. Đối với họ, hôn nhân có thực. Nhưng, đối với chúng tôi, những con người coi hôn nhân chỉ là một việc ghép đôi thì việc đó không đưa tới lương gát cũng tận cùng bằng cưỡng bức. Trường hợp trên còn chịu được. Hai vợ chồng tỏ vẻ bề ngoài sống đời nhất phu nhất phụ, trong khi thực ra họ đang sống trong cảnh « chồng ăn chả vợ ăn nem ». Che mắt thiên hạ như thế là tồi, tuy vậy vẫn còn chịu được. Nhưng, khi người vợ và người chồng đã công khai thề thốt ăn đời ở kiếp và chỉ sau một tháng đã khởi sự ghét nhau, muốn bỏ nhau, mà cứ phải tiếp tục sống chung với nhau, thì thực là một cảnh địa ngục trần gian. Chẳng mấy chốc họ sẽ đi tới chỗ bê tha rượu chè, tự sát, bắn hoặc giết nhau...

Ông ta tiếp tục nói hoài, giọng mỗi lúc

một, hối hả, hồi hộp. Không ai nói chen vào được một tiếng. Mọi người chúng tôi đều cảm thấy bối rối.

Sau cùng vị luật sư lên tiếng như muốn chấm dứt cuộc bàn cãi sôi nổi đến độ ngột thở này :

— Phải, cuộc sống hôn nhân thế nào chả có lúc trải qua những giai đoạn khủng hoảng ?

Người đàn ông tóc bạc hạ giọng :

— Tôi thấy hình như ông đã biết tôi là ai rồi thì phải.

— Chưa, tôi chưa được cái hân hạnh đó.

— Xin ông đừng cho đó là một hân hạnh. Tôi là anh chàng Phở, người đã trải qua giai đoạn khủng hoảng mà ông vừa nói đó. Giai đoạn đó đã xảy ra khi chàng ta đang tay giết vợ.

Vừa nói, ông ta vừa liếc thật nhanh về phía chúng tôi.

Mọi người đều im lặng, không biết nói gì hơn.

Ông ta trấn an chúng tôi :

— Thôi, bỏ đi ! Tôi xin lỗi đã làm phiền mọi người .

— Ồ, không có chi. Nếu ông muốn...

Vị luật sư bỏ lửng câu nói, vì không hiểu chính mình đang nói gì nữa.

Nhưng Phỗ đã vội quay đi, trở về chỗ ngồi. Vị luật sư và người đàn bà thì thăm vờ nhau.

Tôi lẳng lặng ngồi xuống bên cạnh Phỗ, không nghĩ ra được điều gì để nói. Trời tối quá, đọc sách không được. Tôi nhắm mắt lại làm bộ ngủ. Cuộc hành trình tiếp tục trong yên lặng.

Tôi ga kể, vị luật sư và người đàn bà đổi sang toa khác vì họ đã điều đình trước với người soát vé. Chàng thơ ký nằm ngủ ngay trên ghế. Phỗ tiếp tục hút thuốc và uống trà, thứ trà ông ta đã pha ở ga trước.

Khi tôi mở mắt nhìn ông ta, ông ta bất thần hỏi tôi, giọng bức mình :

— Khi đã biết tôi là ai mà phải ngồi bên tôi, có lẽ ông khó chịu lắm phải không ? Nếu vậy để tôi đi.

— Không, không có gì khó chịu cả.



— Vậy thì, xin mời ông dùng trà cho vui. Trà đặc lắm đó.

Ông rót trà mời tôi rồi nhận xét :

— Họ chỉ biết nói... Toàn bọn giả dối...

Tôi hỏi lại :

— Ông muốn nói sao ?

— Thì chuyện đó đó ! Chuyện tình yêu của họ đó mà. Ông không ngủ sao ?

— Không.

— Vậy ông có muốn tôi kể ông nghe câu chuyện tình yêu của tôi đã xảy ra như thế nào không ?

— Muốn, trong trường hợp không làm ông đau khổ.

— Tôi không nói ra được mời đau khổ. Uống trà đi ! Hay đặc quá ?

Trà chát như la-de. Thế mà tôi uống hết một ly. Vừa lúc đó, người soát vé đi vào. Phở đưa cặp mắt bực tức theo rồi hắt. Đợi hắt đi khỏi, ông ta mới lên tiếng.

— ĐƯỢC, TÔI SẼ KỂ ÔNG NGHE. NHƯNG ông có thực bụng muốn nghe không ?

Tôi lặp lại là tôi muốn nghe lắm. Ông ta ngừng một lúc, đưa tay lên vuốt mặt rồi bắt đầu :

— Tôi phải kể lại từ đầu. Tôi phải nói ông nghe tôi đã cưới vợ như thế nào, tại sao cưới, và con người của tôi ra sao trước khi cưới vợ.

Lúc còn độc thân, tôi sống như mọi người, nghĩa là, như bất cứ ai thuộc giai cấp chúng tôi. Tôi là một điền chủ, có cấp bậc đại học, là người tai mắt trong giới qui phái. Trước khi cưới vợ, tôi sống

phóng đảng như mọi người chung quanh tôi. Khi sống như vậy, tôi tin là mình theo đúng đường lối, giống tất cả mọi người trong giai cấp tôi. Tôi cho mình là một thanh niên duyên dáng, đạo hạnh, không phải hạng sở Khanh, chuyên đi quyến rũ đàn bà con gái và cho đó là mục đích của đời mình như phần đông các bạn tôi. Tuy gọi là phóng đảng, nhưng thật ra tôi sống rất điều độ, chừng mực để khỏi hại tới sức khỏe. Tôi tránh không có con để khỏi bị ràng buộc với bất cứ một người đàn bà nào. Tuy vậy, vẫn có những trường hợp xảy ra ngoài ý muốn, nhưng tôi lờ đi như không. Thái độ này, chẳng những tôi coi là không trái luân lý, mà còn lấy làm hãnh diện nữa!

Ông ta nghỉ một lúc, hắng giọng mấy tiếng. Ông ta vẫn hắng giọng như vậy mỗi khi nghĩ ra được một ý kiến gì hay.

— Ông biết không. Đó là một điều ghê tởm nhất! Sự phóng đảng đâu có căn cứ vào những cái thuộc về thể xác. Chơi bời chưa chắc đã là trụy lạc. Không muốn



ràng buộc về tinh thần với một người đàn bà sau khi đã thân mật với người ta về xác thịt mới chính là trụy lạc. Tôi đã coi việc giải thoát mình khỏi những ràng buộc tinh thần đó là một công trạng, không phải một tội lỗi. Tôi nhớ đã có lần bán khoán vì chưa có dịp trả tiền người đàn bà đã hiến mình cho tôi (có lẽ vì nàng thích tôi). Tôi chỉ an tâm sau khi đã trả nàng được một số tiền. Vì làm như vậy, tôi có cảm giác là mình không bị ràng buộc với nàng về tinh thần nữa.

Bắt thần ông ta quát vào mặt tôi :

— Đừng gật đầu ra vẻ đồng ý ! Tất cả chúng ta ai mà không thế. Cả ông nữa, trừ ra ông là một người ngoại lệ. Tôi xin lỗi đã lớn tiếng. Nhưng thực ra ghê tởm lắm, ghê tởm lắm !

Tôi hỏi lại :

— Chuyện gì ghê tởm ?

— Cái điểm sai lầm to lớn của chúng ta đối với đàn bà. Nói đến điểm này, tôi không sao bình tĩnh được, không phải vì « giai đoạn khủng hoảng » đó đã xảy ra

cho tôi, nhưng vì từ khi « biến cố » đó xảy ra, tôi đã mở mắt và nhìn thấy mọi vật khác hẳn. Cái gì cũng bị đảo ngược, đảo ngược hết.

Ông ta tựa khuỷu tay lên gối, chầm một điếu thuốc rồi lại bắt đầu nói.

Trời tối quá không thấy mặt ông ta, nhưng ngoài tiếng lạch cạch của bánh xe lăn trên đường rầy, tôi nghe được giọng nói cảm động của ông ta.



— PHẢI, CHỈ SAU KHI ĐÃ TRÁI QUA những đau đớn ê chề như thế, tôi mới hiểu được căn nguyên vấn đề, hiểu được nó như thế nào và thấy rõ được tất cả cái xấu xa ghê tởm của nó.

Tôi sẽ kể ông nghe giai đoạn đưa tới « biến cố đau thương » đó đã bắt đầu lúc nào và cách nào. Câu chuyện bắt đầu lúc tôi chưa đầy 16 tuổi. Chuyện xảy ra lúc tôi còn ở trung học và người anh tôi mới học năm thứ nhất đại học. Bấy giờ tôi chưa biết một người đàn bà nào. Tuy nhiên, như tất cả các đứa trẻ bất hạnh khác trong giai cấp chúng tôi, tôi không còn là



một thằng con trai ngây thơ nữa. Tôi đã bị những đũa khác làm hư hỏng trước đó hai năm. Đàn bà, không nhất thiết là một người đàn bà nào, hễ bàn bà là được. Tôi thêm muốn đàn bà, thêm muốn xác thịt họ. Như chín mươi chín phần trăm con trai khác, tôi bị giãn vật, sợ hãi, đau khổ. Tôi cầu nguyện và tôi đã sa ngã. Tuy nhiên tôi vẫn chưa đi tới bước cuối cùng. Tôi đang dần thân vào đường tội lỗi, nhưng tôi vẫn chưa đặt tay lên người đàn bà nào. Rồi một hôm, người bạn của anh tôi, một tên sinh viên thuộc loại chơi bời lêu lổng nhất, đã tập cho chúng tôi uống rượu, chơi bài và sau cùng dắt tôi tới « đó ». Chúng tôi đi theo. Anh tôi, một thanh niên trong trắng, đã sa ngã ngay đêm đó. Còn tôi, một thằng nhãi con 15 tuổi, cũng đã làm vấy bẩn mình và người đàn bà mà chẳng hiểu ắt giáp gì. Ông biết không, có bao giờ tôi nghe người lớn bảo tôi làm như thế là quấy đâu. Ngay bây giờ cũng vậy, chẳng nghe ai nói gì cả. Chuyện đó mười điều răn cấm. Nhưng mười điều răn

chỉ cần để trả lời ông linh mục trong giờ khảo kinh thôi. Hơn nữa những điều cấm kỵ trong mười điều răn cũng chỉ cần thiết như những qui luật văn phạm về cách đặt câu điều kiện, không hơn không kém.

Chẳng bao giờ tôi nghe người lớn phát biểu ý kiến đối nghịch về vấn đề này. Trái lại, những người tôi tôn trọng, còn nói đó là việc tốt. Họ bảo có làm như thế tinh thần mới đỡ căng thẳng, đỡ phải phấn đấu, và như vậy tốt cho sức khỏe. Tôi nghe người ta nói thế, tôi đọc sách cũng thấy thế. Còn các bạn tôi thì đều một giọng khuyến khích cả. Do đó, tôi yên trí là một việc tốt, nên làm. Lỡ bị bệnh thì sao ? Vấn đề đó cũng được đề phòng cả rồi. Bồn phận của chính phủ là lo tổ chức, điều hành khu mãi dâm sao cho hợp vệ sinh, bảo đảm sức khỏe cho thanh niên. Các ông bác sĩ làm việc ăn lương. Họ khẳng định chơi bời là tốt cho sức khỏe và họ tổ chức cuộc chơi bời đó đúng theo đường lối đã hoạch định. Tôi biết có những bà mẹ cũng chăm sóc sức

khỏe con trai mình theo đường hướng đó. Thế là khoa học đã đưa thanh thiếu niên đến khu mãi dâm.

Tôi hỏi :

— Sao ông dám đổ tội cho «khoa học» ?

— Những tên bác sĩ là ai ? Họ không phải là những sử đồ của khoa học sao ? Chính họ đã làm đồi trụy giới thanh niên khi chủ trương việc đó cần thiết cho sức khỏe đấy !

Họ đã cố gắng chữa trị bệnh lậu. Ước gì một phần nhỏ cố gắng đó được dùng vào việc bài trừ nạn chơi bời. Nhưng thực ra, người ta cố gắng không phải để bài trừ nạn chơi bời, nhưng để khuyến khích chơi bời và làm cho việc chơi bời trở nên an toàn. Tuy nhiên, đây không phải chuyện tôi muốn nói tới. Vấn đề tôi muốn nêu lên là với chín phần mười, hoặc hơn nữa, chẳng những ở giai cấp chúng tôi, mà còn ở mọi giai cấp, ngay cả trong đám dân quê, chuyện ghê gớm đã xảy ra với tôi, hiện vẫn còn đang xảy ra. Tôi sa ngã không phải vì tôi bị riêng một người đàn bà nào



quyến rũ — không, tôi không hề để người đàn bà nào quyến rũ. Tôi sa ngã vì mọi người quanh tôi không cho đó là một sa ngã, nhưng là một việc hợp pháp, tốt cho sức khỏe, rất tự nhiên, chẳng những tha thứ được mà còn đáng khuyến khích như một trò giải trí vô hại cho thanh niên. Tôi đã không hiểu đó là một sa ngã, nên chỉ biết buông mình nghe theo đòi hỏi tự nhiên đó, một đòi hỏi vừa có tính cách khẩn thiết vừa có tính cách khoái lạc. Tôi bắt đầu chơi bời và coi đó như uống rượu, như hút thuốc. Tuy nhiên, trong buổi sa ngã đầu tiên đó, có một cái gì vừa đặc biệt vừa tang thương. Tôi còn nhớ lúc bước chân ra khỏi thanh lâu, tự nhiên tôi cảm thấy buồn, buồn muốn khóc — khóc vì đã đánh mất sự trong trắng của mình, khóc cho mối tương giao giữa tôi với đàn bà từ nay đã bị vấy bẩn. Phải, mối tương giao đơn thuần, tự nhiên giữa tôi với đàn bà đã bị vấy bẩn mãi mãi, không gột rửa được nữa. Tôi đã trở thành một người mà người ta gọi là dâm đảng. Một người dâm

đang xét về phương diện thể chất, có khác gì một người nghiện ma túy, nghiện rượu hay nghiện thuốc phiện. Những hạng kẻ trên không còn là những con người bình thường. Cũng vậy, người đàn ông chơi bời nhiều quá, không còn là một con người bình thường, nhưng là một con người hư hỏng luôn, một kẻ dâm đảng. Nhìn khuôn mặt, cử chỉ dáng điệu, người ta biết ngay là người nghiện rượu, nghiện hút. Người dâm đảng cũng thế. Trông thấy là biết liền. Thấy cái lối hăn nhìn người đàn bà, người ta nhận ra hăn ngay. Người dâm đảng đôi khi có thể phấn đấu, có thể tự chế, nhưng không bao giờ hăn duy trì được mối tương giao đơn thuần, trong trắng với một người đàn bà nữa. Và tôi đây, tôi đã trở thành một đứa dâm đảng và sẽ còn mãi là một đứa dâm đảng. Chính vì vậy mà đời tôi đã đi tới chỗ nát tan thương.



— PHẢI, ĐÚNG NHƯ VẬY ! SAU ĐÓ TÌNH  
trạng mỗi lúc một tệ hại hơn. Tôi phạm  
vào đủ thứ tội. Chúa ơi, nghĩ tới đó tôi  
còn rùng mình ! Thế mà, tôi còn nhớ, các  
bạn tôi đã chế riễu tôi về sự ngày thơ  
trong trắng giả tạo ấy. Bọn công tử theo  
mốt Ba-lê, dám thanh niên lịch lãm, qui  
phải, trong đó có cả tôi, những con người  
mới ba mươi tuổi đầu đã phạm trăm ngàn  
thứ tội ghê tởm đối với đàn bà con gái,  
những anh chàng máy râu nhẵn nhụi, áo  
quần bảnh bao bước vào phòng khách  
hoặc phòng khiêu vũ, lại được coi là tiên  
biểu cho sự trong trắng đáng yêu đấy !



Khi một chàng thanh niên như thế đeo đuổi em gái hoặc con gái tôi, tôi phải lôi hắn đi một chỗ, bảo nhỏ vào tai hắn : « Con người thực của mày thế nào tao quá biết rồi. Mày sinh sống ra làm sao, đêm đêm ngủ với những hạng đàn bà nào, tao biết hết. Đây không phải là chỗ cho mày lui tới. Cút đi ! Đây toàn những con gái nhà lành thôi ». Chính ra là phải như vậy. Nhưng sự thực không thế. Nếu có một thanh niên trong bọn đó, nhất lại thuộc hạng thần thế, giàu có đến khiến vũ, ôm ấp em gái hoặc con gái chúng ta, chúng ta vui vẻ ra mặt, coi đó là một hân hạnh cho gia đình, một may mắn cho con gái chúng ta. Sợ bệnh tật à ? Không sao ! Ngày nay thứ bệnh đó người ta chữa hay lắm. Phải, tôi biết có nhiều cô con gái nhà lành bị cha mẹ gả cho những anh chàng mắc bệnh. Ồ ! Ghê tởm quá ! Nhưng, sẽ đến lúc điều giả dối, ghê tởm này phải được phanh phui ra !

Ông ta hăng giọng nhiều lần, rồi lại uống trà. Trà đặc kinh khủng. Không có

nước để pha cho loãng thêm. Mời uống có hai ly mà tôi đã cảm thấy nôn nao. Có lẽ ông ta cũng bị ảnh hưởng, nên giọng nói mỗi lúc một hồi hộp. Ông ta thay đổi vị trí luôn, đứng ngồi bứt rứt, lúc bỏ nón xuống, lúc lại đội lên. Nét mặt đờm vẻ khác thường dưới ánh sáng mờ mờ trong toa xe.

— Tôi sống như thế tới năm ba mươi tuổi, không lúc nào bỏ ý định cưới vợ để thực hiện một nếp sống gia đình trong trắng cao thượng. Tôi đi kiếm những cô gái hợp với lý tưởng đó, một cô gái trong trắng ngày thơ xứng đáng với tôi, đồng thời tôi vẫn cứ ngụp lặn trong đồng bùn trụy lạc.

Tôi từ chối nhiều đám chỉ vì tôi cho là các cô ấy không xứng đáng với tôi. Sau cùng tôi tìm ra được một cô mà tôi cho là xứng đáng. Nàng là một trong số hai chị em con nhà điền chủ đã bị khánh kiệt.

Một buổi chiều, sau cuộc bơi thuyền trên sông, chúng tôi trở về dưới ánh trăng.



Tôi ngồi bên cạnh nàng, ngắm những lọn tóc buông lơl và thân hình càn đối của nàng nổi bật trong chiếc áo chên. Tôi bất thần nhận ra : đây là người yêu lý tưởng. Chiều tối hôm đó, tôi thấy hình như nàng hiểu được tất cả những ý nghĩ và tâm tình tôi, toàn những ý nghĩ và tâm tình cao thượng. Nhưng thực ra, chính chiếc áo chên và những lọn tóc buông lơl kia đã khiến tôi muốn gần nàng hơn, sau suốt một buổi chiều gần gũi.

Lạ lùng thay ! Người ta thường lẫn lộn cái hay với cái đẹp. Một người đàn bà đẹp ăn nói bậy bạ, bạn vẫn cho là có duyên. Nàng làm những chuyện đáng ghét, bạn vẫn cho là hay. Còn nếu một người đàn bà đẹp không ăn nói vô duyên, không hành động bậy bạ thì bạn liền cho nàng là duyên dáng, đức hạnh tuyệt vời.

Tôi ra về, tâm hồn ngây ngất, yên tri nàng là hiện thân của sự hoán thiện, vì vậy xứng đáng làm vợ tôi. Ngay ngày hôm sau, tôi ngỏ lời xin cưới nàng.

Thật là phức tạp ! Trong một ngàn



người đi cưới vợ ( không phải chúng tôi mà thôi, cả đám dân quê nữa ) khó lòng kiếm ra một người còn độc thân. Toàn là những đũa không cưới hàng trăm ngàn lần như Don Juan thì ít ra cũng năm bảy lần rồi.

Thật ra, như tôi đã nghe nói và chính mắt đã thấy, ngày nay cũng có một số thanh niên trong trắng coi chuyện cưới xin là việc quan trọng chứ không phải trò đùa. Nhưng thời tôi, trong muôn ngàn, không có lấy một người như thế. Biết như vậy, mà ai cũng giả bộ như không biết. Cuốn tiểu thuyết nào cũng miêu tả chi tiết tình cảm các nhân vật, miêu tả những bờ hồ, bụi cây họ dùng chân, nhưng khi diễn tả mối tình trọng đại của họ đối với một cô gái nào, người ta không bao giờ đề cập tới những gì đã xảy ra trước đó. Các nhân vật ấy đã hay lui tới những đâu, đã ra vào những căn nhà nào, đã tăng tịu với những con sen, đùa ở nào hoặc đã lên lút với vợ những ai ? Những chuyện đó không bao giờ được nhắc tới. Những cuốn

tiểu thuyết dám đi sâu vào những chi tiết đó, sẽ không bao giờ đến tay những cô gái chưa chồng, là những người cần được biết nhất.

Lúc đầu, chúng ta giả bộ nói cho các cô gái này biết dân thành thị cũng như thôn quê đều có sa đọa như người ta tưởng.

Sau đó, giả bộ mãi thành quen, đến nỗi, giống như những người Anh, chúng ta đi đến chỗ tin rằng mình toàn là những con người đạo hạnh đang sống ở một thế giới tốt đẹp. Tội thay ! Các cô gái đều tin như vậy. Người vợ bất hạnh của tôi cũng thế. Tôi còn nhớ, lúc chúng tôi mới đính hôn, tôi có đưa cuốn nhật ký của tôi cho nàng coi, mong nàng hiểu đôi chút về cuộc đời dĩ vãng tôi, và nhất là để nàng biết cuộc giao du thân mật cuối cùng của tôi. Câu chuyện này có thể đã đến tai nàng, vì vậy tôi mới thấy cần phải cho nàng hay. Nhưng khi đọc tới chuyện này, nàng tỏ vẻ tởm gớm, thất vọng và bấn khoăn. Tôi

thấy nàng muốn bỏ tôi ngay lúc đó. Tại sao nàng đã không làm thế nhỉ ?...

Ông ta lại hắng giọng, nhấp một chút trà, rồi giữ im lặng một giây lâu.



## ÔNG TA CẤT CAO GIỌNG :

— Không, dẫu sao, như thế vẫn hơn !  
Thật đáng kiếp cho tôi. Thôi bỏ đi ! Điều  
tôi muốn nói ở đây là chỉ những cô gái  
bất hạnh mới bị lừa.

Các bà mẹ đều biết, nhất là các bà  
mẹ đã được các ông chồng huấn luyện  
cho, họ biết rõ lắm. Trong lúc giả bộ tin  
vào sự trong trắng của đàn ông, họ lại  
hành động khác hẳn. Các bà mẹ đó biết  
phải dùng thứ mồi nào để câu đàn ông  
cho họ và cho con gái họ.

Tôi cho ông hay chỉ có bọn đàn ông  
chúng mình là không biết (bởi vì chúng

mình không muốn biết) điều mà giới đàn bà biết rất rõ, là mỗi tình thơ mộng cao thượng nhất, như chúng ta vẫn thường gọi, không căn cứ trên những đức tính luân lý, nhưng tùy thuộc vào sự gần gũi về thể xác, vào kiểu tóc, màu áo, vào cách may mặc. Thử hỏi một bà chuyên môn làm đóm xem bà ta thích thể nào : thích bị kết án trước mặt một người đàn ông là gian dối, độc ác, lằng loản hay thích xuất hiện trước mặt hãnh trong bộ quần áo lếch thếch, nhơ bẩn. Tôi tin là bao giờ bà ta cũng thích điều trước hơn. Bà ta biết chúng ta đều là bọn giả đạo đức, bề ngoài làm ra vẻ cao thượng, nhưng tựu trung chỉ ao ước có thân xác mình, và vì vậy đối với đàn bà, chúng ta tha thứ được hết, ngay cả những việc xấu xa nhất, chỉ trừ cái tội không biết làm đẹp.

Người đàn bà ưa làm đóm biết chuyện đó một cách có ý thức. Tất cả các cô gái ngây thơ trong trắng cũng biết chuyện đó nhưng một cách vô ý thức giống như bản năng loài vật.

Vì thế mới có những chiếc áo nịt đáng ghét kia, những móng giả, những cò hỏ, ngực trần đỏ. Một người đàn bà, nhất là khi đã biết qua đàn ông, thấy rõ rằng đàn ông nói gì thì nói, cuối cùng cũng chỉ mơ ước có thân xác mình và những gì khiến thân xác đó nổi bật vẻ huyền ảo quyến rũ. Và bà ta cũng hành động thuận theo như vậy. Nếu chúng ta nhìn vào nếp sống của giới thượng lưu chúng ta đây với một cặp mắt vô tư, khách quan, chúng ta thấy gì. Tôi xin lỗi, đó chỉ là một khu bình khang, không hơn không kém.

Thấy tôi có vẻ nghi ngờ, ông ta quay lại hỏi :

— Ông không đồng ý với tôi sao ? Để tôi chứng minh cho ông coi. Người ta thường bảo giới phụ nữ trong xã hội chúng ta có những mối bận tâm khác với bọn gái làng chơi. Nhưng tôi nói là không ? Đây tôi xin dẫn chứng. Nếu thâm tâm con người ôm ấp những hoài bão khác nhau về cuộc sống thì sự khác nhau đó nhất định phải thể hiện ra bên ngoài và nếp sống bên ngoài



của họ phải khác nhau. Đàng này không. Hãy nhìn các cô gái ăn sương bất hạnh, bị khinh chê, rồi so với các phụ nữ trong xã hội thượng lưu xem : cũng kiều áo đỏ, cũng một đỏ, cũng thứ nước hoa đỏ, cũng hở ngực hở đùi, cũng áo chên váy cụt, cũng hột xoàn, cầm thạch, những đồ trang sức mắc tiền, cũng ca vũ nhạc, cũng giải trí đủ thứ như nhau. Hạng người trước dùng đủ cách để quyến rũ, hạng người sau cũng vậy, có khác chi đâu.



— PHẢI, NHỮNG CHIẾC ÁO NỊT, NHỮNG  
lọn tóc và những móng giả cũng quyến rũ  
tôi như thế.

Những thứ đó quyến rũ tôi dễ dàng quá  
vì tôi được nuôi nấng trong một hoàn cảnh  
giống như những chàng thanh niên đang  
tuổi yêu đương tràn đầy nhựa sống, lại bị  
bung bit, đè nén tư bề. Lương thực thì dư  
thừa, toàn đồ bổ béo, kích thích, cộng thêm  
một nếp sống nhàn rỗi, ươn hèn. Đó là môi  
trường rất thuận lợi cho tình dục nảy nở.  
Sự thực là như vậy, thế mà trước đây tôi  
không thấy. Tôi mới nhận ra được mấy  
hôm nay. Tôi rất đau lòng vì không ai

biết điều đó. Thế nên, mới có những người ăn nói hàm hồ như cái bà hồi nãy.

Mùa xuân trước, một toán dân quê đến sửa chữa khúc đường rầy ở gần khu xóm tôi ở. Một thanh niên dưới quê thường ăn thứ bánh mì đen, uống la-de nhắm với củ kiệu, thế mà cứ sống phây phây, còn khỏe mạnh rắn rỏi nữa. Hắn làm những công việc nhẹ ngoài đồng áng. Khi hắn được sở hỏa xa thu dụng, phần ăn mỗi ngày của hắn là cháo kiều mạch và một ký thịt. Nhưng ký thịt này hắn đã tiêu thụ hết vào việc đẩy chiếc xe cút kit chở nặng nửa tấn suốt 16 giờ đồng hồ. Ăn uống như vậy cũng là vừa đủ cho hắn để làm việc. Còn chúng ta, mỗi ngày ngốn hết hai ký thịt ấy là chưa kể chim, cá và đủ thứ kích thích như đồ ăn cay và rượu mạnh. Những thứ này được tiêu thụ đi đâu nếu không phải là vào những hành động quá khích về tình dục? Trong trường hợp nắp thông hơi mở, cũng được đi. Nhưng thử đóng cái nắp đó lại xem, như tôi đã đóng trong giấy lát đó,



tức thì sự kích thích lên tới cao độ, biến thành một trạng thái mê say đắm đuối, đôi khi lý tưởng nữa. Tôi đã trải qua biến chứng đó và tôi đã yêu.

Tôi có đủ thứ trong tầm tay : nào rượu, nào thơ, nào sung sướng mê ly, nào mơ màng đắm đuối. Thực ra, mối tình của tôi một đảng phát xuất từ bàn tay khéo léo của người thợ may và của má nàng, một đảng lớn mạnh nhờ sự ăn uống phủ phê trong khi sống một cuộc đời nhàn rỗi. Nếu không có cuộc bơi thuyền, không có những thứ bàn tay thợ may chuyên nghiệp tạo nên, nếu vợ tôi ngồi ở nhà, quần áo không sửa soạn, nếu tôi sống trong những điều kiện bình thường như một người dân quê và nếu cái nắp thông hơi được mở ra — hại thay lúc đó nó lại đóng — tôi đã không yêu và đã chẳng có chuyện gì xảy tới.

— TẤT CẢ NHỮNG THỨ KÈ TRÊN —  
điều kiện sinh hoạt của tôi, cách ăn vận của nàng và cuộc bơi thuyền dưới ánh trăng — tất cả đều xảy ra cùng một lúc. Tất cả đều vào hùa với nhau. Sau hàng chục lần thất bại, bây giờ mới thành công. Đúng như một cái bẫy. Thật vậy, tôi không nói đùa đâu, ngày nay những cuộc hôn nhân được xếp đặt giống như một cái bẫy. Hôn nhân là phải theo đường lối tự nhiên. Đường lối tự nhiên như thế nào? Con gái đến tuổi thì phải gả chồng, nếu nàng coi được và nếu có đàn ông muốn cưới. Chuyện đơn giản chỉ có vậy.

Ngày xưa người ta thường làm như vậy. Con gái lớn lên thì cha mẹ lo tìm đám

gã. Ngày nay cũng thế. Người Tàu, người Ấn Độ, người Hồi Giáo, cả giới lao động của xã hội chúng ta, đến 99 phần trăm nhân loại đều theo đường lối đó. Chỉ có một phần trăm hoặc ít hơn trong giới chúng ta, những con người phóng đảng, lại cho đó là không đúng nên mới bày đặt ra một đường lối mới. Đường lối mới như thế nào ? Các cô ngồi chờ cho đàn ông qua lại chọn lựa giống như người ta lựa một món hàng ở ngoài chợ. Ngồi chờ mà nghĩ thầm trong bụng : « Em đây nè ! Chọn em đi ! Cô đó không được đâu ! Em mới đúng. Coi vai em này ! ngực em này ! » Những người đàn ông chúng ta đi đi lại lại, đưa mắt nhìn cô này, liếc cô kia, tỏ vẻ hải lòng lắm : « Tôi biết cả rồi, các cô ơi. Tôi không bị mắc bẫy đâu ! » Thế rồi, trong một phút bất ngờ, rụp một cái. Có người bị mắc bẫy !

Tôi hỏi :

— Làm thế nào hơn được ? Người đàn bà phải tỏ tình trước sao ?

— Ô, tôi không biết thế nào. Nếu chủ trương nam nữ bình quyền, thì cứ việc thi hành đi ! Người ta cho những cuộc hôn nhân



cò xếp đặt trước là nhục nhã. Nhưng cái lỗi mới này còn nhục nhã gấp trăm ngàn lần hơn. Tuy có xếp đặt nhưng quyền lợi và hoàn cảnh may rủi còn đồng đều. Đàng này người đàn bà giống như một tên nô lệ bày bán ngoài chợ hoặc như một miếng mồi để đánh bầy đàn ông. Hãy nói với bất cứ bà mẹ hoặc cô gái nào là họ chỉ lo câu chồng. Trời ơi! họ sẽ cho là mình bị sỉ nhục. Tuy nhiên, tất cả họ đều làm thế, không có cách nào khác hơn. Đáng thương hơn nữa, cả những cô gái ngây thơ trong trắng đôi khi cũng đi vào con đường đó. Giá họ làm công khai đi cho cam! Nhưng trước sau cũng vẫn chỉ là lường gạt: «Ồ, Lily cháu nó ham hội họa lắm. Ông có đi xem triển lãm không? Hữu ích lắm! Còn những buổi trình diễn, những cuộc hòa tấu nữa. Hay lắm! Lyly cháu nó mê âm nhạc như điên. Ông đồng quan điểm với chúng tôi chứ? Lại còn những cuộc bơi thuyền nữa...» Nhưng trong thâm tâm họ chỉ có mỗi một mục đích: «Lấy tôi đi! Lấy con Lyly của tôi đi!»Ồ, tởm quá! Giả dối quá!

Ông ta kết luận xong, uống nốt ly trà rồi dọn dẹp đồ đạc lại.

VỪA GÓI TRÀ VÀ ĐƯỜNG BỎ VÀO BỊ,  
ông ta vừa nói :

— Ông biết không, thế giới bị đàn bà  
thống trị cũng do đó mà ra cả.

Tôi hỏi lại :

— Sao, đàn bà thống trị à ? Quyền hạn,  
sự ưu tiên về luật pháp đều về phía đàn ông  
mà.

Ông ta ngắt tôi :

— Phải, đúng thế. Tôi muốn nói chính  
vi vậy đó. Thật là một hiện tượng lạ lùng.  
Người đàn bà càng bị hạ nhục thì càng quay  
lại thống trị đàn ông. Giống như những  
người Do Thái. Trong khi bị đàn áp, họ

lấy kinh tế thống trị lại chúng ta. Họ nói : « Các anh chỉ cho phép chúng tôi hành nghề thương mại mà thôi phải không ? Được rồi, với tư cách là bọn con buôn, chúng tôi sẽ thống trị các anh ». Đàn bà cũng vậy : « Các anh muốn chúng em trở thành đồ vật để thỏa mãn thú tính phải không ? Được rồi, với tư cách là đồ vật để thỏa mãn thú tính các anh, chúng em sẽ bắt các anh làm nô lệ ». Người đàn bà thiếu bình quyền đối với đàn ông không phải vì nàng không được quyền bỏ phiếu hay làm thẩm phán — giữ những chức vụ đó có gì mà gọi được là ưu tiên — nhưng vì nàng không được ngang hàng với đàn ông trên phương diện tính dục, không có quyền xử dụng người đàn ông theo ý muốn, không được phép tự do chọn lựa theo sở thích, nhưng bị lựa chọn. Như thế là quái gở ! Tại sao người đàn ông có quyền mà người đàn bà lại không có quyền đó ? Và vì vậy, người đàn bà đã tấn công ngay vào chỗ yếu của đàn ông. Nàng đã lợi dụng ngay tính dâm dăng của hắn để điều khiển hắn, đến nỗi hắn chỉ chọn lựa cho



cỏ hình thức mà thôi, thực ra chính nàng là kẻ lựa chọn. Một khi đã nắm được trong tay phương tiện đó, nàng không ngần ngại xử dụng đến triệt để, tạo cho mình một quyền lực ghê gớm đối với đàn ông.

Tôi hỏi lại :

— Quyền lực ghê gớm ở chỗ nào ?

— Chỗ nào à ? Ở khắp nơi. Đầu cũng có ! Hãy đi bát phố một vòng ở bất cứ một đô thị lớn nào, ông sẽ thấy hàng hóa bày bán la liệt, toàn những thứ mắc tiền, đòi hỏi biết bao là nhân công. Thế mà trong số mười món hàng, không tìm ra được một hàng dành cho đàn ông. Tất cả những xa-xỉ-phẩm đó đều để thỏa mãn những đòi hỏi của đàn bà.

Hãy đi khắp các xưởng chế tạo mà coi. Phần đông chỉ lo sản xuất những đồ trang sức lóe loẹt, xe cộ, đồ dùng, mỹ phẩm đủ thứ cho đàn bà. Hàng triệu công nhân, hàng lớp nô lệ đã phải hy sinh ở công trường chỉ để thỏa mãn thị hiếu nhất thời của đàn bà. Đàn bà, giống như nữ hoàng, đã bắt tới chín phần mười nhân

loại phải khom lưng làm việc. Tất cả chỉ vì họ đã bị hạ nhục, bị tước mất quyền bình đẳng với đàn ông. Họ trả thù bằng cách tấn công vào tính dâm dăng của chúng ta và mạng lưới của họ đã bủa vây gọn lấy chúng ta. Phải, tất cả là như vậy.

Đàn bà đã tự biến mình thành một thứ khi cụ để tấn công vào tính dâm dăng của chúng ta. Khi một người đàn ông lại gần một người đàn bà, hẳn liền bị năng cuốn hút, thần trí mê mẩn, tâm hồn đắm đuối say sưa. Hồi xưa tôi cũng thường bị như vậy mỗi khi thấy một thiếu nữ ăn mặc sang trọng tới dạ hội. Bây giờ tôi chỉ thấy sợ, coi họ như một thứ gì nguy hiểm, xâm phạm đến thuần phong mỹ tục. Tôi muốn kêu cảnh sát đến bảo vệ tôi và lôi vật nguy hiểm đó đi.

Ông ta quát vào mặt tôi :

— Ông cười à ! Tôi không nói đùa đâu ! Tôi tin chắc sẽ đến lúc, có lẽ gần lắm rồi, lúc người ta sẽ hiểu và tự hỏi làm sao một xã hội có thể tồn tại được trong khi còn cho phép những hành động phá

rối an ninh trật tự như cái lối ăn mặc khiêu dâm của đàn bà mà xã hội chúng ta đang cho phép ? Làm như vậy chẳng khác gì giương đu đủ thối rữa trên lối đi. Tại sao bài bạc thì cấm mà phụ nữ ăn mặc khiêu dâm lại không cấm ? Họ còn nguy hiểm hơn gấp trăm ngàn lần.





— TÔI BỊ BẦY NHƯ THẾ ĐÓ. TÔI BỊ SA vào cái vòng mà người ta gọi là tình yêu. Không những tôi thấy nàng là hoàn thiện, tôi còn coi tôi là tuyệt hảo nữa. Đứa du côn nào, nếu biết cố gắng một chút, cũng tìm ra những thằng đồng bọn tồi tệ hơn mình, để lấy đó làm hãnh diện, tự mãn. Tôi cũng vậy. Tôi không cười vì tiền, như phần đông các bạn tôi. Tôi giàu, nàng nghèo. Đó là một điểm. Hơn nữa, điều làm tôi hãnh diện là, khi những người khác cười rồi, họ vẫn tiếp tục nếp sống bê bối như trước, còn tôi, tôi đã nhất định chỉ sống với một mình nàng. Về phương diện

này, tôi hãnh diện vô cùng. Thực ra, tôi chỉ là một con heo nhor bản, mà cứ tưởng mình là một thiên thần.

Thời kỳ đính hôn của chúng tôi không kéo dài lâu. Bây giờ nghĩ lại mà còn xấu hổ ! Thật là xấu xa ! Người ta coi tình yêu là linh thiêng, không phải xác thịt. Nếu tình yêu là linh thiêng, là sự thông cảm về tinh thần, thì sự thông cảm tinh thần đó phải được diễn tả bằng lời trong lúc nói chuyện với nhau. Tình yêu của chúng tôi chẳng có gì như vậy cả. Khi chúng tôi ngồi bên nhau một mình, cuộc nói chuyện thật là khó khăn. Có nghĩ ra được điều gì để nói, nói, xong là hết. Lại im lặng. Một sự im lặng khó chịu nặng nề. Chúng tôi chẳng có gì để nói với nhau cả. Những chuyện phải nói, về dự định, về chương trình, về cuộc sống tương lai đang chờ đợi... chúng tôi đã nói hết cả rồi. Nếu là loài vật, ngôn ngữ đâu có cần thiết. Nhưng đáng này chúng tôi là loài người, cần phải nói, thế mà chẳng có gì để nói, vì chúng tôi đâu có bận tâm đến những vấn đề cần phải nói. Lại còn

cái thoi tặng quả bánh cho nhau nữa mới nực cười chứ ! Và biết bao công việc sửa soạn ngày hôn lễ : nhà cửa, phòng ngủ, mền mùng, giường chiếu, quần áo... Thật đáng ghét ! Theo nhà đạo đức viết cuốn « Tự Điển Hôn Nhân » thì những thứ lặt vặt đó nằm trong nghi lễ hôn phối đấy. Nhưng ở xã hội chúng ta, trong số mười người cưới vợ, có tới chín người không tin vào bí tích hôn phối, họ cũng chẳng tin có một sự ràng buộc nào. Trong số một trăm người, may ra mới có một còn độc thân. Trong số 50 người, khó tìm ra một nguyện chung tình với vợ sắp cưới. Còn phần đông coi việc đem nhau tới bàn thờ như một điều kiện phải có để chiếm hữu một người đàn bà. Ý nghĩa của tất cả các chi tiết trên chỉ có vậy. Thật là kinh khủng ! Có khác chi một cuộc trả giá, một sự mua bán. Người ta bán một cô gái ngây thơ trong trắng cho một thằng dâm dăng. Và sự mua bán đó kèm theo những nghi thức.



— NGƯỜI NÀO CŨNG CƯỜI VỢ NHƯ THẾ.  
Tôi cũng vậy, và tuần trăng mật bấy lâu  
ao ước, bắt đầu.

Ông ta rít lên, giọng giận dữ:

— Tuần trăng mật ! Nghe mà tởm. Hồi  
xưa ở Ba-lê, có lần tôi đi coi xiếc. Thấy  
bảng quảng cáo bên ngoài vẽ hình một  
người đàn bà có râu và một con hải cẩu.  
Có gì đâu. Vào coi mới biết. Đó chỉ là một  
người đàn ông mặc áo hở cổ may theo kiểu  
đàn bà và một con chó thường, đeo bộ da con  
hải cẩu đang bơi dưới bồn nước. Chẳng có  
gì thú vị cả. Nhưng khi thấy tôi ra đến cửa,  
người bán vé lễ phép chỉ vào tôi rồi đồng

dạ nói với đám người bên ngoài : « Quý vị thử hỏi ông này xem có đáng coi không ? Nào, mời vô ! mời vô mau ! Hai chục một vé ! » Tôi đâu có can đảm nói ra là không hay. Người bán vé đã biết lợi dụng cái tâm lý thông thường đó để quảng cáo. Những người đã hưởng xong tuần trăng mật cũng vậy. Họ không muốn các kẻ khác phải vỡ mộng. Tôi cũng không muốn làm ai vỡ mộng, nhưng đã tới lúc tôi thấy cần phải nói lên sự thực. Tôi cảm thấy ngượng ngao, xấu hổ, tởm gớm, hối tiếc, và nhất là chán nản, chán nản lạ thường. Giống như lúc mới tập hút thuốc. Nước bọt đặc quánh. Miệng chỉ thấy đắng, thế mà mình cứ phải nuốt, làm ra vẻ thích thú lắm. Cái thú có được khi hút là về sau. Người chồng phải nhẫn nại tập cho vợ quen với cái thói tội lỗi đó mới mong hưởng thụ được.

Tôi vội hỏi :

— Sao lại tội lỗi ? Ông đang bàn tới một hành động tự nhiên nhất của con người mà.

Ông ta nhái lại :

— Tự nhiên ! Tự nhiên ! Không, tôi dám quả quyết với ông là việc đó không tự nhiên chút nào cả. Ông thử hỏi một đứa trẻ, hay một cô gái còn trong trắng xem.

— Tự nhiên mà !

— Công việc ăn uống mới là tự nhiên. Khi ăn, ta thấy dễ dàng thích thú ngay từ đầu. Nhưng đang này, nặng nề, khó nhọc, tởm gớm, mắc cỡ lắm. Không, chẳng tự nhiên chút nào. Tôi nhất định với ông là một cô gái còn trong trắng không thích đâu.

Tôi hỏi thêm :

— Vậy làm thế nào bảo tồn nòi giống được ?

Ông ta nói giọng tức giận, mỉa mai như chờ sẵn câu hỏi này của tôi từ lâu.

— Làm thế nào ! Bắt kiêng cử để ngăn ngừa sự tăng gia dân số, người ta cho là hợp lý. Bắt kiêng cử để hưởng thụ được nhiều hơn, người ta cũng cho là đúng phép. Nhưng nếu lấy danh nghĩa luân lý đạo đức ra mà nói chuyện kiêng cử, người ta sẽ nhao nhao lên phản đối. Nhân loại này sẽ



tiêu diệt vì có kẻ hết muốn làm trò con heo sao ?

Nói xong, ông ta chỉ ngọn đèn :

— Xin lỗi, ánh sáng chói quá. Cho phép tôi che đi.

Tôi trả lời là không sao. Ông ta vội vàng kéo cái chụp đèn xuống.

Tôi lên tiếng :

— Nếu ai cũng cho việc kiêng cử là nên làm thì nhân loại sẽ hết tồn tại.

Ông không trả lời tôi ngay.

Ông thông thả ngồi xuống trước mặt tôi, dang hai chân ra rồi chống tay lên đầu gối và nói :

— Ông hỏi tôi làm sao nhân loại tiếp tục tồn tại mãi. Tại sao phải tiếp tục ?

— Chứ sao. Nếu không, chúng ta cũng không tồn tại.

— Tại sao chúng ta phải tồn tại ?

— Tồn tại để mà sống, dĩ nhiên.

— Nhưng tại sao lại sống ? Nếu cuộc sống không mục đích, nếu chúng ta sống chỉ để mà sống, thì chẳng có lý do gì để sống cả. Và như vậy, thuyết của Schopenhauer,

của Hartmann và cả cái triết lý Phật-giáo đều đúng. Nhưng nếu cuộc sống có một mục đích, khi mục đích đó đạt được thì cuộc sống phải kết thúc. Chuyện xảy ra là như vậy. Thử nghĩ coi : nếu mục đích của nhân loại là điều thiện, là lẽ phải, là tình thương — muốn gọi gì thì gọi — nếu, như lời thánh nhân đã nói, tất cả nhân loại đều phải đoàn kết lại trong tình tương thân tương ái, gươm đao giáo mác phải được đúc lại thành lưỡi liềm, lưỡi hái v. v... thì cái gì cản trở việc thực hiện mục đích này ? Chính tình dục con người đó. Trong số các tình dục, mãnh liệt nhất, dữ dội nhất, giai giăng nhất là tình dục, tình yêu nhục thể. Vì vậy, nếu diệt được dục vọng con người, kể cả thứ tình mạnh mẽ nhất — tình yêu nhục thể — thì lời thánh nhân sẽ thực hiện, loài người sẽ đoàn kết, mục đích của đời sống con người sẽ đạt được, và sẽ chẳng còn gì hơn để sống nữa. Bao lâu nhân loại còn tồn tại, lý tưởng còn được đặt ra trước mắt, dĩ nhiên không phải lý tưởng của loài heo loài gà, sinh

sản cho nhiều cũng không phải lý tưởng của giống khỉ hay của dân Ba-Lê — nghĩ ra đủ cách điều luyện nhất để hưởng khoái lạc nhục thể, nhưng là lý tưởng của điều thiện đạt được do sự trong trắng và tiết chế. Đó là mục đích con người phải luôn luôn cố gắng để tiến tới. Ông thấy kết quả sẽ ra sao.

Kết quả là tình yêu nhục dục cũng giống như một cái nắp thông hơi. Nếu thể hệ này chưa đạt được mục đích, chưa đạt được vì tình dục, trong số đó có cả tình dục là thứ tình mạnh nhất. Và nếu tình dục còn tồn tại, sẽ có thể hệ mới ra đời để tiếp tục theo đuổi mục đích, rồi tiếp đến thể hệ sau nữa, cứ thế mãi cho tới khi đạt được mục đích nghĩa là cho tới khi nhân loại đoàn kết như tri như lời thánh nhân đã tiên đoán. Nếu không, kết quả sẽ ra sao ? Nếu ta công nhận Thượng Đế đã tạo dựng con người để theo đuổi một mục đích nào đó, và đã tạo nên con người phải chết nhưng không có tình dục, hoặc tạo nên con người bất tử, kết quả sẽ ra



sao ? Nếu con người không có tính dục mà chết đi trong khi chưa đạt mục đích, Thượng Đế sẽ phải tạo dựng một lớp người mới để tiếp tục mục đích. Trong trường hợp con người bất tử, chúng ta cứ cho là họ sẽ đạt được mục đích đó sau hàng ngàn năm đeo đuổi, nhưng rồi sau đó, họ sẽ được dùng vào việc gì ? Tốt nhất là cứ như bây giờ... Nhưng có lẽ bạn không chịu như vậy. Có lẽ bạn tin vào thuyết tiến hóa ? Rốt cuộc cũng vậy thôi. Loài người, loài cao nhất trong các giống vật, muốn sống còn trong cuộc tranh đấu với các loài vật khác, phải đoàn kết lại thành một khối như đàn ong, chứ không được sinh sản mãi. Do đó sẽ có những phần tử không có tính dục như loài ong. Nghĩa là sẽ phải cố gắng đi tới tiết chế, chứ không phải đi tới dục vọng đang bốc cháy.

Ông ta ngừng lại một lúc.

— Nhân loại sẽ chấm dứt. Ai có thể nghi ngờ được điều đó, dù quan niệm của họ về cuộc sống có thể nào đi nữa. Đúng vậy, điều đó chắc chắn như sự chết.

Theo giáo lý của giáo hội cũng như theo kiến thức của khoa học thế giới này sẽ có ngày chấm dứt.



Ở THẾ GIỚI CHÚNG TA ĐANG SỐNG, MỌI chuyện đều trái ngược. Một người đàn ông cho dù có nghĩ đến việc tiết chế lúc còn độc thân, nhưng một khi đã cưới vợ, hẳn thấy sự tiết chế không còn cần thiết nữa. Đòi tân hôn, được sự ưng thuận của cha mẹ đôi bên, dẫn nhau đến một chân trời riêng, ở đó hai người tha hồ trác táng. Họ được xã hội cho phép mà ! Nhưng ai vi phạm luật luân lý, sẽ bị báo hại. Trong tuần trăng mật của tôi, tôi có hết sức cố gắng đi nữa, cũng chẳng đi tới đâu. Suốt thời kỳ đó, tôi chỉ thấy tởm gớm, tui hờ, buồn nản. Chẳng bao lâu tôi đã bắt



đầu có một cảm giác mệt nhọc, nặng nề. Sang ngày thứ ba, thứ tư gi đó, vợ tôi cũng chán nản buồn bực. Thấy vậy, tôi ôm lấy nàng và hỏi lý do, nhưng nàng gỡ tay tôi ra rồi khỏi sự khóc. Tại sao khóc? Nàng chịu không nói ra được. Nàng chỉ cảm thấy buồn nản. Có lẽ trạng thái tinh thần mệt mỏi đã xui nàng nhận ra tất cả sự thật đè hèn trong sự động chạm về xác thịt này, nhưng nàng không biết phải diễn tả ra sao. Tôi bắt đầu tra vấn nàng thì nàng cho biết hình như là nàng buồn phải xa mẹ. Tôi cho đó là không đúng. Tôi lại an ủi nàng, tránh không nhắc đến mẹ nàng. Tôi đâu có hiểu tâm hồn nàng buồn nản. Và mẹ nàng chỉ là một cái cơ. Nhưng nàng phát ý liền, cho tôi là không tin nàng vì không thấy tôi nhắc tới mẹ nàng. Nàng còn đổ tội cho tôi là không yêu nàng. Tôi trách nàng nông nổi, tức thì mặt nàng biến sắc: từ buồn chán đổi sang giận dữ. Bằng những lời lẽ độc địa nhất, nàng bắt đầu buộc tội tôi là ích kỷ, tàn bạo. Tôi chăm chú nhìn nàng. Trên khuôn mặt nàng hiện rõ vẻ

lạnh lùng, thù nghịch, hầu như oán ghét nữa. Thấy vậy tôi bàng hoàng nghĩ thầm : « Sao thế nhỉ ? Tình yêu là sự kết hợp hai linh hồn, mà sao ra nông nổi này ? Đây không còn là vợ tôi ! » Tôi cố an ủi vỗ về nàng, nhưng bức tường ngăn cách đã dựng lên, không thể nào vượt qua nổi, đến nỗi tôi đâm câu chữ nàng thậm tệ, thế là cuộc cãi nhau bắt đầu. Cái cảm giác về cuộc cãi lộn lần đầu tiên này thật kinh khủng. Tôi gọi là một cuộc cãi nhau, nhưng thực ra không đúng. Đó chỉ là một sự vén mở cho thấy miệng hố đã thực sự hiện diện giữa chúng tôi. Ân ái đi đến kiệt lực vì nhục dục đã thỏa mãn. Hai đứa chúng tôi bị bỏ lại, như hai con người ích kỷ, xa lạ nhau, nhưng thấy rõ bụng dạ nhau, chỉ muốn khai thác xác thịt nhau mà thôi. Đây không phải là một cuộc cãi lộn, đây chỉ là hậu quả tất nhiên của sự chấm dứt nhục dục, cho thấy mối tương giao trơ trẽn giữa chúng tôi. Tôi đã không hiểu thái độ lạnh lùng, thù nghịch này chỉ là một trạng thái bình thường của chúng tôi. Tôi không hiểu, vì ngay



sau đó thái độ thù nghịch này lại được đẩy lui xa bằng một trận bão lòng mới. Chúng tôi lại ân ái nhau.

Tôi cứ ngỡ là chỉ có vậy. Cuộc cãi lộn không tái diễn nữa. Nhưng, ngay tháng đầu, nhục dục lại sớm thỏa mãn. Chúng tôi lại không cần nhau nữa, và cuộc cãi lộn khác xảy tới. Cuộc cãi lộn thứ hai này còn tệ hại hơn lần trước. Tôi nghĩ thầm : « Như vậy, cuộc cãi nhau lần trước đâu có phải là một sự tình cờ. Bắt buộc phải xảy ra. Mà sẽ còn xảy ra nữa ! » Tôi càng bàng hoàng hơn vì lần này chúng tôi cãi nhau vì một chuyện không đâu. Chuyện tiền bạc ! Tôi có bao giờ đề ý đến vấn đề tiền bạc. Thế mà nàng nói xa nói gần thế nào làm như tôi muốn dùng đồng tiền áp chế nàng. Thực là một điều vu khống hoàn toàn phi lý. Tôi nổi nóng mắng nàng không biết điều. Nàng cũng tố lại tôi như vậy. Thế là cuộc cãi lộn bắt đầu. Tôi bàng hoàng nhận ra ở lời nói, trên khuôn mặt, trong ánh mắt nàng cũng cái vẻ lạnh lùng hằn học đó. Hồi trước tôi có cãi nhau với anh tôi, các bạn tôi,



ba tôi, nhưng tôi nhớ chưa bao giờ đụng phải cái vẻ mặt hằn học đáng ghét đến như thế. Sau một hồi, sự ác cảm lại nhường chỗ cho tình nhục nổi dậy. Chúng tôi lại ân ái nhau. Tôi tự an ủi hai lần cãi nhau trước chỉ là một lầm lỡ, có thể sửa chữa được. Nhưng rồi lần thứ ba, thứ tư tiếp theo nhau xảy ra, tôi mới thấy đây không còn là một việc ngẫu nhiên nữa. Tình trạng này bắt buộc phải xảy ra và sẽ còn xảy ra. Tôi cảm thấy kinh hãi trước cái viễn tượng đen tối ấy. Đồng thời tôi băn khoăn nghĩ chỉ có mình sống bất hòa với vợ. Những đôi vợ chồng khác đều sống êm vui hạnh phúc. Tôi đâu có biết đó là số phận chung cho mọi người. Ai cũng nghĩ như tôi là chỉ có mình mình gặp họa và ai cũng lo che đậy mối họa đó, không muốn cho kẻ khác biết và ngay chính mình cũng không muốn thú nhận.

Những ngày đầu đã như thế và còn tiếp tục mãi, mỗi ngày một lắng gia, một gay gắt hơn. Thâm tâm tôi cảm thấy ngay

những tuần đầu là tôi thất bại rồi. Sự việc đã xảy ra không như tôi mong ước. Cuộc hôn nhân không đem lại hạnh phúc, nhưng là một gánh nặng. Nhưng cũng như mọi người khác, tôi không muốn tự nhận (nếu không có biến cố đau thương xảy ra sau này tôi đã không tự nhận). Không những tôi giấu kẻ khác mà còn giấu cả chính tôi nữa. Bây giờ tôi còn ngạc nhiên tự hỏi tại sao lúc ấy mình không thấy rõ hoàn cảnh đó. Có lẽ vì những vụ cãi nhau đã tựa trên những lý do mơ hồ đến nỗi cãi nhau xong là quên ngay. Lý trí chúng tôi không đủ minh mẫn nghĩ ra được những lý do biện minh cho sự thù hằn lúc nào cũng còn ngấm ngấm trong bản thân chúng tôi. Đặc biệt hơn nữa là mỗi khi muốn làm hòa, chúng tôi cũng chẳng tìm ra đủ lý do. Đôi khi chỉ là những câu nói, những lời giải thích, những giọt nước mắt, nhưng đôi khi... Ồ, ^ nghĩ tới mà tởm, sau khi đã chửi nhau những câu độc địa nhất, lại thăm liếc nhau, mỉm cười, ôm ấp, hôn hít nhau... Trời ơi ! xấu xa quá ! Tại sao bấy giờ tôi không thấy được tất cả những cái đê hèn đó ?

HAI HÀNH KHÁCH MỚI LÊN, ĐI VÀO  
mãi tận hàng ghế cuối cùng. Đợi họ ngồi  
đầu vào đấy xong, ông ta tiếp tục, không  
dề dứt dòng tư tưởng:

— Ông biết không, điều hèn hạ nhất  
là, theo lý thuyết, tình yêu là một cái gì  
lý tưởng, cao đẹp, nhưng trên thực tế thật  
xấu xa, như nhuốc, như tời đủ xấu hổ.  
Thực tế là như vậy, tại sao ta không chấp  
nhận mà còn làm bộ coi nó như cao đẹp?  
Mối tình của tôi phát hiện những triệu  
chứng gì đầu tiên? Tại sao tôi đã buông  
mình theo dục vọng quá độ, không biết  
mắc cỡ mà còn hãnh diện về khả năng



trác táng quá độ này, không đếm xỉa gì đến cuộc sống tinh thần và ngay cả thể xác nàng ? Tôi tự hỏi cái gì đã khiến chúng tôi phải thù nhau. Dễ hiểu lắm. Đó chỉ là sự chống đối của bản tính con người chúng tôi, trước sự lấn áp của thú tính.

Chúng tôi thù nhau. Điều đó làm tôi ngạc nhiên ; nhưng không thể khác hơn được. Sự thù ghét nhau đó chỉ là mối thù ghét của hai kẻ đồng lõa đã xúi nhau phạm tội và tích cực tham gia vào hành vi tội lỗi. Tháng đầu nàng đã mang thai mà chúng tôi cứ tiếp tục trò con heo đó. Như vậy không phải là tội lỗi sao ? Ông cho là tôi lạc đề à ? Không ? Tôi đang cho ông hay tôi đã giết vợ tôi như thế nào đó. Trước vành móng ngựa, họ hỏi tôi đã giết nàng bằng dụng cụ gì, như thế nào. Họ ngu thật ! Cứ tưởng tôi đã giết nàng bằng một lưỡi dao bén ngày mồng 5 tháng mười. Không phải lúc đó : tôi mới giết nàng. Thực ra tôi đã giết nàng sớm hơn nhiều. Như bây giờ, họ đang giết dần giết mòn nhau đó...

Tôi hỏi :

— Nhưng giết bằng gì ?

— Lại thiệt ! Chuyện rõ như ban ngày mà chẳng ai muốn thấy. Điều các ông thầy thuốc phải biết, phải cho kẻ khác biết, thì lại nín thinh. Vấn đề thiệt đơn giản. Đàn ông cũng như đàn bà trời sinh ra có khác chi giống vật. Đã ân ái với nhau là phải có mang, rồi sinh đẻ, rồi cho con bú mớm. Thời kỳ này, việc ân ái có hại cho cả mẹ lẫn con. Số đàn ông và đàn bà xấp xỉ ngang nhau. Như vậy kết quả sẽ ra sao ? Thật rõ ràng quá. Chẳng cần phải là nhà thông thái cũng kết luận được rằng giống vật cần tiết chế. Nhưng đàn ông này không. Khoa học đã khám phá ra những loại bạch huyết cầu luân lưu trong máu cùng đủ thứ vô bổ khác, nhưng vẫn chưa hiểu điều đó. Ít nhất ta chưa nghe khoa học nói đến chuyện đó !

Và như vậy người đàn bà chỉ có hai lối thoát : một là tự biến mình thành một con quái vật, hủy diệt trong mình cái khả năng làm mẹ để người đàn ông có thể tiếp tục



cuộc truy hoan. Hai là — đây không đáng gọi là một lối thoát, nhưng là một sự vi phạm trắng trợn luật thiên nhiên, thịnh hành trong cả những gia đình được coi là đáng hoàng—là người vợ phải đóng vai tình nhân của chồng ngay cả lúc mang thai và nuôi con, phải làm cái việc mà ngay cả một con vật cũng không làm, vì không đủ sức khỏe. Đó là lý do gây ra những chứng bệnh loạn thần kinh trong giai cấp chúng ta, và cả trong đám dân quê, bệnh trúng phong mà họ cho là « bị quỷ nhập ». Những đứa con gái còn trong trắng có bao giờ « bị quỷ nhập » đâu? Toàn là các bà đã có chồng và đang ở với chồng. Ở đây cũng như ở bên Âu-Châu, những nhà thương điên dành cho phụ nữ đều ngập tràn những người vi phạm luật thiên nhiên. Đã vào các nhà thương đó là rồi đời. Nhưng, ông ơi, thế giới này còn thiếu chi những người đàn bà ốm yếu nữa với. Ông thử nghĩ coi ! Người mẹ mang thai hoặc nuôi con ! Một công trình trọng đại biết bao ! Nhờ thế nhân loại mới tồn tại. Thế mà công việc



linh thiêng đó bị vi phạm. Đáng sợ thật ! Người ta ba hoa về các quyền phụ nữ. Chẳng khác gì giống dân ăn thịt người nuôi tù nhân cho béo để làm thịt mà miệng cứ bô bô mình lo cho quyền lợi và tự do của tù nhân.

Những tư tưởng trên thật mới lạ đối với tôi, khiến tôi sửng sốt đến ngơ ngàng. Tôi hỏi lại :

— Nếu thế, ta phải làm gì ? Hai năm mới được gần vợ một lần sao ? Tuy nhiên, đàn ông...

Ông ta ngắt tôi :

— Đàn ông phải ! phải ! phải ! Làm sao nhịn được ! Lại các ông thầy khoa học qui bấu đó đã nói như vậy mà ! Cũng như cứ nhìn vào đầu óc một người nào cái tư tưởng là hẩn cần phải uống rượu, hút thuốc, thế là những thứ đó sẽ trở nên cần thiết đối với hẩn. Hình như Thượng Đế đã không biết những thứ gì cần cho con người, đã không chịu bàn bạc với các thầy phù thủy đó nên mới xếp đặt sai hết. Sự việc không ăn

khớp đầu vào đầu cẩu. Bảo người đàn ông phải thỏa mãn dục vọng, rồi lại cho người đàn bà mang thai, sinh đẻ, nuôi con làm cản trở việc thỏa mãn nhu cầu của đàn ông. Phải làm sao bây giờ? Hãy đi bàn với các thầy phù thủy đó! Các ông ấy sẽ định đoạt cho. Thế mà các ông ấy cũng có biện pháp đấy. Ồ, đã đến lúc phải hạ bệ các thầy phù thủy khoa học chuyên môn lường gạt người ta đi tới chỗ điên loạn, tự tử cũng vì đó. Biết làm sao khác? Loài vật hình như cũng biết bảo toàn nòi giống và biết giữ gìn trong vấn đề này. Chỉ có con người là không biết, hoặc không muốn biết, nhưng chỉ lo tận hưởng khoái lạc mà thôi. Con người vẫn tự xưng mình là chúa tể vạn vật đấy. Ông coi, loài vật chỉ đến với nhau những lúc có thể sinh sản được, nhưng chúa tể vạn vật mà tôi tề thay, làm chuyện đó bất kể giờ giấc, lúc nào cũng được, mỗi khi nổi hứng. Chưa đủ, hắn còn gọi cái trò khỉ đó là tình yêu. Nhân danh tình yêu này — thực ra chỉ là trò khỉ như nhuốc — hắn đã tiêu

diệt phần nửa nhân loại. Đán bà đáng lẽ ra là những cộng sự viên cùng hấn đưa nhân loại đến chân thiện mỹ thì vì khoái lạc cho riêng mình, hấn đã biến họ thành những kẻ địch thù. Ông thử coi cái gì đã cản bước tiến của nhân loại khắp nơi ? Đán bà ! Tại sao vậy ? Chỉ vì thế đó ! Phải, phải...

Ông ta lặp lại câu nói nhiều lần, đi đi lại lại, móc thuốc ra hút, rõ ràng là để lấy lại bình tĩnh.





ÔNG TA TIẾP TỤC, GIỌNG KHÔNG THAY  
đổi :

— Tôi cũng sống như nhuốc như thế. Điều khốn nạn nhất là, khi theo đuổi một nếp sống xấu xa như thế, tôi lại cứ tưởng mình là một người chồng đạo đức, gương mẫu, không có gì đáng trách vì mình có tăng tịu với người đàn bà nào khác nữa đâu. Và những cuộc cãi nhau xảy ra là do lỗi nàng, do tính nết của nàng.

Dĩ nhiên là lỗi không phải ở nàng. Cũng như đa số các phụ nữ khác nàng đã được giáo dục theo đúng cương vị một phụ nữ trong xã hội chúng ta ngày

nay. Tất cả các phụ nữ thuộc giai cấp phong lưu đều được giáo dục mãi mãi như vậy, không có cách nào thay đổi. Người ta nói tới phương pháp giáo dục phụ nữ theo lối mới. Đó chỉ là những lời bán suông, không đi tới đâu. Quan niệm thực của chúng ta về phụ nữ như thế nào, thì vấn đề giáo dục phụ nữ vẫn còn nguyên như thế. Nói một cách khác, phụ nữ bao giờ cũng được giáo dục theo quan niệm người đàn ông nghĩ về họ. Đàn ông chúng ta quan niệm người đàn bà như thế nào? Chúng ta đồng hóa đàn bà với rượu và nhạc. Các thi sĩ ca tụng phụ nữ ra sao trong các văn thơ? Hãy lấy tất cả các cuốn thơ, các công trình điêu khắc, hội họa, từ những bài thơ diễm tình đến các bức tượng khỏa thân ra coi, chúng ta sẽ thấy rằng trước sau phụ nữ chỉ là một vật mua vui, một dụng cụ để giải trí : dù cho nàng ở xóm bình khang hay trong những buổi dạ hội sang trọng, yến tiệc linh đình. Hãy nghe cái giọng điệu ngoa của bọn quỷ quyết lý luận :

« Chúng mình tới đây để vui chơi, vậy thì vui chơi cho thỏa chí ; đàn bà là một miếng mồi ngon mà ! » Nhưng không, lúc đầu các tay hào hiệp đó tuyên bố họ tôn thờ đàn bà (tôn thờ mà vẫn coi đàn bà là dụng cụ để giải trí), rồi bây giờ người ta quả quyết mình tôn trọng đàn bà. Kể thì nhường chỗ cho các bà, cúi xuống lượm khăn dùm mấy cô, kẻ khác công nhận phụ nữ có quyền giữ mọi chức vụ trong xã hội, tham gia vào mọi hoạt động của chính quyền vân vân... Người ta làm như thế thật, nhưng quan niệm của họ về đàn bà vẫn không có gì thay đổi. Trước sau, người đàn bà vẫn chỉ là phương tiện để giải trí ; thân xác đàn bà vẫn chỉ là dụng cụ để mua vui. Và người đàn bà cũng biết như vậy. Giống hệt như tình trạng nô lệ. Nô lệ là gì nếu chẳng phải thiếu số bóc lột sức lao động của đa số. Vì vậy muốn bãi bỏ chế độ nô lệ, cần một điều là người ta phải bỏ ý định lợi dụng sức lao động của kẻ khác, phải coi việc đó là trọng tội, là ô



nhục. Người ta mới chỉ bãi bỏ được cái hình thức nô lệ bên ngoài, không còn cảnh buôn bán nô lệ công khai ngoài chợ. Thế mà họ đã tưởng là không còn chế độ nô lệ nữa. Bao lâu thâm tâm họ vẫn muốn bóc lột sức lao động của kẻ khác và cho đó là đúng, là hợp pháp, bao lâu còn có những kẻ mạnh thế chưa bỏ được ý định hiếp đáp kẻ yếu hèn, nô lệ vẫn còn. Vấn đề giải phóng phụ nữ cũng như vậy. Đàn bà còn bị nô lệ, bao lâu đàn ông còn coi họ là phương tiện để giải trí, còn cho việc đó là đúng. Phải, người ta giải phóng phụ nữ, cho phụ nữ đủ mọi quyền hạn ngang hàng với đàn ông, nhưng vẫn tiếp tục coi phụ nữ là phương tiện để giải trí, giáo dục họ ngay hồi còn nhỏ theo đường hướng đó, để rồi sau này ai ai cũng phải nghĩ như vậy. Rốt cuộc, người đàn bà vẫn còn là một tên nô lệ nhục nhã và người đàn ông vẫn còn là một kẻ làm chủ những tên nô lệ nhục nhã ấy.

Người ta giải phóng phụ nữ ở các

trường đại học, ở tòa án, nhưng vẫn tiếp tục coi phụ nữ là một vật để mua vui. Người ta dạy phụ nữ tự coi mình như thế, tự thấy mình bao giờ cũng là một vật thấp kém. Nhờ các ông thầy thuốc vô lương tâm đó, người đàn bà sẽ có cách ngừa thai, khỏi phải sinh con để cái — nghĩa là sẽ trở thành một con diêm hoàn toàn, một đồ vật, còn dưới cả loài thú. Hoặc là vậy, hoặc là nàng sẽ trở thành một con người bệnh hoạn, đau thần kinh, thiếu hạnh phúc không đủ khả năng phát triển về tinh thần như phần đông các phụ nữ ngày nay. Các trường trung học, đại học không thể thay đổi được tình trạng đó. Tình trạng đó chỉ thay đổi được khi có sự thay đổi trong quan niệm của người đàn ông về đàn bà, và trong cái lối người đàn bà tự nhìn mình. Tình trạng đó chỉ thay đổi được khi người đàn bà biết coi trọng sự trinh tiết, và không xem đức tính quý báu đó là một tủ nhục như hiện nay. Trái lại, lý tưởng của các cô bây giờ là làm sao quyến rũ được càng nhiều đàn ông càng hay, để tha hồ mà chọn lựa.



Dù cô này có giỏi toán, cô kia có đàn hay, cũng thế thôi. Nàng chỉ được hạnh phúc và thỏa mãn khi nào làm được cho đàn ông say mê mình. Vì vậy mục đích chính của một người đàn bà là quyến rũ đàn ông. Tình trạng này đã như vậy và sẽ còn như vậy mãi. Lúc còn là con gái, nàng sống như vậy. Khi đã về nhà chồng, nàng vẫn tiếp tục sống như vậy. Bởi vì, đối với một người con gái, cần phải như vậy mới rộng đường chọn lựa, đối với một người đàn bà đã có chồng, cũng cần phải như vậy mới mong đàn áp nổi chồng.

Chỉ có một yếu tố chấm dứt được tình trạng này hoặc ít ra cũng ngăn chặn được một thời gian. Đó là con cái. Chỉ lúc đó, nghĩa là lúc người đàn bà biết tới bổn phận làm mẹ, bấy giờ nàng mới không còn là một con quái vật. Nhưng rồi, lại mấy lão thầy thuốc đòi xen vô nữa.

Nhà tôi đã định nuôi, và thực sự đã nuôi bốn đứa con sau, nhưng chẳng may



bị mệt khi ở cữ đưa con đầu lòng. Mấy lão thầy thuốc vô liêm xỉ ấy đã bắt nàng cởi hết quần áo, nắn bóp đủ chỗ — thế mà tôi phải cảm ơn và trả tiền nữa đó — rồi bọn chúng nó quyết định cho nhà tôi không được nuôi con. Đó là lần đầu tiên nàng bị tước đoạt cái phương tiện duy nhất giúp nàng khỏi nghĩ đến chuyện làm đom. Chúng tôi mượn một chị vú cho con bú. Nói một cách khác, chúng tôi đã lợi dụng sự ngu dốt, nghèo đói, thiếu thốn của một người đàn bà, bắt bà ta phải xa con mình, đến nuôi con chúng tôi để đổi lấy một cái nón đẹp viền kim tuyến. Nhưng đó không phải là vấn đề. Vấn đề tôi muốn nói ở đây là trong lúc nhà tôi không còn bụng mang dạ chửa, không còn phải cho con bú, thì cái tình làm đom cố hữu của đàn bà, bấy lâu đã nằm ngủ trong con người nàng, lại được dịp chỗi dậy mạnh mẽ. Đồng thời những cơn ghen cũng phát hiện giằn vặt tôi dữ dội không kém. Cái tình ghen đó đã dẫn dắt tôi suốt cuộc đời hôn nhân, cũng như nó đã

không thôi dẫn vật tất cả các đức ông chồng đang ở với vợ mình, giống như tôi đang ở với nhà tôi, nghĩa là, một cách vô luân.

TRONG SUỐT CUỘC ĐỜI HÔN NHÂN CỦA tôi, tôi luôn bị đau khổ vì ghen tương, nhưng có những thời kỳ tôi bị đau khổ đặc biệt. Một trong những thời kỳ ấy là lúc bọn thầy thuốc cấm nhà tôi không được nuôi đứa con đầu lòng của chúng tôi. Lúc ấy tôi bắt đầu ghen vì thấy nhà tôi bán khoán, mỗi bán khoán tất nhiên phải có của một người mẹ khi nếp sống tự nhiên của mình bị xâm phạm. Tôi ghen nữa là vì, thấy nhà tôi bỏ nhiệm vụ làm mẹ một cách dễ dàng, tôi vô tình kết luận nàng cũng có thể bỏ nhiệm vụ làm vợ một cách dễ dàng không kém, nhất là nàng



vẫn mạnh khỏe như thường, và mặc dù bị bọn thầy thuốc cấm đoán, nàng vẫn nuôi được những đứa con sau này của chúng tôi một cách hoàn hảo.

Nghe giọng nói hằn học của ông ta mỗi khi phải đả động tới các vị bác sĩ, tôi lên tiếng :

— Xem chừng ông không thích các bác sĩ phải không?

— Đây không phải vấn đề thích hay không thích. Bọn đó đã hại đời tôi cũng như chúng đã hại và còn đang hại hàng ngàn người khác. Thấy khời là tôi bắt buộc phải kết luận là có lửa. Chúng muốn làm tiền như luật sư và những hạng người khác, tôi hiểu. Tôi bằng lòng dâng cho họ nửa số tiền tôi kiếm được để họ đừng xen vào cuộc sống gia đình chúng tôi và cũng đừng đến gần chúng tôi nữa. Tôi biết nhiều trường hợp bọn đó đã giết đứa con lúc còn trong bụng mẹ, quả quyết rằng người mẹ không sinh nổi, mặc dù sau này bà ta vẫn tiếp tục đẻ một cách ngon lành, chẳng sao cả. Hoặc chúng đã giết người mẹ nại cơ phải

mở sẽ gì đó. Không ai cho đó là sát nhân vì ai cũng nghĩ bọn họ làm những việc giúp ích cho nhân loại. Tôi không thể nào kể hết những tội chúng đã phạm. Nhưng những tội này cũng chưa đáng kể nếu đem so với sự đồi trụy về luân lý do phong trào duy vật chúng chủ xướng, nhất là qua trung gian đám phụ nữ...

Ngày nay không ai có thể nói: «Bạn chưa sống đúng phép. Hãy sống cho khá hơn!» Không ai có thể nói được như vậy với chính mình cũng như với kẻ khác. Bạn đau yếu vì các bộ phận trong cơ thể bạn bị trục trặc. Vậy bạn phải cầu cứu tới bọn chúng. Chúng sẽ cho toa đi mua thuốc, những thứ thuốc cần phải uống mới khỏi bệnh. Nếu bệnh tình nặng thêm. Lại thuốc thang, lại bác sĩ nữa ! Cái trò lừa bịp khéo thật !

Tuy nhiên đây không phải là vấn đề. Tất cả điều tôi muốn nói là nhà tôi đã nuôi nấng con cái đảng hoàng hản hoi. Chỉ khi mang thai và nuôi dưỡng con cái, nàng mới giữ được tôi cho khỏi ghen tương. Chẳng

vậy, biến cố bi thảm ấy đã xảy ra sớm hơn. Nhưng đứa con đã cứu tôi và cứu nàng. Trong tám năm sống chung, nàng đã có với tôi được năm mụn con, và nàng đã tự tay nuôi dưỡng chúng, chỉ trừ đứa con đầu lòng.

Tôi hỏi :

— Các con ông bây giờ ở đâu ?

Ông ta lặp lại, giọng sợ hãi :

— Các con tôi à ?

— Tôi xin lỗi ! Có lẽ nhắc tới chúng làm ông đau khổ chăng ?

— Không, không sao. Người chị và người anh bên vợ tôi nuôi chúng. Họ không cho tôi nuôi. Tôi để cả gia sản của tôi cho họ, thế mà họ vẫn không cho tôi nuôi chúng. Họ coi tôi là một thằng khùng mà ! Tôi đã bỏ họ tôi đi. Tôi đã gặp họ, nhưng họ không cho tôi đưa chúng đi. Họ sợ chúng sẽ giống cha mẹ chúng. Họ muốn chúng phải giống họ. Ồ, biết làm sao được bây giờ ! Họ không cho tôi nuôi chúng, dĩ nhiên, vì họ không tin tưởng tôi. Hơn nữa, tôi không biết mình có nuôi dưỡng được



chúng nó không. Tôi nghĩ là không. Tôi là một phế nhân, một thằng bỏ đi rồi mà ! Tuy nhiên, còn một điều trong tôi, tôi biết. Phải, thật đấy, tôi biết điều mà kẻ khác không sao biết nổi.

Phải, các con tôi hiện đang sống và lớn lên trong cảnh man rợ như những người chung quanh. Tôi đã gặp chúng nó ba lần. Tôi chẳng làm gì được cho chúng nó cả. Bây giờ tôi đi về Nam đây, nơi tôi còn một căn nhà nhỏ và một miếng vườn.

Phải, còn lâu người ta mới biết được điều tôi biết. Có bao nhiêu sắt, bao nhiêu kim khi khác trên mặt trời và các ngôi sao ? Điều đó có thể biết được một cách dễ dàng. Nhưng tìm được những dấu vết phơi bày con heo lòng của chúng ta ra thì thật là một việc khó, khó kinh khủng !

Ít nhất ông đã chịu khó nghe tôi. Tôi xin ghi ơn ông.

— NHÂN TIỆN ÔNG NHẮC TỚI CON TÔI, tôi xin thưa ông hay : còn biết bao nhiêu quan niệm giả dối về vấn đề con cái. Con cái là một ân phúc của Trời, là niềm vui. Toàn giả dối ! Ngày xưa có như vậy thật nhưng bây giờ thì không. Con cái là một nỗi dằn vặt, không hơn không kém. Phần đông các bà mẹ đều cảm thấy rõ rệt như vậy. Thử hỏi các bà mẹ trong giới giàu sang chúng ta xem, họ sẽ cho bạn hay họ không muốn có con vì sợ chúng đau yếu, sợ chúng chết. Họ không muốn tự tay nuôi dưỡng con mình, vì sợ làm như vậy họ sẽ quyến luyến với

chúng nó quá mà thêm khổ. Niềm vui người mẹ nhận được ở nơi đứa nhỏ, nơi bàn chân bàn tay mũm mĩm của nó, nơi ánh mắt trong ngần, nơi nụ cười tươi xinh, nơi dáng dấp dễ thương của nó, không nhiều bằng nỗi đau khổ đứa nhỏ gây ra vì người mẹ sợ nó đau yếu hoặc có thể chết, chứ đừng nói tới việc nó đau yếu hoặc chết thật. Sau khi đã cân nhắc những điều lợi hại, người mẹ thấy thà đừng có con vẫn hơn. Các bà thẳng thắn xưng ra như vậy. Họ tưởng rằng nghĩ như vậy là vì thương con. Và họ hãnh diện khi nghĩ như vậy. Họ không thấy rằng thái độ đó là chối bỏ tình yêu, là củng cố thêm tính ích kỷ của mình. Nỗi sợ phải có con đã lấn át niềm vui do một đứa con kháu khỉnh đem lại. Vì vậy họ không muốn có một đứa con kháu khỉnh mà họ sẽ yêu thương. Họ không bằng lòng tự hy sinh để có một đứa con dễ thương, nhưng lại đi hy sinh đứa con mà họ có thể thương chỉ vì tính ích kỷ của mình.

Rõ ràng đó không phải tình thương



nhưng là ích kỷ. Nhưng người ta không dám phiền trách họ — những bà mẹ trong gia đình giàu sang ấy — về tính ích kỷ đó, khi người ta nhớ lại họ đã chịu khổ biết bao lo cho sức khỏe con cái họ. Lại mấy ông thầy thuốc đó nữa đã gây ảnh hưởng vào xã hội giàu sang chúng ta. Ngay cả bây giờ, nhớ lại những năm đầu, lúc chúng tôi mới có ba bốn đứa con, nhà tôi đã phải cực nhọc lo cho chúng như thế nào, tôi còn hãi sợ. Thật không đáng gọi được là sống! Chúng tôi luôn luôn ở trong tình trạng báo động nguy ngập, hết mỗi lo này đến mỗi lo khác — giống như đang trên con tàu sắp chìm. Đôi khi tôi thấy hình như nhà tôi cố ý làm ra vẻ lo lắng về các con như vậy để khuất phục tôi. Nhưng không! Thực tình nhà tôi đã bị khổ cực ghê gớm về các con. Khổ cực đối với nàng, và đối với cả tôi nữa. Không khổ sao được, vì ngoài cái tình quyến luyến con cái tự nhiên thấy cần nuôi dưỡng, vuốt ve, bảo bọc chúng, con người còn có óc tưởng tượng và lý trí, khác với

loài vật. Một con gà mẹ đầu có sợ những gì xảy tới cho đàn gà con, đầu có biết những bệnh tật của chúng, đầu có biết chạy chữa thuốc thang mỗi khi có con nào đau yếu như loài người chúng ta. Vì vậy đàn gà con không phải là một nguồn đau khổ cho gà mẹ. Thấy điều gì tự nhiên thích thú muốn làm cho đàn con thì gà mẹ làm. Đàn gà con là một niềm vui cho gà mẹ. Mỗi khi có con nào đau yếu, gà mẹ thấy bồn phận mình một cách rõ rệt ngay. Nó lấy cánh ủ con cho ấm và mớm cho con. Nó thấy rõ làm như vậy là đủ rồi. Chẳng may con nó chết, nó không băn khoăn tự hỏi tại sao chết. Nó kêu lên mấy tiếng rồi bỏ đi, coi như không có chuyện gì quan trọng xảy ra. Nhưng đối với các bà mẹ loài người chúng ta, trong số đó có nhà tôi, câu chuyện không phải đơn giản như vậy. Không kể các chứng bệnh con nít và phương pháp chữa trị mà nàng phải biết, nàng còn luôn luôn nghe người ta nói tới hoặc đọc được trên sách vở báo chí, hết luật này đến luật khác dạy cách nuôi



nắng, giáo dục con cái : phải cho bú cách này, phải nuôi sữa cách nọ, không được thế này, nhưng phải thế kia. Nào quần áo, nào đồ ăn thức uống, nào tắm rửa lau lột, nào đặt trên giường, nào cho đi ngủ, nào tập đi, nào ra gió máy vùn vùn... thôi thì không còn thiếu một điều gì mà nàng không nghe người ta nhắc tới bên tai, mỗi ngày, mỗi tuần, mỗi tháng, làm như thể trên thế gian này mới có một đứa con nít sinh ra hôm qua ! Và nếu đứa con nít không được nuôi dưỡng hoặc tắm rửa đúng cách, đúng lúc mà chẳng may bị đau yếu, nàng liền bị phiền trách dường như đã không làm đầy đủ bổn phận.

Đang khi chúng khỏe mạnh mà còn như vậy rồi. Đến khi chẳng may chúng ngã bệnh, thì ôi thôi ! Cả một cảnh nào loạn ! Người ta cho rằng bệnh có thể chữa được, có cả một khoa đề chữa. Đó là nghề của các ông bác sĩ. Nhưng không phải ông nào cũng giỏi như nhau. Khi đứa bé bị đau phải kiếm cho ra ông giỏi nhất, đúng cái ông có đủ khả năng ấy thì đứa bé được



cứu sống. Bằng không, đứa bé sẽ chết. Không phải mình nhà tôi tin như vậy. Tất cả các phụ nữ ở xã hội chúng ta đều tin như vậy. Chung quanh nàng, khắp phía, người ta đều nói như vậy. Bà Cần mất hai đứa con vì đã không kịp mời bác sĩ Văn. Bác sĩ Văn đã cứu sống đứa con gái lớn bà Mai. Ông bà Phi đã kịp thời đem mỗi đứa con đi biệt cư ở một khách sạn khác nhau theo lời khuyên của bác sĩ, nên các đứa con của họ đều sống cả. Nếu họ không nhanh chân nhanh tay như vậy, các con họ sẽ chết hết. Một bà khác có đứa con éo ọt, liền dọn nhà xuống miền Nam ở theo lời khuyên của bác sĩ và đã cứu sống nó. Làm thế nào nàng khỏi bị dẫn vật, nôn nao được khi mà sự sống những đứa con nàng quyến luyến, tùy thuộc hoàn toàn vào việc tìm đến bác sĩ Văn cho kịp thời, xem bác sĩ Văn bảo gì ? Nhưng bác sĩ Văn sẽ bảo gì, chẳng ai biết. Chính bác sĩ Văn chưa chắc đã biết rõ, vì ông ta thừa hiểu rằng mình chẳng biết gì thì giúp làm sao được, nhưng cũng phải lằng xằng

làm ra vẻ ta đây thành thạo. Ông thấy không, nếu chỉ là một con vật, nàng đâu có đau khổ đến như vậy, và nếu là một con người hẳn hoi, nàng đã tin ở Chúa và đã nói như một tin hữu đạo hạnh : « Chúa cho thì Chúa lại cất về. Ta đâu có thoát khỏi tay Chúa. »

Suốt đời sống với con cái, chúng tôi có lúc nào vui đâu ? Mà vui làm sao được khi tâm hồn bị dẫn vật, lo lắng liên miên ? Đôi khi vừa kịp làm hòa với nhau sau một trận ghen, hay sau một cuộc cãi lộn chúng tôi tưởng có thể thông thả được một chút để suy nghĩ, đọc sách, thì vừa bắt tay vào công việc gì đó đã nghe tin thằng Văn đau, hoặc con Mai sinh chứng kiết lỵ, hoặc bé Anh lên sởi. Thế là hết ! Sống như vậy chẳng đáng gọi là sống nữa. Đi đâu bây giờ ? Tìm đến bác sĩ nào đây ? Làm sao biết cư được đưa nhỏ ? Còn những trường hợp, nào rửa ruột, nào lấy nhiệt độ, nào thuốc men, nào bác sĩ. Cứ loạn cả lên. Việc này chưa xong đã đến việc khác. Gia đình chúng tôi không có

lấy được một phút yên ổn. Vì, như tôi đã nói, chúng tôi thường bị những tai nạn tưởng tượng cũng như có thực tấn công dồn dập, tới tấp. Tôi biết, ngày nay hầu hết các gia đình đều thế, nhưng riêng gia đình tôi là bị nặng hơn cả. Nhà tôi là một người đàn bà thương con và cả tin.

Vi vậy con cái chỉ làm cuộc sống gia đình tôi mất hạnh phúc thêm. Hơn nữa, chúng nó còn là cái cớ gây tranh chấp chia rẽ, bất hòa. Chúng tôi dùng con cái như một thứ khí cụ để choảng nhau. Mỗi người chúng tôi đều có những đứa về phe mình. Tôi thường đem thằng Văn, đứa con trai lớn nhất ra để tấn công nhà tôi. Còn nhà tôi lại dùng con Lý tấn công tôi. Ngoài ra, khi lớn hơn, cá tính của mỗi đứa càng rõ rệt. Vì vậy chúng lập thành liên minh để ủng hộ hoặc đả đảo mỗi bên.



— PHẢI, CHÚNG TÔI SỐNG NHƯ VẬY ĐÓ. Chúng tôi đối với nhau mỗi ngày một tệ đến nỗi không phải vì bất đồng ý kiến mà đâm ra thù nhau, nhưng vì thù nhau mà đâm ra bất đồng ý kiến. Nàng nói gì thì nói, tôi nhắm mắt phản đối. Với tôi, nàng cũng vậy.

Đến năm thứ tư, cả hai chúng tôi đều phải kết luận chúng tôi không thể hiểu nhau hoặc đồng ý với nhau về một điểm gì. Cứ cãi nhau, không ai nghĩ tới việc dàn hòa nữa. Mỗi bên đều khẳng khẳng cố thủ ý kiến riêng mình về những vấn đề nhỏ mọn nhất, nhất là về vấn đề con cái. Tôi còn nhớ, tôi nhất định duy trì quan điểm của tôi, không phải vì tôi thấy mình có lý, nhưng vì nàng phản đối nên

tôi nhất định không chịu nhường, vì tôi nghĩ nhường như thế là thua nàng, điều mà tôi không thể làm được. Nàng cũng vậy. Có lẽ nàng cho mình hoàn toàn có lý. Còn tôi bao giờ cũng nghĩ mình là toàn thiện so với nàng. Khi còn một mình với nhau, chúng tôi chỉ biết im lặng, có nói thì cũng không vượt ra ngoài những vấn đề mà loài vật có thể nói với nhau, đại khái như những câu : « Mấy giờ rồi ? Đi ngủ ! Hôm nay có gì ăn ? Đi đâu bây giờ ? Bao chi nói gì ? Đi mời bác sĩ. Con Mai bị đau cổ... » Chỉ sơ hở đi ra ngoài những vấn đề đó một chút là có chuyện ngay. Chúng tôi bất hòa với nhau về ẩm cà phê, về chiếc khăn bàn, về cái bầy chuột, về ván bài, về những thứ không nghĩa lý gì đối với chúng tôi cả. Thấy nàng là tôi đủ ghét. Thấy cái lối nàng rót trà, cái lối nàng đu đưa bộ giò, cái cách nàng đưa chiếc muồm lên môi, cái điệu bộ nàng uống, cái vẻ nàng chép miệng, thấy như vậy là tôi đủ ghét, cho những điệu bộ, cử chỉ đó là khiêu khích, là

không thể tha thứ được. Tôi đâu có biết những thời kỳ ghét nhau như vậy bao giờ cũng tương ứng một cách rất đều đặn và chính xác với những thời kỳ mà chúng tôi gọi là yêu đương. Qua một thời kỳ yêu đương, tiếp đến một thời kỳ thù ghét. Cứ vậy hoài ! Yêu nhau càng dữ dội, thì ghét nhau càng nhiều ; yêu mà chóng thì ghét cũng ít hơn. Chúng tôi đâu có hiểu rằng ở đây yêu và ghét chỉ là một thù tình ở hai cực đối nhau. Sống như thế thật kinh khủng, vậy mà cả hai chúng tôi đều không hiểu, không thấy. Sung sướng hay khổ cực là ở chỗ con người sống khổ nhưng biết che đậy thế nào để mình đừng thấy cái tình trạng khổ cực của chính mình. Chúng tôi đã làm thế. Nhà tôi cố tìm quên trong những công việc nội trợ hằng ngày, xếp đặt nhà cửa, giặt ủi quần áo, kềm cho con cái học, lo cho sức khỏe của chúng nó. Còn tôi vui đầu vào những công việc của riêng tôi : uống rượu, làm việc văn phòng, săn bắn, bài bạc. Cả hai chúng tôi lúc nào cũng bận rộn. Nhưng càng bận rộn, chúng



tôi càng cảm thấy khó chịu đối với nhau. Tôi nghĩ thầm : « Coi cái bộ mặt đờ đăm kia ! Hành hạ người ta suốt đêm chưa đủ sao ? Sáng mai mình còn phải đi họp nữa. » Còn nàng thì nói toạc ra : « Mặc thầy anh. Anh không thấy tôi thức suốt đêm lo cho đứa nhỏ sao ? » Những lý thuyết mới về thôi miên, về những căn bệnh thần kinh, loạn óc bây giờ không còn mơ hồ nữa, nhưng là những điều nguy hiểm, dễ sợ lắm. Các nhà phân tâm học chắc đã cho nhà tôi là điên loạn, và tôi là bất thường. Họ tìm cách cứu chữa chúng tôi, nhưng thực ra chẳng có phương thuốc nào cả.

Chúng tôi đã sống liên miên trong đám sương mù vây tỏa, không nhìn thấy thực trạng mình đang sống. Và nếu cái biến cố đau thương đó không xảy ra, tôi đã tiếp tục sống cho tới già, lúc nhắm mắt còn nghĩ mình đã sống một cuộc đời tốt đẹp vì chưa nhận ra cái hố thẳm đen tối đang vùi lấp mình.

Chúng tôi như hai tội phạm bị xích vào nhau, căm thù nhau, đầu độc nhau mà

vẫn cố để khỏi nhìn thấy cảnh đó. Bấy giờ tôi đâu có biết 99 phần trăm những người đã có gia đình đều sống trong cảnh địa ngục ấy như tôi và không có cách nào sống khác được.

Lạ thật, có những trùng hợp xảy ra trong cuộc sống bình thường cũng như bất thường ! Đúng lúc cha mẹ thấy không thể kéo dài cuộc sống chung với nhau được nữa, thì vấn đề giáo dục con cái được đặt ra, và hai người nhận thấy phải dọn nhà lên tỉnh ở.

Ông ta ngừng nói, hắng giọng đôi ba lần như cố dẫn những tiếng nấc còn nghẹn trong cổ họng. Xe lửa tới một ga nữa.

Ông ta lên tiếng :

— Máy giờ rồi ?

Tôi nhìn đồng hồ. Hai giờ.

Ông ta hỏi tôi :

— Ông không mệt à ?

— Không, ông mệt thì có !

— Tôi không mệt. Chỉ ngộp thôi. Xin

lỗi, tôi đi lại một chút cho đỡ cuồn căng và kiếm nước uống.

Ông ta lảo đảo bước sang toa khác. Còn lại một mình, tôi suy nghĩ mông lung về những điều ông ta đã, nói đến nỗi ông ta trở lại lúc nào tôi không hay.

oOo



### ÔNG TA BẮT ĐẦU KỂ TIẾP :

— Tôi cứ nói lang bang mãi. Tôi suy nghĩ nhiều lắm. Nhiều chuyện đến bây giờ tôi mới thấy khác và muốn nói ra để ông hay.

Phải, chúng tôi đưa nhau lên tỉnh ở. Ở tỉnh, có sống tới trăm năm, người ta cũng không thấy là mình đã chết, đã mục nát từ lâu. Lúc nào người ta cũng bận rộn, làm giờ có thì giờ nghĩ đến mình. Công việc buôn bán, xã giao, sức khỏe, nghệ thuật, con cái học hành... Nào là phải tiếp ông nọ bà kia, nào là phải đi thăm nơi này nơi khác. Nay có nhân vật nổi tiếng nói chuyện phải đi nghe,

mai có ông lớn đến, phải đi xem mặt. Dịp may hiếm có không thể nào bỏ qua. Rồi có những lúc mình đau yếu, phải chạy chữa thuốc thang hết ông thầy này đến ông thầy khác. Chưa hết, còn phải tìm cô giáo kèm trẻ tư gia, còn phải kiếm cho ra đũa giữ nhà... Riêng cuộc sống mình thì hoàn toàn trống rỗng.

Khi lên tỉnh, chúng tôi sống như vậy đó. nếp sống chung vì thế cũng bớt nặng nhọc. Hơn nữa, lúc đầu, chúng tôi còn nhiều việc phải làm : tìm một nơi ở mới, khu xóm mới, dọn dẹp căn nhà mới, mua sắm đồ đạc mới. Rồi còn đi đi về về, từ tỉnh về quê, từ quê lên tỉnh.

Chúng tôi sống như vậy hết một mùa đông. Đến mùa đông năm sau, bất ngờ xảy ra một việc, tuy bề ngoài xem ra chẳng có gì quan trọng, nhưng thực sự đã ảnh hưởng nhiều tới những chuyện xảy tới về sau.

Nhà tôi không được khỏe. Mấy ông bác sĩ khuyên nằng cai đẻ, và dạy nằng cách thức ngừa thai. Tôi thấy việc đó thật tởm.

Tôi phản đối. Nhưng nàng cứ nhất định sống theo đường lối mình. Tôi đành chịu thua. Cái cớ cuối cùng — là con cái — chúng tôi vịn vào để ăn nằm với nhau, đã không còn nữa. Cuộc sống đã tẻ, càng thêm tẻ.

Đối với một người nhà quê, một người lam lũ, con cái là cần thiết. Mặc dù vấn đề nuôi dưỡng có khó khăn, người nhà quê vẫn cần con cái, và vì thế, cuộc sống hôn nhân của họ còn có lý do. Nhưng đối với chúng tôi, con nhiều không cần thiết. Thêm con là thêm lo lắng, thêm tốn phi, thêm gánh nặng, thêm sự phân chia gia sản. Như vậy, đời sống vợ chồng không còn lý do tồn tại. Hoặc là chúng tôi phải dùng biện pháp giả tạo để không có con, hoặc là nếu có, phải miễn cưỡng coi đó là một nỗi bất hạnh, do tội cầu thả mà ra. Và như vậy, tình trạng càng đi tới chỗ tồi tệ hơn.

Cuộc sống chúng tôi không có lý do. Nhưng tinh thần chúng tôi đã xuống thấp đến độ không cảm thấy cần phải lý do nào cả.



Đa số những người có học ngày nay đều ngụp lặn trong vũng lầy thói tha trụy lạc mà lương tâm không cảm thấy một chút hối hận.

Không có gì phải hối hận cả, vì trong xã hội chúng ta, lương tâm con người không còn nữa, trừ phi người ta gọi công luận và hình luật là « lương tâm ». Cả hai cái trên, không có gì bó buộc cả. Không lý do gì phải sợ công luận vì ai cũng hành động như nhau. Cũng không lý do gì phải sợ hình luật. Những con mẹ vô liêm sỉ kia, những bà vợ linh vút con mình xuống ao, xuống giếng đỏ. Dĩ nhiên là chúng nó bị bỏ tù, nhưng chúng ta đều làm được như vậy một cách êm xuôi, chẳng sao cả.

Chúng tôi sống như vậy thêm hai năm nữa. Phương pháp của bọn thầy thuốc vô lương tâm đó bắt đầu thấy hiệu nghiệm rõ rệt. Nhà tôi bắt đầu mập ra, đẹp ra hơn. Nàng thấy như vậy và bắt đầu chú ý tới vẻ bên ngoài của mình. Vẻ đẹp của nàng mỗi ngày một khêu gợi hơn, hấp dẫn đàn ông

hơn. Một người đàn bà vừa tuổi ba mươi, được ăn ngon mặc sướng, đương lúc dồi dào sinh lực, lại không phải sinh đẻ. Người đàn ông thấy là muốn liền. Nàng như một con ngựa nuôi béo vừa được cởi bỏ yên cương. Không còn yên cương, không còn gì trói buộc như phần đông các phụ nữ ngày nay ! Nghĩ tới đó mà tôi đâm sợ.



ÔNG TA BẤT THẦN ĐỨNG DẬY, ĐẾN  
ngồi gần cửa sổ, miệng lầm bầm xin lỗi,  
mắt trừng trừng nhìn ra ngoài trời. Sau  
mấy phút im lặng, ông ta lại ngồi vào chỗ  
đối diện với tôi. Khuôn mặt ông ta bấy giờ  
thay đổi hẳn. Ánh mắt buồn buồn. Đôi môi  
trẻ ra như nửa cười nửa khóc. Châm một  
điếu thuốc, ông ta kể tiếp :

— Tôi hơi mệt, nhưng xin kể nốt ông  
nghe. Chúng ta còn nhiều thì giờ. Chưa  
sáng mà ! Phải, sau khi ngưng đề,  
nhà tôi mập hẳn ra. Mỗi bận tâm  
thường xuyên về con cái không còn nữa.  
Sau một cơn ác mộng kéo dài, năng tỉnh



dậy thấy mình đang sống trong một thế giới thần tiên, với bao nguồn vui mình đã để cho trôi qua, không biết thưởng thức. « Từ nay mình phải lo hưởng thụ. Tuổi xuân qua mau, không trở lại ! » Tôi tưởng tượng là nàng nghĩ hoặc cảm thấy như vậy, không thể nào khác hơn. Nàng đã được giáo dục theo quan niệm là trên đời này chỉ có một điều đáng chú ý : đó là tình yêu. Nàng đã lập gia đình, đã được nếm đôi chút tình yêu ấy, nhưng chưa đủ, chưa được như lòng mong muốn. Đã vậy còn kèm theo nhiều nỗi thất vọng chua cay, nhiều đờn đau tủi nhục, rồi đến gánh nặng con cái nữa ! Để nhiều mệt quá. Nàng kiệt sức rồi. May thay, nhờ các vị bác sĩ tài ba, nàng mới biết cách thôi đẻ, không đẻ mình có con nữa. Nàng đã thi nghiệm và đã có kết quả. Nàng lại thấy phấn khởi yêu đời. Trái tim nàng như hồi sinh. Nàng cảm thấy tâm hồn rạo rức muốn yêu. Nhưng yêu chồng ư ? Một thằng chồng lúc nào cũng gay gắt, nghi kỵ. Yêu như thế chán quá, nàng không muốn nữa.

Nàng phác vẽ ra một mối tình mới, đẹp đẻ hơn. Rồi nàng bắt đầu nhìn ra chung quanh như chờ đợi. Thấy như vậy mà tôi đâm lo. Nhiều khi có tôi trước mặt mà nàng lơ đãng như đang nói chuyện với người nào khác, mạnh dạn tuyên bố nửa đùa nửa thật là còn trẻ mà không biết hưởng, cứ đầu tắt mặt tối suốt ngày với con cái thật uổng cả một đời. Nàng quên rằng trước đó một giờ nàng đã phát biểu những ý kiến khác hẳn. Nàng bắt đầu ít để ý tới con cái, ít chăm lo gia đình, nhưng mỗi ngày một quan tâm đến mình, đến vẻ bên ngoài của mình hơn (mặc dù nàng cố dấu). Nàng còn hằng say tập chơi dương cầm lại, môn mà nàng đã bỏ từ lâu. Và tất cả mọi chuyện đều bắt đầu từ đó.

Ông ta đưa cặp mắt mệt mỏi nhìn ra cửa sổ, rồi gượng gượng nói tiếp :

— Phải, người đàn ông đó xuất hiện...

Ông ta lộ vẻ bối rối, khịt mũi mấy cái. Tôi thấy việc nhắc đến tên người đàn ông đó, việc nhớ tới hắn hoặc nói về hắn, đủ khiến ông ta đau khổ lắm. Nhưng ông ta

đã gắng gượng vượt qua được trở ngại đó, nói tiếp giọng cương quyết :

— Theo chỗ tôi biết, hấn là một thằng đàn ông vô giá trị, một con người tầm thường. Không phải vì hấn là tình địch của tôi, mà tôi nghĩ như vậy đâu. Tuy nhiên, hấn càng tầm thường bao nhiêu thì càng chứng tỏ nhà tôi vô trách nhiệm bấy nhiêu. Nếu hấn không đến thì cũng có đứa khác. Chuyện phải như vậy mà !

Ông ta lại ngừng.

— Phải, hấn là một nhạc-sĩ chơi vĩ cầm, một con người nửa chuyên nghiệp, nửa tài tử.

Cha hấn là một điền chủ, ở cùng xóm với ba tôi. Ông ấy bị khánh kiệt. Ba người con trai đã có địa vị vững vàng. Còn thằng này là con trai út được đem qua Ba-Lê sống với người mẹ đỡ đầu. Hấn được gửi vào Âm-Nhạc-Viện (Conservatoire) vì hấn có khiếu về âm nhạc. Ở âm nhạc viện ra, hấn trở thành một nhạc sĩ vĩ cầm chơi ở các buổi hòa tấu. Hấn là một người...

Ông ta định nói điều gì không hay về



hắn nhưng kịp dẫn lại, rồi tiếp nhanh :

— Thực ra, tôi không biết rõ hắn lắm. Tôi chỉ biết năm đó hắn trở về Nga rồi xuất hiện tại nhà tôi.

Với cặp mắt ướn hình hạnh đào, đôi môi tươi thắm, bộ ria như thoa sáp, tóc chải mốt mớ nhất, khuôn mặt đẹp một cách vô vị, hắn thuộc hạng phụ nữ cho lạ « tạm được ». Thân hình yếu ớt nhưng không đến nỗi xấu. Đặc biệt là hắn có bộ móng nở giống như phụ nữ. Lúc nào cũng làm ra vẻ thân mật, nhưng rất nhạy cảm biết rút lui ngay khi thấy ai không vừa ý. Hắn giữ thể diện ở những cái bên ngoài, đi giày ống cao cài nút kiểu đặc biệt Ba-Lê, thắt cà-vạt màu sặc sỡ và dùng những thứ người ngoại quốc quen sắm ở Ba-Lê để thu hút phụ nữ. Mặt mày vui vẻ một cách gượng ép. Lại còn cái lối nói bóng nói gió, bỏ lửng câu như thể ta đây biết hết.

Nhưng chính cái tài âm nhạc của hắn mới là đầu mối gây ra mọi chuyện sau này. Ông biết không trong phiên xử, người ta cho đó là một trường hợp

ghen tương. Không hẳn là như vậy. Trước phiên tòa, ông chánh án coi tôi là một người chồng bị phản bội nên đã giết vợ để bảo toàn cái thanh danh bị xúc phạm (nguyên văn tòa án) nên tôi được tha bổng. Tôi có thanh minh là không phải như vậy thì người ta lại bảo tôi là muốn phục hồi danh dự cho vợ.

Việc nhà tôi đi lại với anh chàng nhạc sĩ ấy không có nghĩa gì đối với tôi cũng như đối với nàng cả. Điều tôi cho là quan trọng chính là cái thú tính của tôi, như tôi đã nói với ông đó. Tất cả là do cái hố thẳm chia rẽ giữa chúng tôi, sự thù ghét lẫn nhau đã đi tới giai đoạn nguy kịch.

Nếu không có hẳn xuất hiện thì cũng có người khác ra mặt. Nếu không phải vì ghen thì cũng vì chuyện khác. Tất cả những người chồng trong hoàn cảnh tôi, không trừu tượng thì cũng ly dị hoặc tự tử hoặc giết vợ như tôi. Nếu có ai không làm thế, họ là một ngoại lệ họa hiêm. Trước khi giết vợ, tôi đã nhiều lần suy tở tự tử, và nhà tôi cũng đã nhiều lần muốn uống thuốc độc.

— PHẢI, TRƯỚC NGÀY XẢY RA BIẾN CỐ  
đó không lâu, tình cảnh chúng tôi là như  
vậy. Hình như chúng tôi sống trong một  
cuộc hưu chiến và không bên nào có lý  
do vi phạm cuộc hưu chiến đó. Rồi một  
hôm tình cờ chúng tôi nhắc đến cuộc  
triển lãm chó. Tôi nói có một con được  
thưởng huy chương. Nàng nhận xét :  
« Không phải huy chương ! Đó chỉ là bằng  
tưởng lệ ! » Thế là bắt đầu cãi nhau.  
Chúng tôi đi từ vấn đề này qua vấn đề  
khác, người nọ trách người kia : « Ồ, bao  
giờ cũng thế. Luận điệu cũ rích ! » « Anh  
bảo là... » « Không, tôi đâu có bảo thế ! »



« Nói khoác !... » Thế là cứ chửi nhau loạn lên. Tôi sợ đi tới chỗ giết được nhau. Tôi cố dần lại. Con người tôi run lên bần bật vì giận dữ. Nàng cũng vậy. Còn tệ hơn tôi. Mỗi lời tôi nói ra, nàng cố ý hiểu sai đi. Nàng dùng những tiếng thật độc địa mắng nhiếc tôi. Tình trạng mỗi lúc một gay go thêm. Tôi quát : « Câm miệng lại ! » hoặc những lời đại khái như thế.

Nàng chạy bỏ sang phòng các con. Tôi nắm cánh tay nàng kéo lại, cố nói cho hết câu để chứng minh quan điểm của mình. Nàng làm bộ đau la lên : « Chúng mày ơi, ông đánh tao nè ! » Tôi quát lại : « Đừng nói láo ! » Nàng thét : « Đây không phải lần đầu. » Các con chạy tới. Nàng trấn an chúng. Tôi chửi : « Đừng có giả vờ ! » Nàng cãi lại : « Đối với mày có gì mà không giả vờ được. Mày dám giết người ta rồi bảo người ta giả vờ lắm ! Tao đi guốc trong bụng mày. Mày chủ tâm như vậy đó ». Tôi gầm lên : « Đồ khốn nạn, chết quách đi cho rồi ! » Những lời kinh khủng đó bây giờ nhớ lại tôi còn thấy sợ. Tôi không bao giờ

ngờ mình có thể phát ra những câu tục tằn đến như vậy. Chửi nàng xong, tôi chạy vào phòng làm việc riêng, ngồi hút thuốc. Tôi nghe tiếng nàng ra theo, sửa soạn đi. Tôi hỏi : « Bà định đi đâu ? » Nàng không trả lời. Tôi nghĩ thầm : « Đi đâu thì đi, mặc xác ! » Rồi ngả lưng xuống giường, hút thuốc. Hàng ngàn ý nghĩ nẩy ra trong đầu óc tôi. Làm thế nào báo thù nàng cho bỏ ghét, làm thế nào dứt khoát với nàng cho rồi, hoặc làm thế nào cải thiện tình trạng này, coi như chẳng có chuyện gì xảy ra... Vừa nằm hút thuốc, tôi vừa suy nghĩ miên man. Tôi nghĩ đến việc chạy trốn nàng, bỏ đi cho thiệt xa, sang Mỹ chẳng hạn, hoặc dứt khoát với nàng cho xong. Sau đó tôi sẽ làm lại cuộc đời với một người đàn bà khác, không giống nàng, dễ thương hơn, tuyệt vời hơn. Hạnh phúc lại đến với tôi. Tôi sẽ dứt khoát với nàng bằng cách hoặc nàng phải chết hoặc xin ly dị. Tôi có cả một kế hoạch đề thi hành.

Trong khi ấy, công việc trong nhà vẫn diễn ra như thường lệ. Bà vú vào hỏi :



« Cô đâu ? Bao giờ cô mới về ? » Người bồi hỏi tôi xem có dùng trà hay không. Tôi xuống phòng ăn. Mấy đứa con, nhất là con Lý bao giờ cũng hiểu chuyện nhiều hơn, nhìn tôi thắc mắc, vẻ bất bình. Chúng tôi uống trà trong bầu không khí im lặng. Nàng vẫn chưa về. Tôi vừa cáu giận vừa đâm lo. Giận vì nàng đã không thèm về để mình và các con phải khổ, lo vì không biết nàng có khỏi sao không. Tôi muốn đi tìm nàng. Nhưng biết ở đâu mà tìm ? Ở nhà người chị của nàng ? Nhưng không ai ngu gì đến đó mà tìm. Thôi, tốt hơn là cứ để vậy. Biết làm khổ chồng con thì chính mình cũng phải khổ. Ráng mà chịu ! Chắc nàng cũng đang mong tôi đến tìm về. Nhưng nếu tôi đi tìm, lần sau nàng lại được thể làm giả. Nhưng giả thử nàng không có ở nhà người chị mà đã đại đột... Mười giờ ! Rồi mười một giờ ! Tôi không đi ngủ được ! Tôi cũng không thể nằm một mình ở đây chờ nàng được. Tôi muốn làm gì cho khuây khỏa như đọc sách, viết thơ. Nhưng tôi chẳng làm được gì cả.



Tôi ngồi một mình trong phòng, bực tức, lo lắng, nghe ngóng. Ba giờ ! Bốn giờ ! Nàng vẫn chưa về. Vào khoảng gần sáng tôi thiếp ngủ đi. Lúc tỉnh dậy, tôi vẫn không thấy bóng dáng nàng đâu.

Mọi việc trong nhà vẫn tiếp tục như thường lệ. Khác một điều là ai cũng nhìn tôi vẻ thắc mắc, bắn khoăn coi tôi như đầu mối gây ra chuyện. Còn tôi, tâm trạng bối rối vẫn kéo dài : vừa cáu giận vì nàng không chịu về, vừa lo cho nàng.

Vào khoảng 11 giờ trưa, nàng mời sai người chị tới. Câu nói đầu tiên của người chị là : « Em nó như điên lên vậy. Chuyện gì xảy ra thế ? » « Chẳng có chuyện gì cả. » Tôi cho người chị hay tôi không thể chịu được tình nết nàng nữa.

Người chị khuyên tôi : « Đừng không thể dễ như thế này mãi được ! »

Tôi trả lời : « Lỗi là ở nó, không phải tôi. Tôi không khiêu khích ai trước. Nếu muốn thôi nhau, cứ việc thôi nhau đi ! »

Chị vợ tôi bỏ về, chẳng dàn xếp được gì cả. Tôi đã nói thẳng ra là tôi không hành

động trước. Nhưng chị vợ tôi đi rồi, khi ra khỏi phòng thấy các con nhón nhác sợ hãi, tôi muốn hành động trước. Không biết tại sao tôi lại muốn như vậy. Tôi đi đi lại lại, miệng hút thuốc. Đến bữa trưa, tôi đem rượu ra uống cho quên hết cái cảnh ngu ngốc, nhục nhã tôi đang phải trải qua.

Khoảng ba giờ chiều, nàng về. Gặp tôi nàng không nói gì. Tưởng nàng đã nhượng bộ, tôi lên tiếng trước cho nàng biết là mình đã bị khiêu khích quá đáng nên mới không nhịn được. Nàng nghiêm nghị trả lời là nàng không về đề biện bạch gì cả, nhưng về đề gặp các con. Chúng tôi không thể sống chung với nhau được. Tôi bảo nàng là lỗi không phải ở tôi, nàng đã khiêu khích tôi đến độ chịu không nổi. Nàng nhìn tôi, nghiêm giọng : « Anh đừng nói nữa ! Rồi anh sẽ hối hận. » Tôi bảo nàng là tôi không chịu nổi trò hề đó đâu. Nàng la lên mấy tiếng tôi không nghe rõ rồi chạy bỏ vào phòng riêng. Tiếng khóa kêu lách cách. Nàng đã khóa phía bên trong cửa phòng. Tôi đập cửa.



Nàng không trả lời. Tôi tức giận bỏ đi. Nửa giờ sau, con Lý chạy lại, khóc lóc. Tôi hỏi: «Làm sao vậy con? Có chuyện gì xảy ra?» Nó mếu máo: « Phòng má sao vắng quá. Con chẳng nghe thấy tiếng động gì cả » Tôi vội chạy lại, đẩy mạnh cửa. Chiếc then cái không kỹ. Cánh cửa bật mở. Tôi đến bên giường thấy nàng nằm bất tỉnh, quần áo, giày dép còn nguyên chưa kịp thay. Chai thuốc phiện đã uống hết ở trên bàn.

Tôi cứu nàng tỉnh lại. Chúng tôi khóc lóc rồi làm hòa. Nói là làm hòa, không đúng, vì trong thâm tâm mỗi người vẫn còn mối cừu thù. Thêm vào đó là nỗi bức dọc do cuộc xô sát này gây ra, khi chưa bên nào chịu nhận lỗi. Nhưng rồi cuộc sống lại tiếp tục diễn tiến theo nếp cũ. Những cuộc xô sát còn tệ hơn lại tiếp tục xảy ra liên miên một tuần một lần, một tháng một lần, đôi khi hằng ngày. Cứ như thế mãi. Đã có lần tôi xin được giấy thông hành đi ,ngoại quốc. Chúng tôi cãi nhau mất hai ngày liền. Sau đó, lại hòa hoãn với nhau được phần nào và tôi không đi nữa.



-- VỢ CHỒNG CHÚNG TÔI ĐANG ĐỔI XỬ  
với nhau như vậy thì người đàn ông đó  
xuất hiện. Tên hắn là Trúc. Hắn trở về  
Mốt-Cu và đến thăm tôi vào buổi sáng.  
Tôi ra tiếp hắn. Hồi xưa chúng tôi đã  
quen nhau, đã từng gọi nhau « anh anh,  
tôi tôi ». Hôm ấy hắn cũng cố làm ra vẻ  
thân mật, nhưng tôi nhất định giữ thái  
độ kiêu cách, gọi hắn bằng « ông » nên  
hắn phải chịu thua. Thoạt thấy hắn là  
tôi không có cảm tình liền. Nhưng lạ thay !  
Như định mệnh xui khiến, chẳng những  
tôi không ruồng rẫy, tránh xa hắn mà  
trái lại còn vốn vơ mời hắn vào nhà. Tôi

có thể tiếp chuyện hắn một cách lạnh nhạt, rồi từ giã hắn chẳng cần giới thiệu với nhà tôi. Còn gì đơn giản hơn thế ? Nhưng không. Đẳng này tôi lại cố ý nhắc đến chuyện âm nhạc, hỏi hắn còn chơi vĩ cầm hay đã bỏ như tin đồn. Hắn trả lời vẫn còn chơi, và còn chơi nhiều hơn trước nữa. Hắn nhắc đến cái thời tôi cũng đã chơi vĩ cầm. Tôi trả lời là tôi bỏ chơi rồi nhưng nhà tôi thì chơi khá lắm. Điều làm tôi ngạc nhiên là ngay ngày đầu, ngay giờ phút đầu gặp hắn, tôi đã có được một thái độ thích đáng, thái độ mà tôi cần phải giữ sau này. Trong thái độ đó đã có một vẻ gì căng thẳng. Tôi đề ý từng lời nói, từng cử chỉ của hắn cũng như của tôi lúc tiếp xúc với hắn và cho việc đó là quan trọng.

Tôi giới thiệu hắn với nhà tôi. Lập tức, cuộc nói chuyện hướng sang âm nhạc. Hắn đề nghị chơi đàn chung với nhà tôi, mong hướng dẫn năng thêm. Hồi bấy giờ, trông nhà tôi rất trang nhã, hấp dẫn, một vẻ đẹp ai nhìn thấy cũng phải xao xuyến tâm hồn. Rõ ràng là vừa thấy nàng, hắn đã

bắt mắt liền. Hơn nữa, nàng rất mừng có được một người đàn chung vĩ cầm với mình. Nàng đã có ý định mượn một nhạc sĩ vĩ cầm đến kèm mình. Khuôn mặt nàng lộ rõ niềm hân hoan. Nhưng vừa nhìn tôi, nàng hiểu tâm trạng tôi ngay và nét mặt nàng biến đổi theo. Thế là cái trò gạt găm nhau bắt đầu. Tôi mỉm cười tỏ vẻ ưng ý. Hẳn nhìn nhà tôi như tất cả những thằng đàn ông mất dạy nhìn những người đàn bà đẹp. Hẳn làm ra vẻ quan tâm đến vấn đề mình đang nói. Nhưng thực ra hẳn chỉ để ý tới nàng. Còn nhà tôi thì cố làm ra vẻ thần nhiên, mặc dù cái nụ cười giả dối của tôi, nàng quá quen thuộc, cộng thêm tia nhìn háo hức của hẳn đang làm nàng hồi hộp, nôn nao. Lần đầu tiên, chúng nó gặp nhau tôi đã thấy đôi mắt nàng rực sáng. Và có lẽ vì tôi ghen nên mới làm phát sinh ra giữa chúng nó một luồng điện khiến hai đứa có những vẻ mặt, tia nhìn, nụ cười giống hệt nhau. Nàng đỏ mặt, hẳn cũng đỏ mặt. Nàng cười, hẳn cũng cười. Chúng tôi nói chuyện về âm nhạc, về thành phố Ba-



Lê, về đủ thứ nhảm nhí. Rồi hắn đứng dậy xin kiếu về. Hắn đứng thẳng, mỉm cười chiếc nón cầm nơi tay, hết nhìn nàng lại nhìn tôi, chờ xem phản ứng chúng tôi ra sao. Giây phút đó tôi còn nhớ mãi, bởi vì nếu lúc ấy, tôi không mời hắn, sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra sau này. Nhưng tôi liếc hắn rồi liếc nàng, nói thầm trong bụng : « Chúng mày đừng tưởng tao ghen ». Rồi thầm nói với hắn : « Tao không sợ mày đâu ». Nghĩ vậy, tôi liền lên tiếng mời hắn chiều nào rảnh nhớ đem theo cây vĩ cầm tới để đàn chung với nhà tôi. Nàng nhìn tôi, ngạc nhiên, mặt hơi đỏ. Rồi hình như hoảng sợ, nàng bắt đầu từ chối, nại cớ mình chơi chưa được thông thạo lắm. Sự từ chối này khiến tôi bực mình, tôi nài nỉ hắn thêm. Tôi còn nhớ cái cảm giác đặc biệt của tôi khi nhìn phía sau chiếc đầu hắn thấy mái tóc đen rậm nổi bật trên chiếc gáy trắng lúc hắn quay lưng đi ra, dáng điệu tung tăng như một con chim. Sự có mặt của người đàn ông này làm tôi bồn chồn. Đó là điều tôi không thể tự dối mình được. Tôi

nghe : « Gặp hần nữa hay không là tùy mình. Nhưng không gặp hần nữa có nghĩa là mình sợ hần. Không, mình đâu có sợ hần. Làm như vậy, nhục nhã lắm ! » Vì vậy ra tôi phòng ngoài, tôi nài nỉ mời hần tới ngay chiều hôm đó, cố ý cho nhà tôi nghe thấy. Hần nhận lời rồi đi luôn.

Chiều hôm đó, hần mang đàn tới thiết, và hai người cùng chơi thử. Nhưng phải mất một hồi lâu họ mới dàn xếp xong vì khó chọn được bản nhạc nào cả hai vừa ý. Riêng nhà tôi thì chỉ chơi được những bản đã tập dượt trước. Tôi rất thích âm nhạc và sốt sắng giúp họ sửa soạn các nhạc cụ. Tôi dựng cái giá để nhạc lên cho hần, lật từng trang nhạc giúp hần. Họ chơi một bản nhạc không lời và một tấu khúc của Mozart. Hai người chơi hay tuyệt. Hần có giọng ca rất thanh thoát, thêm một cảm quan tế nhị, không phù hợp chút nào với tư cách của hần.

Dĩ nhiên là hần chơi hay hơn nhà tôi nhiều. Hần vừa tìm cách dẫn dắt nàng vừa lễ phép khen nàng chơi khá. Cách đối



xử như thế là tuyệt. Nhà tôi thì hình như chỉ chú tâm vào âm nhạc. Thái độ nàng rất giản dị và tự nhiên. Nhưng riêng tôi suốt buổi tối hôm đó, bề ngoài làm ra vẻ thích thú âm nhạc mà trong lòng, lửa ghen đã bùng cháy.

Ngay từ phút đầu, lúc hai đưa liếc nhau, tôi đã thấy ngay trong ánh mắt của chúng nó lóe hiện cái thú tinh khiến chúng nó quên hết địa vị của mình trong xã hội. Đưa nọ hỏi : « Được không ? » Đưa kia đáp : « Ồ ! Được lắm ! » Hẳn không ngờ thấy nhà tôi, một phụ nữ Mốt-Cu, lại có được vẻ đẹp quyến rũ như thế, và hẳn ưng bụng lắm. Hẳn có đủ những thứ nhà tôi đang mong muốn mà. Khờ một nỗi là làm sao đẩy được thằng chồng khó thương này đi. Nến tôi là con người đạo đức trong trắng thì làm sao hiểu được. Nhưng, như phần đông các người đàn ông khác, trước khi cưới vợ, chính tôi đã nhìn phụ nữ theo lối đó, nên mới thấy rõ được thâm ý hẳn. Tôi đau khổ vì thấy rõ thái độ nàng đối với tôi chỉ toàn



là một sự bực tức liên miên, trừ những lúc bị tình dục lôi cuốn. Còn hấn, với vẻ bên ngoài trang nhã, lịch thiệp, với tình cách mời mẽ của một kẻ vừa tới, với tài đàn ca sẵn có, cộng thêm sự gần gũi những lúc đàn chung và ảnh hưởng của tiếng đàn nhịp phách trên những tâm hồn đa cảm, với bằng ấy thứ trong tay, chắc chắn hấn có thể chinh phục, áp đảo, cuốn hút nàng, khiến nàng mê mẩn thần trí để rồi muốn làm gì nàng mà chẳng được. Đó là một thực trạng tôi thấy rõ, một thực trạng làm tôi đau lòng vô kể. Tuy vậy, vẫn có một sức mạnh gì ngoài ý muốn bắt tôi phải tỏ ra lịch sự và dễ thương đối với hấn. Tôi làm vậy vì nhà tôi hoặc vì hấn, để chứng tỏ rằng tôi không sợ hấn, hay tôi làm vậy để tự lừa dối mình, tôi cũng không biết nữa. Nhưng một điều tôi biết rõ là ngay từ đầu tôi đã không thể cứ xử tự nhiên được với hấn. Để xua đuổi cái tư tưởng muốn giết hấn, tôi phải đối xử đáng hoàng với hấn. Trong lúc ăn, tôi đãi rượu hấn, tôi mê man ca tụng tài năng

hắn, tôi chuyện trò với hắn, trao đổi với hắn những nụ cười thật tươi, và mời hắn, chủ nhật sau đến dùng bữa và đàn chung với nhà tôi nữa. Tôi còn cho hắn hay tôi sẽ mời ít bạn thích âm nhạc đến thưởng thức tài nghệ hắn. Và buổi tối hôm đó đã chấm dứt đẹp đẽ.

Ông ta xúc động quá, đứng lên ngồi xuống, hắng giọng liên hồi. Sau cùng ông ta cố lấy giọng bình tĩnh kể tiếp :

— Là thật, sự có mặt của người đàn ông đó đã đặc biệt ảnh hưởng đến tôi. Hai ba hôm sau, vừa đi xem triển lãm về, vào tới phòng ngoài, tôi chợt thấy có gì đè nặng trên tim. Tôi không hiểu là chuyện gì. Hình như lúc đi qua phòng ngoài tôi có thấy vật gì nhắc tôi nhớ tới hắn. Về tới phòng riêng, tôi mới nhận ra điều đó. Tôi liền trở ra phòng ngoài coi lại cho chắc. Đúng như vậy mà, tôi không lầm, chính chiếc áo choàng của hắn. Một chiếc áo choàng kiểu mới. (Tôi đâu có ngờ tất cả những gì thuộc về hắn tôi đã quan sát cẩn thận) Tôi tự hỏi : còn ai vào đây



nữa? Địch thị là hẩn rồi. Tôi không đi lối phòng khách, nhưng rẽ qua phòng học các cháu. Con Lý đang ngồi đọc sách. Người vú em đang ngồi với thằng Út, quay cái nắp gi trên mặt bàn. Cánh cửa phòng nhạc đóng, nhưng tôi nghe được tiếng đàn và tiếng thi thầm của hai người. Tôi lắng tai nghe, nhưng không nhận ra gì cả.

Rõ ràng là tiếng dương cầm đang được cố ý dáo to lên để át tiếng cười nói, và có lẽ cả tiếng hôn của họ nữa... Trời ơi ! Máu tôi sôi lên. Tim tôi bỗng thắt lại, ngừng mất mấy giây, rồi đập lại từng hồi loạn xạ. Cảm giác duy nhất lúc bấy giờ là tôi thấy tội nghiệp cho thân tôi. Tôi nghĩ : « Ngay trước mặt các con ! Trước cả mặt người vú ! » Có lẽ lúc ấy vẻ mặt tôi trông thật đáng sợ vì con Lý cứ nhìn tôi chằm chằm. Tôi tự hỏi : « Làm sao bây giờ ? Xông vào ư ? Không thể được. Nhưng mình cũng không thể rút lui ». Người vú nhìn tôi ra vẻ hiểu. Tôi nói thầm : « Nhưng không thể nào không vào được. » vừa nói xong, tôi đẩy cửa mở toang ra. Hẩn đang đàn dương cầm. Nàng



đứng bên cạnh, đầu cúi trên bản nhạc còn mở trước mặt. Nàng là người đầu tiên thấy tôi. Không biết nàng sợ mà làm ra vẻ như không sợ hay nàng không sợ thật. Tôi chỉ biết là nàng đứng nguyên, không nhúc nhích, mãi sau mới thấy nàng hơi đỏ mặt, nói giọng không được tự nhiên cho lắm : « Anh về đúng lúc quá. Chúng tôi chưa quyết định được đến chủ nhật tới này phải chơi những bản nào. » Nguyên việc nàng dùng tiếng « chúng tôi » để chỉ nàng và hẳn đủ làm tôi nổi giận. Tôi lảng lạng chào hẳn.

Lập tức hẳn nắm chặt tay tôi, cười gượng gạo, vẻ châm biếm, rồi bắt đầu phân trần là mình có đem đến mấy bản nhạc để thực tập cho chủ nhật tới, nhưng vẫn chưa đồng ý với nhau về những bản phải chơi : nhạc cổ điển khó một chút như tấu khúc của Beethoven soạn riêng cho vĩ cầm hay mấy bản ngắn hơn. Câu chuyện chỉ có vậy. Đơn giản quá, tự nhiên quá ! Chẳng có gì đáng nói. Tuy nhiên tôi vẫn cảm thấy là không đúng và chúng nó

đã đồng ý với nhau tìm cách lừa bịp tôi.

Một trong những điều khổ nhất cho người có máu ghen (trên đời này ai mà không ghen!) là có những qui ước xã giao cho phép người đàn ông và người đàn bà tiếp xúc nhau, gần gũi nhau đến độ nguy hiểm. Bạn sẽ trở thành trò cười cho thiên hạ nếu bạn lên tiếng cấm đoán nam nữ không được ôm nhau khiêu vũ trong các buổi dạ hội, bác sĩ không được khám nữ bệnh nhân, hay trai gái không được giúp nhau trau dồi nghệ thuật, nhất là âm nhạc, một thứ nghệ thuật cao qui nhất. Đôi nam nữ đang miệt mài dạy nhạc cho nhau. Điều này đòi hỏi hai người phải gần gũi nhau. Không có gì đáng trách cả. Chỉ có người chồng ghen tương một cách phi lý mới thấy việc đó là không nên. Tuy nhiên, ai cũng thừa biết chính vì những cuộc theo đuổi nghệ thuật, nhất là âm nhạc này mà phần lớn những vụ ngoại tình đã xảy ra trong xã hội chúng ta. Hiển nhiên là tôi đã làm chúng nó bối rối khi chính tôi không giữ được bình

lĩnh. Tôi đứng lặng một hồi lâu, nói không nên lời. Giống như một cái chai động ngược mà nước chảy vẫn không ra vì đầy ứ. Tôi muốn nhục mạ hấn, tổng cồ hấn ra khỏi nhà, nhưng lại cảm thấy mình phải đối xử lịch sự với hấn. Và tôi đã làm thế. Tôi tỏ vẻ đồng ý với tất cả những điều hấn nói. Cũng vì cái cảm giác kỳ lạ nó bắt tôi càng buồn vì sự có mặt của hấn thì lại càng phải tỏ ra tử tế với hấn. Tôi nói cho hấn biết là tôi rất tin tưởng ở tài nghệ hấn và tôi cũng khuyên nhà tôi tin tưởng hấn như vậy. Hấn ở lại thiệt lâu, đợi cho cái cảm giác khó chịu do sự xuất hiện bất thần của tôi gây ra qua đi rồi mới xin kiếu về, làm ra vẻ như đã ấn định xong những bài nhạc phải chơi cho chủ nhật tới. Thâm tâm tôi quá biết vấn đề âm nhạc chẳng nghĩa lý gì so với những chuyện thực sự làm chúng nó vui sướng.

Tôi đưa hấn ra tận cửa với một thái độ lịch sự đặc biệt, rồi ân cần xiết chặt tay hấn.



—SUỐT NGÀY HÔM ĐÓ, TÔI KHÔNG NÓI chuyện với nhà tôi. Thực ra, tôi không thể nói được. Hễ gần nàng là tôi ghét, ghét đến độ tôi đâm sợ cả chính mình. Trong khi ăn tối, có đủ mặt các con, nàng hỏi tôi bao giờ đi. Tuần sau tôi phải đi họp trên quận. Tôi cho nàng biết ngày giờ. Nàng hỏi tôi có cần gì trước khi đi không. Tôi không trả lời, chỉ ngồi yên lặng, rồi đứng dậy vào phòng riêng. Mấy ngày nay, nàng không bao giờ đến phòng tôi, nhất là vào giờ này. Tôi đang nằm trong phòng, lòng còn tức giận, bỗng nghe tiếng chân quen thuộc. Một tư tưởng quái gở phát sinh trong đầu

óc tôi. Tôi nghĩ vì muốn che đậy cái tội vừa phạm xong nên nàng mới đến tôi vào giờ khắc bất thường này. Nghe tiếng chân đang lại gần, tôi nghĩ thầm : « Nàng đến với tôi thật à ? Nếu vậy, tôi có lý. » Và tôi thấy ghét nàng không thể tả. Bước chân mỗi lúc một gần hơn. Hay nàng chỉ đi qua đề vào phòng nhạc ? Không, cánh cửa phòng tôi hé mở. Kia thân hình cao ráo của nàng xuất hiện. Vẻ mặt e lệ, ánh mắt như van lơn, tôi nhìn thấy là biết liền, làm sao che đậy nổi. Tôi nhìn nàng, nhìn thở một hồi lâu, rồi lẳng lặng lấy thuốc ra hút.

« Anh kỳ quá ! Người ta đến ngồi bên cạnh một chốc thì lại lấy thuốc ra hút. » Vừa nói nàng vừa ngồi xuống giường tỳ vào người tôi. Tôi xich ra đề khỏi đụng phải nàng.

Nàng nói : « Tôi biết là anh không muốn cho tôi đàn vĩ cầm vào chủ nhật tới. »

Tôi lên tiếng : « Muốn lắm chứ. »

« Anh làm như tôi không thấy gì hết. »

« Thế thì đáng khen lắm. Riêng tôi,

tôi chỉ thấy là em bắt đầu làm đom rôi. Trò khá ố hèn hạ nào mà em chẳng thích. Tôi thì thấy những cái đó tởm lảm. »

« Ồ, nếu anh rở thói cu ly đó ra mắng tôi, thì tôi đi. »

« Đi đâu thì đi ! Đừng quên rằng nếu cô không biết trọng danh dự gia đình thì đừng hòng tôi trọng cô. »

« Nhưng, chuyện gì mà anh phải nổi nóng lên thế ? »

« Cút đi ! Trời ơi ! Đi cho khuất mắt tôi đi ! »

Không biết nàng làm bộ không hiểu hay nàng không hiểu thật. Tôi chỉ thấy là khi bị đuổi như vậy nàng bất bình nổi giận, nhất định không đi mà còn đứng lại giữa phòng vẽ thách thức :

« Anh khó chịu quá ! Tôi hết chịu nổi anh rồi ! Thánh cũng không chịu nổi anh. » Như thường lệ, nàng cố moi móc những nhược điểm của tôi ra để tấn công, cho tôi càng đau chừng nào càng hay. Nàng nhắc lại trường hợp tôi đã vô lễ với chị tôi. Nàng biết tôi còn ân hận về chuyện đó,



nên nàng mới nhắc lại để châm chọc tôi. Rồi nàng kết luận : « Tôi còn lạ gì cái bản mặt anh ».

Tôi nói thăm : « Phải, cứ việc nhục mạ, bôi xấu, xỉ vả tôi đi ! Cứ việc đổ hết lỗi vào đầu tôi đi ! » Phút chốc, máu tôi sôi lên. Chưa bao giờ tôi cảm thấy giận nàng như thế.

Lần đầu tiên tôi thấy cần phải để sự giận dữ này phát lộ ra bên ngoài. Tôi chồm dậy định chạy về phía nàng. Nhưng vừa chồm dậy, tôi nhớ ra mình đang cơn nóng giận và tự hỏi : « Hành động như vậy có đúng không ? » Và tôi trả lời ngay với mình là đúng, phải làm thế nàng mới sợ. Vì vậy thay vì kim hãm cơn giận lại, tôi làm tới thêm.

Tôi chạy lại nắm lấy cánh tay nàng la to :

« Cút đi ! Không tao giết bây giờ ! »

Khi phát ra câu trên, tôi cố ý giần mạnh cho giọng nói nghe dữ hơn. Và câu nói đó đã có hiệu lực. Nàng sợ quá đến độ không đủ sức cất bước đi, nhưng chỉ lên

tiếng : « Anh Phổ, chuyện gì mà anh phải làm dữ thế ? »

Tôi hét to thêm : « Cút đi ! Mày làm tao điên lên rồi ! Khỏi biện bạch gì nữa ! ».

Càng buông trôi theo cơn giận, tôi càng hủ dạ. Tôi muốn làm một điều gì khác thường hơn nữa mới bộc lộ được hết cơn giận của tôi đã lên tới cực điểm. Tôi cảm thấy muốn đánh nàng, đập nàng cho chết, nhưng lại biết ngay là làm vậy không xuôi. Và, để cho bỏ giận, tôi vợ lấy vật chặn giấy trên mặt bàn ném xuống sàn nhà gần chỗ nàng đứng và la to : « Cút đi ! » Tôi đã nhắm sát chỗ nàng đứng. Vật chặn giấy bay xẹt qua chân nàng trong gang tấc. Chạy ra tới cửa, nàng còn đứng lại. Tức thì, tôi vợ lấy những vật có trên mặt bàn — chân đèn, bình mực — liệng túi bụi ra phía cửa, vừa liệng vừa la : « Cút đi ! Cút đi ! Tao không nghe biện bạch gì hết ! » Không thấy nàng đâu nữa, tôi mới ngừng tay.

Một giờ sau, người vú đến cho tôi hay nhà tôi đang lên cơn điên. Tôi đến tìm nàng. Nàng hết cười lại khóc, nói không

ra lời. Toàn thân co quắp. Không phải là nàng giả vờ. Nàng điên thật.

Về sáng, nàng bớt. Chúng tôi làm hòa nhờ hành động mà chúng tôi gọi là « yêu nhau ».

Sáng dậy, tôi thú với nàng là tôi ghen với Trúc thì nàng cười rất tự nhiên, không lộ một chút bối rối. Nàng nói làm sao nàng có thể yêu được một con người như thế :

« Một người đàn bà đạo hạnh như em nếu không vì thích âm nhạc thì quen với hạng người như hấn để làm gì ? Nếu anh muốn, em sẵn sàng không bao giờ gặp hấn nữa... Chủ nhật tới này cũng thôi, dù anh đã trót mời mọi người. Hãy viết thư báo tin hấn là em đau. Thế là xong ! Bất tiện một điều là lỡ ra có ai, nhất lại là hấn, tưởng chúng mình sợ hấn. Em không muốn ai nghĩ về em như vậy. »

Ông biết không, nàng đâu có nói dối. Nàng tin những điều mình nói ra mà ! Nàng nói như vậy, mong làm sao khinh được hấn, để đề phòng hấn. Nhưng nàng đã không thành công trong ý định đó. Mọi



chuyện đều phản lại nắng, nhất là cây vĩ cầm phải gió đó ! Vì vậy, chủ nhật đến, quan khách tề tựu đông đủ, và hai đứa vẫn đàn chung với nhau.

oOo

— BÀN TÍNH TÔI THÍCH KHOE KHOANG.  
Điều đó dĩ nhiên, vì nếu không biết khoe khoang chúng ta thấy trên đời này chẳng có gì đáng sống. Vì vậy, chiều chủ nhật hôm đó tôi đã sửa soạn buổi dạ tiệc thật chu đáo. Chính tôi thân hành đi mua các món ăn và tự tay viết thiệp mời khách.

Khoảng 6 giờ chiều, các quan khách tề tựu đông đủ. Hấn mặc bộ lễ phục đính những hạt kim cương trông vẻ lố lằng. Dáng điệu ung dung thư thái. Hấn cười nói dễ dãi với mọi người, tỏ vẻ hài lòng về mọi chuyện xảy ra. Tôi thích thú đặc biệt mỗi khi nhận thấy ở nơi hấn một điều gì không

đúng điệu. Nó chứng tỏ rằng hấn còn kém xa nhà tôi. Đúng như nhà tôi đã nói, nàng không chịu tự hạ xuống đến mức độ thấp kém như hấn đâu. Bấy giờ, tôi không thể cho phép mình ghen được. Trước hết vì tôi đã đau khổ nhiều rồi và cần phải nghỉ ngơi, sau nữa là vì tôi muốn tin những lời cam đoan của nhà tôi. Mà thật vậy, tôi đã tin. Nhưng, mặc dù không ghen, tôi vẫn thấy mình không được tự nhiên đối với hấn cũng như đối với nàng. Nhất là trong lúc ăn, trước khi phần trình diễn âm nhạc bắt đầu, tôi vẫn đề ý theo dõi từng cử chỉ, từng cái nhìn của chúng nó.

Như thường lệ, bữa tiệc tế nhạt và kiêu cách. Phần trình diễn âm nhạc bắt đầu khá sớm. Tôi còn nhớ từng chi tiết buổi chiều hôm đó. Nhớ cái cách hấn xách vĩ-cầm vào, mở chiếc hộp ra, bỏ tám vĩ trum cô nào thêu tặng hấn, lấy cây đàn ra rồi bắt đầu lên dây. Nhớ dáng điệu nhà tôi lúc nàng ngồi vào dương cầm vẽ thần nhiên cốt để che dấu một tâm trạng hồi hộp của kẻ trình diễn lần đầu tiên.



Rồi cung « La » như thường lệ từ phím đàn dương cầm phát ra họa theo mấy tiếng vĩ-cầm bật lên rồi rạc. Mới là giai đoạn sửa soạn trước khi hòa tấu. Tôi cũng nhớ rõ cái lối chúng nó liếc nhau, quay nhìn ra cử tọa ngồi trước mặt, thì thầm với nhau điều gì, rồi khởi sự hòa tấu. Hẳn dạo những nốt nhạc đầu. Nét mặt hẳn trở nên trang nghiêm. Mấy ngón tay điều luyện búng vào dây đàn. Hẳn chú ý theo dõi từng âm thanh vừa phát ra. Đàn dương cầm hòa theo. Âm nhạc bắt đầu...

Ông ta ngừng kể, hắng giọng mấy tiếng liền hồi, rồi tiếp :

— Chúng nó chơi tấu khúc « Kreutzer Sonata » của Beethoven.

Sau đó, ông quay lại hỏi tôi :

— Ông biết đoạn presto đầu tiên chứ ?  
Ồ ! bản tấu khúc đó, nhất là cái đoạn đầu tiên đó, đáng sợ thật. Âm nhạc nói chung là một thứ đáng sợ ! Âm nhạc là cái quái gì ? Thật tôi không hiểu. Âm nhạc để làm gì ? Ảnh hưởng của nó ra sao ? Tại sao phải cần đến nó ? Họ bảo âm nhạc nâng

cao tâm hồn. Vô lý ! Không đúng ! Theo ý tôi, âm nhạc có gây ảnh hưởng, nhưng không phải là thứ ảnh hưởng nâng cao tâm hồn. Âm nhạc chẳng nâng cao cũng chẳng hạ thấp, nhưng chỉ gây ra sự xao xuyến tâm hồn. Tôi không biết phải diễn tả thế nào ? Âm nhạc làm tôi quên mình, quên cái thực trạng của mình. Nó đem tôi đến một trạng thái không phải là của mình nữa. Do ảnh hưởng âm nhạc, tôi thấy như mình nhận được những cảm giác không có thật, hiểu được những điều mình chưa thực hiểu, làm được những việc mình không thực làm. Có thể nói âm nhạc giống như việc cười, việc ngáp. Tôi không buồn ngủ, thế mà tôi cứ ngáp khi thấy có người ngáp. Chẳng có gì đáng cười cả, thế mà tôi cứ cười mỗi khi nghe tiếng ai cười.

Âm nhạc cuốn hút tôi vào một trạng thái tâm hồn của người sáng tác ra nó. Tâm hồn tôi hòa lẫn với tâm hồn nhạc-sĩ để cùng họ sống từ trạng thái này qua trạng thái khác. Nhưng tại sao lại xảy ra được như vậy ? Thật tôi không hiểu. Chẳng hạn



như Beethoven, người viết bản Kreutzer Sonata. Dĩ nhiên ông ta biết rõ tại sao mình sống trong trạng thái đó. Trạng thái đó đã khiến ông ta hành động ra sao, và vì thế người nhạc sĩ mới thấy có ý nghĩa. Nhưng đối với tôi thì không. Tôi chẳng thấy gì cả. Vì vậy âm nhạc không đi tới đâu cả, chỉ gây xao xuyến cho tâm hồn. Khi bản quân hành trời lên, đoàn quân bước nhịp theo. Thế là âm nhạc đã đạt được mục đích của nó. Khi người ta chơi một bản nhạc ở vũ trường, tôi ôm một cô gái nhảy theo, âm nhạc cũng đã đạt được mục đích của nó. Ca đoàn hát lễ trong thánh đường, tôi quỳ gối chấp tay cầu nguyện theo, âm nhạc cũng đã đạt được mục đích. Nếu không thế, âm nhạc chỉ làm cho tâm hồn xao xuyến, và trong lúc xao xuyến, người ta không biết phải làm gì. Vì vậy đôi khi âm nhạc gây ảnh hưởng tai hại, tai hại kinh khủng. Ở Trung Hoa, âm nhạc là một quốc sự. Như vậy mới là phải. Không thể để cho bất cứ người nào cái quyền tự do muốn thôi



miên ai cũng được, nhất nữa người đó lại là một đứa vô luân mới gặp lần đầu tiên.

Âm nhạc là một khi cụ đáng sợ ở trong tay một người sử dụng bừa bãi. Hãy lấy bản Kreutzer Sonata làm ví dụ. Làm sao có thể chơi được đoạn « presto » đầu tiên ấy trong phòng khách giữa đám đàn bà con gái ăn mặc hở hang ? Nghe xong, vỗ tay mấy cái, rồi đưa ly kem lên miệng, rồi nói đủ thứ chuyện, kể cả những vụ xi-căng-đan mới nhất. Những bản nhạc như thế chỉ nên chơi trong những dịp trọng đại, đòi những hành động thích hợp. Bấy giờ hãy chơi và để cho âm nhạc hướng dẫn mình. Nếu không vậy, âm nhạc chỉ gây ra những tâm tình, những cảm xúc không phù hợp với cả thời gian lẫn nơi chốn và chỉ đem lại những ảnh hưởng tai hại. Dầu sao bản nhạc đó đã ảnh hưởng ghê gớm vào con người tôi. Nó đã làm sống lại trong tôi những cảm giác, những khả năng hoàn toàn mới lạ, từ xưa tới nay tôi chưa từng biết đến. Thâm tâm hình như bảo tôi : « Thế mới là

đúng ! Đâu có như mình vẫn quen nghĩ và sống ». Trạng thái mới mẻ này, tôi rất vui khi ý thức được nó nhưng không thể nào cắt nghĩa nổi. Tất cả mọi người, trong đó có nhà tôi và hẳn, đều hiện ra với bộ mặt khác hẳn.

Xong đoạn « *allegro* », họ chơi đến đoạn « *andante* » tuy hay nhưng không có gì đặc sắc, với những biến âm tầm thường, sau cùng đến đoạn kết yếu kém. Sau đó, theo lời yêu cầu các quan khách, họ chơi *Elegy* của Ernst và mấy bản khác ngắn hơn. Bản nào cũng hay cả, nhưng chẳng ảnh hưởng gì tới tôi, ngoài bản tấu khúc đầu tiên ấy.

Suốt buổi chiều, tôi cảm thấy tâm hồn hân hoan thư thái. Chưa bao giờ tôi thấy nhà tôi như buổi chiều hôm đó. Đôi mắt sáng long lanh, nét mặt trịnh trọng trong khi chơi. Dáng điệu uể oải, cử chỉ dịu dàng, nụ cười yếu ớt, đầy cảm tình khi chơi xong. Tất cả những cái đó tôi đều thấy hết nhưng không dám nghĩ gì, chỉ thấy rằng nàng đang trải qua một tâm trạng như tôi, một



tâm trạng mới mẻ, từ trước tới giờ chúng tôi chưa từng biết đến.

Buổi tối hôm đó kết thúc một cách đẹp đẽ. Các quan khách ra về.

Biết là hai hôm sau tôi phải đi họp trên quận, nên trước khi chia tay, Trúc nói lần sau trở lại Mốt-Cu, hẳn hy vọng được dự buổi dạ tiệc tương tự như vậy nữa. Nghe hẳn nói thế, tôi hiểu ý hẳn không muốn đến trong lúc tôi vắng nhà. Điều này làm tôi hài lòng lắm.

Vì tôi không thể về trước ngày hẳn khởi hành, nên chúng tôi không hẹn gặp nhau nữa.

Lần đầu tiên, tôi thành thật vui vẻ xiết chặt tay hẳn và cảm ơn hẳn đã góp vui với chúng tôi vào buổi dạ tiệc. Hẳn từ biệt nhà tôi lần cuối. Lúc đó, thái độ hai người rất tự nhiên và thích hợp. Mọi chuyện đều đẹp đẽ. Tôi và nhà tôi đều mãn nguyện về buổi dạ hội.



— HAI NGÀY HÔM SAU, TÔI VUI VỀ VÀ bình tĩnh từ giã nhà tôi đi họp trên quận.

Ở quận, có đủ thứ công việc phải làm. Cả một thế giới riêng biệt ! Hai hôm đầu, mỗi ngày tôi làm việc tới 10 tiếng đồng hồ. Ngày thứ hai tôi nhận được một lá thư của nhà tôi. Trong thư, nàng kể chuyện con cái, ông cậu, người vú, chuyện mua sắm lặt vặt. Bằng những lời lẽ rất tự nhiên, nàng nhắc đến việc Trúc có ghé cho mượn mấy bản nhạc như đã hứa và ngỏ ý muốn đàn chung nữa, nhưng nàng đã từ chối.

Tôi nghĩ là hẳn đã ra đi không có ý trở lại. Tôi có nhớ hẳn hứa gì đâu. Vì

vậy đọc tới đó, tôi bực mình lắm. Tuy nhiên công việc bề bộn, tôi không có thì giờ nghĩ thêm nữa. Tối đến khi trở về phòng riêng, tôi mới lấy lá thư ra đọc lại.

Ngoài việc Trúc ghé thăm lúc tôi vắng nhà, tôi còn thấy giọng điệu bức thư không được tự nhiên cho lắm. Con ghen trong tôi lại được dịp chỗi dậy như một con thú dữ. Nhưng tôi đã kịp cột nó lại. Tôi tự nhủ : « Ghen như thế này coi không được. Vợ mình viết tự nhiên mà, có gì đáng ghen đâu? »

Tôi lên giường và bắt đầu suy nghĩ về những công việc ngày hôm sau. Trong thời gian dự hội, lạ nước lạ cái, ít khi tôi ngủ được. Nhưng tối hôm đó, tôi ngủ mau lắm. Đang đêm tôi chợt thức giấc như có một luồng điện giật. Tôi liền nghĩ tới nhà tôi, tới tình yêu xác thịt giữa chúng tôi, tới Trúc và những chuyện đã xảy ra giữa hai người. Tim tôi thắt lại vì hãi sợ và giận dữ. Tôi tự nhủ : « Vô lý quá ! Không có gì, chưa có gì bằng chứng cả. Tại sao lại tưởng tượng ra những điều



quái gở như thế để hạ giá nàng và tự hạ giá mình. Hắn chỉ là hạng nhạc-sĩ quèn, vô danh tiểu tốt. Còn nàng, một phụ nữ danh giá, người mẹ hiền trong gia đình, vợ mình mà... vô lý quá ! » Một đảng thi lý luận như vậy, nhưng đảng khác tôi lại nghĩ : « Chuyện đó có xảy ra cũng dễ hiểu quá—chính vì chuyện đó mà mình đã cưới nàng, đã ở với nàng bấy lâu, và cũng chỉ vì chuyện đó mà mình còn ham nàng. Vậy thì những kẻ khác gồm cả thằng nhạc-sĩ quèn đó, có thể muốn khác được sao ? Hắn là một thằng đàn ông chưa vợ, khỏe mạnh (tôi còn nhớ cái lối hắn nhai gân bò rau ráu, cái lối hắn dùng đôi môi đỏ thắm bặm chặt vào mép ly đầy rượu về thêm khát) ăn uống phũ phê, mập tròn. Hắn là hạng người sống buông thả, chủ trương hưởng thụ mỗi khi có dịp. Hơn nữa chúng nó dùng âm nhạc, một thứ nghệ thuật dễ mê hoặc giác quan nhất, để liên kết với nhau. Như vậy có gì kim hãm được hắn ? Còn nàng ? Nàng đã là một bí mật, và vẫn còn là một bí mật. Minh



đâu có hiểu nàng. Minh chỉ biết nàng là một con thú. Mà đã là một con thú thì không có gì kim hãm được ».

Bấy giờ tôi mới nhớ ra bộ mặt chúng nó buổi chiều hôm đó, lúc hòa tấu xong bản Kreutzer Sonata, chúng nó chơi thêm một bản ngắn gì đó, tôi không nhớ là của tác giả nào, nhưng nghe thật gợi tình. Nhớ lại về mặt chúng nó, tôi tự hỏi : « Tại sao mình còn dám ra đi ? Những chuyện đã xảy ra giữa chúng nó vào buổi tối hôm ấy, rõ rệt như vậy mà mình không thấy sao ? » Tôi còn biết rõ, chẳng những không có gì ngăn cách chúng nó, mà cả hai, nhất là nàng, đều cảm thấy ngượng ngượng về những chuyện đã xảy ra. Tôi còn nhớ lúc đến gần đàn dương cầm, tôi thấy nàng cười yếu ớt nhưng không kém vẻ hân hoan khi nàng lau mồ hôi rơm rớm trên bộ mặt ửng hồng. Lúc ấy chúng nó tránh không nhìn nhau. Đợi khi hần rót một ly nước đưa cho nàng, bấy giờ chúng nó mới liếc nhau và thoáng cười với nhau. Tôi nhớ đã bắt gặp cảnh liếc mắt đưa tình đó mà bây giờ còn thấy sợ.

Tôi nghĩ bụng : « Thôi ! Thế là hết ! »  
Nhưng rồi lại tự nhủ : « Minh đừng có  
nghĩ quẩn ! Không thể như thế được ! ».

Nằm mãi trong bóng tối đêm đen, tôi  
đốt lên một ngọn đèn, căn phòng nhỏ bé  
hiện ra với bốn bức tường dán giấy vàng  
khè càng làm tôi sợ hơn. Tôi bật lửa châm  
thuốc hút. Mỗi khi đầu óc tôi quay cuồng  
những ý nghĩ tương phản nhau, không biết  
giải quyết ra sao, tôi lại hút, hút hết điếu  
này đến điếu khác để khỏi phải nghĩ ngợi  
lôi thôi.

Đêm đó, tôi không ngủ được. Đến năm  
giờ sáng, không muốn kéo dài tình trạng  
căng thẳng đó nữa, tôi đứng dậy, đánh thức  
người bồi, bảo hẩn đi sửa soạn ngựa xe. Tôi  
để lại mấy chữ cho hội-nghị, báo tin tôi có  
việc cần gấp phải về Mốt-cu và xin một hội  
viên thay thế tôi. Đúng tám giờ tôi lên xe,  
khởi hành.

NGƯỜI SOÁT VÉ ĐI VÀO. THẤY NGỌN đèn cây cháy gần hết, hắt tắt luôn, không thêm cho chúng tôi cây khác. Ngày đang rạng sáng. Trong suốt thời gian người soát vé còn trong toa, ông Phở không nói, chỉ thở dài thườn thượt. Đợi người soát vé đi, ông ta mới kể tiếp. Trông bóng tối mờ mờ, chỉ nghe tiếng các cửa sổ kêu lách cách theo nhịp xe chạy và tiếng ngáy đều đều của chàng thơ ký. Tôi không thấy rõ bộ mặt ông Phở, chỉ nghe tiếng ông ta mỗi lúc một dưng vể bứt rứt, đau xót :

— Tôi phải đi xe ngựa trên quãng đường khoảng ba chục cây số và tám giờ



xe lửa. Đi xe ngựa thú vị thật ! Tiết thu lạnh lạnh. Trời thu trong vắt, chan hòa ánh nắng. Bánh xe in rõ trên mặt đường thành những vệt dài đen đậm. Mặt trời càng lên, tôi càng cảm thấy dễ chịu hơn. Ngắm những ngôi nhà, những cánh đồng, những người qua lại, tôi quên hết, không còn nhớ mình đi đâu. Đôi khi tôi có cảm giác mình đang đánh xe dạo chơi miền quê và chẳng có chuyện gì xảy ra ở nhà. Sống trong quên lãng như vậy tôi thấy thú vị đặc biệt. Nhưng khi chợt nhớ lại mình đang trên đường về, tôi tự nhủ : « Đừng nghĩ gì cả. Đến bảy giờ hãy hay ! » Đi được nửa đường, một tai nạn xảy ra làm tôi chậm trễ, nhưng cũng làm tôi khuấy khoả. Xe ngựa gãy bánh và phải sửa chữa. Tai nạn bất ngờ này tuy thế mà lại hóa ra quan trọng, vì đáng lẽ về tới Mốt-Cu vào khoảng bảy giờ tối như chương trình đã định, tôi phải đợi tới quá nửa đêm mới về đến nhà. Bởi vì tôi lỡ mất chuyến xe lửa tốc hành và phải đi chuyến thường. Chờ cho người ta sửa xe, vào quán uống

trà, truyện trò lai dai với người chủ quán... Những việc ấy khiến tôi quên hết. Mãi mãi tôi xe mới sửa xong. Cuộc hành trình lại bắt đầu. Đi xe ngựa ban đêm còn thú vị hơn ban ngày nữa. Mảnh trăng non lộ hiện. Sương rơi nhẹ nhẹ. Đường tốt. Ngựa dẻo dai. Người lái xe vui tính. Bằng ấy thứ khiến cho cuộc hành trình thật dễ chịu. Tôi cảm thấy thích thú vì quên đi được những chuyện đang chờ mình ở nhà, hay có lẽ chỉ vì thấy mình sắp phải từ già những lạc thú ở đời. Nhưng khi đoạn đường xe ngựa chấm dứt thì sự bình an của tâm hồn cũng chấm dứt theo. Vừa lên xe lửa, tôi cảm thấy khác hẳn. Cuộc hành trình kéo dài tám tiếng trên xe lửa là một cực hình tôi còn nhớ mãi suốt đời. Không biết là tại ngồi vào toa xe, tôi tưởng tượng mình sắp tới nơi, hay chuyến xe lửa đêm đó có tác dụng đặc biệt như vậy. Tôi chỉ biết rằng vừa ngồi xuống ghế xong, tôi không kềm hãm trí tưởng tượng mình được nữa. Đầu óc tôi phác vẽ liên tiếp những hình ảnh thật rõ rệt diễn tả

những cảnh đang xảy ra ở nhà lúc tôi vắng mặt, cảnh nằng phản bội tôi, làm máu ghen tôi nổi lên. Người tôi nóng ran vì tức giận, vì nhục nhã. Những hình ảnh đó ám ảnh tôi, mỗi lúc một hiện rõ thêm trong đầu óc tôi, không thể nào xóa bỏ hoặc quên đi hoặc nhắm mắt lại không nhìn được.

Chưa hết. Càng nhìn những hình ảnh tưởng tượng ra đó, tôi càng tin là chúng có thực. Càng tin là chúng có thực, chúng càng hiện rõ trước mắt tôi. Hình như có một con quỷ hoảnh hành trong tôi. Nó kêu gọi những cảnh tượng ma quái, nó phác vẽ những hình ảnh đáng sợ ấy ngoài sự kiểm soát của tôi. Tôi nhớ lại câu chuyện người anh ruột của Trúc đã nói với tôi. Tôi đem so với hoàn cảnh của Trúc và nhà tôi mà đau nhói trong tim.

Chuyện xảy ra đã lâu. Người anh ruột của Trúc kể rằng: một hôm có người hỏi anh ta tại sao không lui tới xóm bình khang, anh ta trả lời là một khi đã tìm ra người đàn bà nào tử tế thì đến những



nơi như bản thiếu vệ sinh đó làm gì cho mắc bệnh. Bây giờ người em ruột của anh ta đã tìm ra nhà tôi rồi đó ! Tôi tưởng tượng như hấn nghĩ trong bụng : « Nàng chẳng còn là gái tơ, đã mất một chiếc răng hàm, thân hình đã bắt đầu mập phi. Nhưng chưa sao. Mình phải biết lợi dụng thời cơ chứ ! » Tôi nghĩ thêm : « Phải, hấn nể lắm mới nhận nàng làm nhân tình ! Hơn nữa, nàng bảo đảm mà ! Khỏi lo mắc bệnh ! » Nhưng, tôi hoảng hồn phản ứng ngay : « Không, không thể được ! Không thể nào xảy ra như thế được. Nàng đã chẳng nói với mình là nguyên cái việc mình ghen với hấn cũng đủ hạ nhục nàng sao ? » Rồi tôi la lên : « Nhưng nàng đã nói dối ! Nàng chuyên môn nói dối mà ! » Cứ như vậy, tôi tự hỏi rồi tự trả lời lấy, rồi mâu thuẫn lung tung. Nội tâm tôi là một mớ bòng bong không thể nào gỡ rối được...

Trên xe, chỉ còn hai hành khách nữa. Đó là đôi vợ chồng già ít nói. Đến ga kế, họ cũng xuống nốt, còn lại một mình

tôi. Như một con thú bị nhốt trong chuồng, tôi đứng bật dậy, chạy ra phía cửa sổ, đi qua đi lại như muốn đẩy cho toa xe chạy nhanh hơn, nhưng toa xe còn đầy đủ cả ghế ngồi và cửa sổ, chỉ rung chuyển lách cách như toa xe chúng ta đang ngồi đây thôi...

Ông Phở đứng bật dậy, đi thêm mấy bước, rồi lại trở về chỗ ngồi kế tiếp :

— Ồ ! Tôi sợ những toa xe, sợ những toa xe lửa quá. Thật là khủng khiếp ! Tôi tự nhủ : « Minh cố nghĩ đến chuyện khác. Chẳng hạn minh nghĩ đến người chủ quán nơi minh đã uống trà hồi nãy. » Thế là trong trí tôi hiện ra người chủ quán với bộ râu dài, có đứa cháu trai bằng tuổi thằng Văn nhà tôi. « Thằng Văn à ! Trời ơi, nó sẽ thấy chàng nhạc sĩ hôn má nó. Cảnh tượng ấy ảnh hưởng tới tâm hồn thơ đại nó như thế nào ? Nhưng má nó bất cần. Má nó đang yêu má ! » Lại chuyện đó nữa ! « Thôi, bẻ đi ! Minh nghĩ đến cảnh bệnh viện trên quận. Ồ, phải rồi hôm qua có bệnh nhân phàn nàn về ông bác

sĩ. Ông bác sĩ đó có bộ râu giống hệt như Trúc. Cái thẳng trơ trên thiệt. Chúng nó đã phỉnh gạt ta. Hẳn bảo hẳn đi Mốt Cu.» Lại chuyện đó nữa rồi ! Nghĩ đi đâu thì nghĩ, cuối cùng lại trở về chuyện đó. Tôi đau khổ tột bậc. Lý do chính là vì tôi ngu dốt, tôi nghi ngờ, tôi mâu thuẫn lung tung, tôi không biết mình nên yêu hay nên ghét nàng. Nỗi đau khổ của tôi mang tính cách kỳ lạ. Tôi cảm thấy mình bị nhục nhã trước thắng lợi của hẳn, cảm thấy ghét nàng kinh khủng. « Kết liễu cuộc đời mình và bỏ nó lại? Ồ, đâu có được. Ít nhất nó cũng phải khổ và biết đã làm mình khổ.» Tôi tự nói thầm như vậy. Tôi ga nào tôi cũng xuống cho khuây khỏa. Đến một ga, thấy mấy người đang nhậu nhẹt. Tôi nhập bọn liền. Bên cạnh tôi là một người Do-Thái. Hẳn cũng đang uống rượu. Hẳn gọi chuyện với tôi. Không muốn ngồi một mình, tôi theo hẳn vào toa hạng ba như bên, khói khảm, đầy rác rưởi. Tối ngồi đầu chuyện với hẳn. Hẳn ba hoa kể đủ thứ chuyện vui. Tuy nghe



hắn nói, mà hồn tôi để đâu đâu. Tôi không sao quên được những chuyện của riêng tôi. Hắn thấy như vậy và bắt tôi phải chú ý nghe. Tôi đứng dậy trở về toa của tôi. Tôi nói thầm : « Minh phải nghĩ kỹ lại. Điều mình nghi ngờ có đúng không ? Có lý do gì để phải khổ như thế này không ? » Tôi ngồi xuống, muốn suy nghĩ lại một cách bình tĩnh. Nhưng thay vì bình tĩnh suy nghĩ, những hình ảnh, những tưởng tượng lại ào ào kéo tới. Nhớ lại những cơn ghen tương tự mấy lần trước, tôi tự nhủ : « Đã biết bao lần mình khổ như thế này, rốt cuộc cũng chẳng đi tới đâu. Lần này có lẽ rồi cũng vậy. Phải, chắc chắn rồi cũng vậy. Minh sẽ gặp nàng đang ngon giấc. Nàng sẽ thức dậy vui vẻ đón mình về. Căn cứ vào lời nói, điệu bộ của nàng, mình sẽ rõ chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Toàn là tưởng tượng ! Ồ, sung sướng biết bao ! » Nhưng thâm tâm tôi hình như cãi lại : « Không, lần trước khác, lần này khác. » Thế là tấn thám kịch nội tâm lại bắt đầu. Cái khổ là ở chỗ đó. Một điều khổ

tâm nữa là tôi tự coi mình có toàn quyền trên thân xác nàng, coi thân xác nàng như thân xác tôi. Đồng thời tôi lại cảm thấy mình không kiểm soát được thân xác ấy, vì thân xác ấy đâu phải là của mình. Tôi cũng biết thân xác nàng thì nàng xử dụng theo ý nàng chứ đâu có theo ý tôi. Như thế có nghĩa là tôi hoàn toàn bất lực đối với nàng cũng như đối với hăn. Hăn giống như anh chàng Văn-Ca (1) trước khi lên đoạn đầu đài còn hãnh diện ca tụng đôi môi mềm của bà chủ. Hăn cũng sẽ thắng như vậy. Nếu nàng chưa làm chuyện đó, nhưng mới ao ước làm — và tôi biết nàng có ao ước thiệt — thì càng tệ hơn nữa. Tốt hơn là nàng đã làm, và tôi cũng biết như vậy để không còn nghi ngờ thắc mắc gì nữa. Tôi chưa thể nói được là mình muốn gì. Tôi muốn nhà tôi đừng ao ước những gì nàng bắt buộc phải ao ước. Thật là điên rồ !

---

1) Theo điển tích một bài thơ cổ nước Nga. Văn-Ca là tên đã quyến rũ bà chủ mình và bị kết án xử绞.

— TỚI NHÀ GA CUỐI CÙNG, NGƯỜI SOÁT vé đến thu vé. Tôi sửa soạn hành lý xuống sân ga. Nghĩ tới mối nguy đang chờ ở nhà khiến tôi càng nôn nao. Người tôi lạnh run. Hai hàm răng đánh vào nhau. Như một cái máy, tôi theo đám đông ra khỏi sân ga, kèn xe, bước lên, cho chạy liền. Trên đường về, tôi đưa mắt nhìn những người qua lại, những tên lính tuần canh, bóng chiếc xe ngựa do những ngọn đèn đêm hắt xuống mặt đường lúc thấy trước mặt, lúc thấy sau lưng tôi. Tâm trí không nghĩ được gì cả. Đi được độ một cây số, tôi bỗng cảm thấy lạnh ở chân



mới nhớ ra là mình đã cỡi vờ nhét vào cặp khi còn ở trên xe ngựa. « Mà chiếc cặp đâu rồi ? Ắ đây ! Suýt nữa quên ». Còn cái giỏ mây đựng hành lý ? Bấy giờ tôi mới biết mình đã bỏ quên hành lý trên xe lửa. May còn giữ được vé hành lý nên tôi quyết định cứ đi, về nhà sai người trở lại lấy cũng kịp.

Bây giờ nghĩ lại tôi không còn nhớ tâm trạng của tôi lúc đó ra sao. Tôi đã nghĩ gì ? Muốn gì ? Tôi cũng không biết nữa. Tôi chỉ nhớ là lúc ấy tôi ý thức được như có chuyện gì rất quan trọng trong đời sắp xảy ra. Chuyện gì quan trọng đó sắp xảy ra vì tôi nghĩ nó sẽ xảy ra hay vì tôi tiên cảm thấy nó phải xảy ra, chính tôi cũng không biết nữa. Có lẽ là sau bao nhiêu biến cố dồn dập, tâm trí tôi bấy giờ bị ném vào một đám mây mù. Chiếc xe đậu lại trước nhà. Đã quá nửa đêm. Một vài người phu xe còn đứng đó chờ khách, vì họ thấy trên các cửa sổ đèn còn chiếu sáng. (Đèn trong căn nhà tôi ở, trong phòng nhạc và trong phòng khách).

Không cần suy nghĩ tại sao trong nhà còn đèn khuya như vậy, tôi cầm đầu bước lên cầu thang rồi nhận chuông. Chú Tý ra mở cửa. Chú mau mắn dễ thương, nhưng dần dần. Vật đầu tiên đập vào mắt tôi là chiếc áo choàng đàn ông máng ở phòng ngoài. Đáng lẽ ra tôi đã phải ngạc nhiên lắm, nhưng không. Chuyện xảy ra đúng như mình đã tiên liệu mà. Tôi nghĩ thầm: « Đích thị là hẩn ! » Tôi hỏi chú Tý khách là ai, nó trả lời là ông Trúc. Tôi hỏi thêm còn người nào nữa không thì nó đáp: « Thừa ông, không ạ ! » Tôi còn nhớ nó nhấn mạnh tiếng « không » như thăm quả quyết với tôi là nhất định không có ai nữa. Tôi nghĩ bụng: « Đúng như vậy rồi ! ».

« Máy đưa nhỏ đâu ? ».

« Dạ, đi ngủ cả, từ lâu rồi ».

Tim tôi như đứng lại. Cầm cứ run lên không làm sao kim nổi. « Phải, đâu có như mọi lần ! Mọi lần mình toàn nghĩ vậy. Rốt cuộc chả có chuyện gì. Nhưng bây giờ, khác mọi lần. Chuyện có thiệt rồi. Đúng

như mình đã tưởng tượng, đã phác vẽ, Trời ơi... »

Tôi hầu như muốn khóc nhưng rồi lại nghĩ : « Khóc, khóc... để tội nó nghe thấy, tội nó rút lui êm thấm. Mình sẽ chẳng còn bằng có, rồi lại tiếp tục nghĩ ngợi, tiếp tục đau khổ trọn đời ». Nghĩ như vậy, tôi hết tội nghiệp cho thân phận tôi ngay. Trái lại tôi vui là đằng khác, vui vì từ nay tôi hết tự dằn vặt mình, từ nay tôi có thể thẳng tay trừng phạt vợ tôi, có thể dứt khoát với nó, có thể buông trôi theo cơn giận. Và tôi đã buông trôi, để trở thành một con thú, một con ác thú.

Thấy chú Tý định vào phòng khách, tôi can ngay : « Đứng ! Vé hành lý của tôi đây ! Chú hãy lấy ngay một chiếc xe ngựa trở lại nhà ga đem hành lý của tôi về đây. Đi mau ! » Người bồi xuống hành lang tìm áo choàng. Sợ lộ, tôi theo xuống tới phòng riêng của nó, đợi nó mặc áo choàng xong. Từ phòng khách, tôi nghe được tiếng chúng nó chuyện trò với nhau, tiếng chén đĩa kêu lách cách. Chúng nó đang bận ăn



uống, vì vậy mới không nghe tiếng chuông rung. Tôi nghĩ thầm : « Chúng mày cứ ăn uống đi. Đừng đi đâu vội ! » Chủ Tý mặc chiếc áo choàng có cổ bằng lông thú đi ra. Tôi khóa trái cửa trước lại. Còn một mình, nhất là phải hành động ngay, tôi run sợ. Tôi cũng chưa biết phải hành động ra sao nữa. Tôi chỉ biết rằng từ nay thế là hết. Tội của nó đã rành rành. Tôi phải trừng phạt nó ngay, phải đoạn tuyệt gấp rút.

Trước kia tôi đã nghĩ : « Có lẽ không đúng. Minh lầm rồi. » Nhưng bây giờ, không như vậy nữa. Tất cả đã được quyết định xong. « Vợ mình ở lại đêm một mình vội hẩn trong lúc mình vắng nhà ! Như thế là không còn coi ai ra gì ! Tệ hơn nữa, đây là một trường hợp tòng phạm trợ-trên, táo bạo cố ý. Chúng nó còn dám coi sự táo bạo này như một dấu hiệu ngây thơ vô tội. Tất cả đã rõ ràng. Không còn hồ nghi gì nữa. » Tôi chỉ sợ có một điều : lỡ chúng nó vội chia tay sớm, để rồi lại nói dối và mình mất bằng chứng

buộc tội. Vì thế để bắt chúng nó tại trận, tôi không đi qua phòng khách, nhưng đi rón rén qua lối hành lang, sang phòng ngủ mấy đứa con.

Vào phòng ngủ đầu, mấy đứa con trai tôi đang ngủ say. Sang phòng ngủ thứ hai, người vú cựa quậy như sắp thức. Tôi tự hỏi bà ta nghĩ gì khi biết tất cả những chuyện này. Tôi lại cảm thấy thương hại cho thân phận tôi đến muốn khóc. Sợ không cầm được nước mắt, khóc òa lên làm các con thức giấc, tôi rón rén chạy xuống hành lang, vào phòng riêng, nằm vật xuống đi-văng khóc nức nở.

Tôi nghĩ thầm : « Minh, một người đàn ông đứng đắn ! Minh, cha mẹ đẻ ra, suốt đời mơ ước hạnh phúc lứa đôi. Minh, một người chồng không bao giờ thất tín với vợ... Bây giờ đã nằm mặt con. Để vợ mình đi ôm cái thằng nhạc-sĩ quên chỉ vì hấn có đôi môi thắm !

Không, vợ mình, nó không còn là một con người. Nó là một con thú, một con thú đáng ghê tởm ! Ở ngay kế

phòng con cái, những đứa con suốt đời nó làm bộ thương yêu. Lại còn viết thơ thăm mình nữa ! Cái đồ ngã vào lòng thẳng đàn ông khác một cách trơ trẽn ! Những đứa con yêu quý của mình đây. Biết đâu, có thể nó đã tăng tịu với những thằng bồi trong nhà rồi để ra ! Để ngày mai mình mới trở về, mình sẽ thấy nó ăn mặc chải chuốt, dáng điệu yêu kiều, niềm nở ra đón mình (mình đã thấy tất cả cái bản mặt quyến rũ, đáng ghét đó). Và cơn ghen bấy lâu đã vò xé tâm can mình lại nguôi đi. Người vú sẽ nghĩ sao ? Chú Tý sẽ nghĩ sao ? Cả con Lý nữa. Tội nghiệp con nhỏ. Nó đã bắt đầu hiểu rồi. Ôi ! Bao nhiêu là dối trá ! Bao nhiêu là sỉ nhục ! Bao nhiêu là dâm dăng. Minh quá biết ! »

Tôi cố đứng dậy, nhưng không thể. Trống ngực tôi đập thình thịch. Chân tôi bủn rủn đứng không nổi. « Phải, mình chết mất vì đau tim. Nó sẽ giết mình. Nó muốn như vậy mà ! Giết nó mình đâu có gờm tay ? Nhưng, không được. Lợi cho nó quá. Minh đâu có cho phép nó



làm thế được. Phải, mình nằm đây trong lúc chúng nó ăn uống, cười nói và... Phải, cho dù nó không còn tươi mát như buổi ban đầu, thẳng đó đâu có chê. Điều quan trọng là nó không có bệnh, an toàn cho ngọc thể của hần quá má. Lúc đó, tại sao mình không bóp họng cho nó chết quách đi cho rồi. » Vừa nghĩ như vậy, tôi vừa nhớ lại tuần trước, lúc tôi xô vợ tôi ra khỏi phòng và liệng đồ vật ra phía cửa. Tôi nhớ lại rất rõ cái tâm trạng của tôi lúc đó. Chẳng những tôi nhớ lại mà còn cảm thấy lúc đó cần phải đánh đập, phá phách. Tôi nhớ lại lúc đó tôi chỉ muốn hành hung. Ngoài ra tôi không còn biết gì hết. Giống như một con thú hoặc con người bị tấn công trong lúc lâm nguy, biết phản ứng một cách rất chính xác, đắn đo, không để lỡ một giây phút nào, luôn luôn thấy mục tiêu trước mặt phải nhắm tới.

Việc làm đầu tiên là tôi cởi đôi giày ống ra để nguyên vớ, lại gần bức tường treo lủng lẳng những súng và dao găm. Tôi lấy một con dao găm lưỡi cong xuống. Con dao

này tôi chưa bao giờ dùng, còn bén lắm. Tôi rút lưỡi dao ra khỏi bao. Tôi còn nhớ chiếc bao rớt xuống sàn phía sau đi-văng. Tôi cũng nhớ bấy giờ tôi nghĩ thầm : « Để sau phải lượm lên kéo thất lạc mất. » Sau đó, tôi cởi áo choàng đang mặc ra, rồi để nguyên vớ vạy đi tới phòng nhạc.



— KHI ĐÃ ĐI RÓN RẸN TỚI CỬA, TÔI thỉnh linh mở toang ra. Tôi còn nhớ cái vẻ mặt của chúng nó. Tôi nhớ rõ cái vẻ mặt ấy vì nó làm tôi vui nhưng không khỏi đau lòng. Đó là vẻ mặt biểu lộ nỗi kinh hoàng. Thật đúng như ý tôi muốn. Không bao giờ tôi quên được cái vẻ hãi sợ tuyệt vọng hiện rõ trên bộ mặt hai đứa ngay giây phút đầu tiên tôi thấy chúng. Hẳn đang ngồi ở bàn, nhưng khi nghe thấy tôi vào, hẳn đứng bật dậy xây lưng lại chiếc tủ chè. Bộ mặt hẳn biểu lộ sự kinh hãi hoàn toàn. Bộ mặt vợ tôi cũng biểu lộ sự kinh hãi, nhưng còn đượm một vẻ gì khác nữa. Nếu chỉ là kinh hãi mà thôi,



có lẽ câu chuyện đã không xảy ra. Nhưng, trên bộ mặt nó còn có — hay tôi nghĩ là có — một vẻ buồn bực tiếc nuối vì mối tình của nó đương độ mê ly say đắm đã bị phá vỡ. Như thể hạnh phúc nó đang hưởng, không ai có quyền đến quấy rầy. Nhưng vẻ mặt ấy chỉ kéo dài trong giây lát. Vẻ hoảng sợ trên khuôn mặt hắn chợt biến thành một nỗi băn khoăn : có nên hay không nói dối ? Nếu nên, thì nói ngay đi. Nếu không, sẽ có chuyện xảy ra. Trời ơi, làm sao đây ?... Hắn băn khoăn nhìn vợ tôi. Nó nhìn lại hắn. Cái vẻ buồn tiếc trên bộ mặt nó liền đổi sang vẻ lo âu cho hắn.

Tôi đứng trên bậc cửa, tay cầm con dao găm dấu sau lưng. Bấy giờ hắn mới mỉm cười, cố lấy giọng thật thản nhiên, lên tiếng : « Chúng tôi đang soạn mấy bản nhạc. » Nó họa theo : « Anh về bất ngờ quá ! » Nhưng không đưa nào nói hết câu. Con cuồng nộ mà tôi đã trải qua tuần trước, bắt đầu nổi dậy. Tôi lại cảm thấy phải hành hung, phải phá phách, phải buông trôi theo

con giận. Không để đưa nào nói xong những điều chúng nó muốn nói, tôi xông lại phía vợ tôi, tay vẫn giấu con dao sau lưng, sợ hấn thấy sẽ cản lại không cho tôi đâm trúng vào bụng phía dưới vú. Tôi đã lựa chỗ đó ngay từ đầu. Tôi vừa xông tới thì hấn thấy, và — tôi không ngờ hấn có thể làm được như vậy — hấn nắm lấy cánh tay tôi, la to : « Ông làm gì thế ! Ai ơi, cứu tôi với ! Cứu ! ! »

Tôi giật mạnh tay ra, lẳng lẳng đâm bổ vào hấn. Bốn mắt chúng tôi giao nhau. Mặt hấn tái xanh, cắt không còn một giọt máu. Đôi mắt sáng lên một cách kỳ lạ. Rồi bất thần hấn chui qua chiếc đàn dương cầm, lao mình ra phía cửa. Tôi định chạy theo hấn, nhưng cánh tay trái tôi bị một sức nặng níu xuống. Chính là con vợ tôi. Tôi cố gỡ tay ra, nhưng nó bám chặt cứng, không cho tôi đi. Bị cản, bất thần, bị cái thân xác tởm gớm của nó đụng vào người, tôi càng sôi máu. Tôi biết mình nổi điên, bộ điệu tôi bấy giờ chắc ghê sợ lắm. Biết như vậy càng làm tôi bằng lòng với mình.



Tôi lấy hết sức vung mạnh cánh tay trái ra. Khuỷu tay tôi đụng thẳng vào mặt nó. Nó kêu lên một tiếng rồi buông tay tôi ra. Tôi muốn đuổi theo hấn, nhưng nhớ lại chân còn đi vớ mà đuổi theo tinh địch như vậy coi không được. Tôi muốn làm cho chúng nó sợ, chứ đâu có muốn thành trò hề. Mặc dù trong cơn cuồng nộ, lúc nào tôi cũng ý thức được cái cảm giác tôi gây ra cho kẻ khác, và hành động của tôi một phần cũng được hướng dẫn theo cái cảm giác đó. Tôi quay lại phía vợ tôi. Nó nằm vật xuống chiếc trường kỷ đưa tay lên ôm đôi mắt tím bầm, nhìn lại tôi. Bộ mặt nó nói lên sự sợ hãi và thù hận, giống như một con chuột mắc bẫy giương mắt nhìn người đánh bẫy. Thật vậy, trên bộ mặt nó, tôi chẳng nhìn thấy gì ngoài vẻ sợ hãi và thù hận. Sự sợ hãi và thù hận này phát sinh ra trong lòng nó vì nó đã ngoại tình với một kẻ khác. Nhưng, có thể tôi đã kim hãm được, không thì hành thủ đoạn đã dự tính, nếu nó cứ cầm miệng lại, đừng nói gì. Đàng này, nó bỗng



nắm lấy tay đang cầm dao của tôi lại rồi lên tiếng :

« Anh điên rồi à ! Anh làm gì vậy ! Tôi thề là không có chuyện gì. Hoàn toàn không có gì cả ! ».

Đáng lẽ ra tôi đã phải khựng lại. Nhưng những lời nó nói càng khiến tôi hiểu ngược lại là đã có chuyện gì rồi. Và tôi đã đáp ứng theo đúng cái tâm trạng của tôi lúc bấy giờ — tâm trạng nổi giận mỗi lúc một dâng cao. Mà đã nổi giận thì phải hành động. Phải, sự cuồng nộ cũng có những qui luật của nó chứ !

Tay trái tôi nắm lấy cánh tay nó, tôi hét lên : « Mày đừng nói láo ! Đồ khốn nạn ! » Sau đó, vẫn không để rơi con dao, tôi đẩy nó té ngửa trên mặt ghế rồi dùng tay trái bóp cổ nó. Cái cổ nó cứng làm sao ! Nó lấy cả hai tay gỡ tay tôi ra. Và hình như tôi chỉ chờ đợi có giờ phút này từ lâu, tôi bỗng đâm mạnh lưỡi dao găm vào bụng nó.

Người ta thường nói họ chẳng nhớ đã làm gì trong lúc nóng giận. Họ nói láo !

Tôi nhớ rõ mọi việc. Không giây phút nào tôi không ý thức được chuyện mình đang làm. Càng nổi giận, tôi càng thấy mình sáng suốt, nên không thể nào không biết được những chuyện mình làm. Giây phút nào tôi cũng biết rõ mình đang làm gì. Tôi không thể nói được là mình biết trước những việc mình sắp làm. Nhưng trong khi đang làm, tôi biết mình làm gì. Tôi còn biết trước đó một chút, như thể là nếu nghĩ lại, mình còn có thể ngừng tay kịp. Tôi biết rõ mình đang đâm vào chỗ dưới mấy chiếc xương sườn, biết rõ lưỡi dao đang ngập sâu xuống. Lúc ấy tôi cũng biết rõ mình đang làm một chuyện ghê gớm, từ trước tới giờ mình chưa từng làm, một chuyện sẽ gây ra những hậu quả khốc liệt. Nhưng ý thức đó vụt qua như một tia chớp lóe. Và hành động tiếp theo liền sau đó. Tôi nhận ra hành động mình một cách cực kỳ sáng suốt. Bây giờ tôi cảm thấy, và bây giờ còn nhớ, lưỡi dao thoát đầu vương vào dây nịt vú trong chốc lát, rồi khựng lại một chút ở đâu đó nửa trước khi ngập



sâu xuống thịt mềm. Vợ tôi lấy hai tay ôm chặt con dao đến chảy cả máu, nhưng cũng không giữ nó lại được.

Mãi lâu về sau này, ở trong tù, khi tâm hồn tôi đã thay đổi, tôi nhớ đến lúc đó, nhớ lại chuyện mình đã có thể làm, đầu óc suy nghĩ mông lung. Tôi còn nhớ chỉ trong một thoáng vắn trước khi hành động, tôi đã ý thức được rất rõ mình đang giết, đã giết một người đàn bà không có phương tiện tự vệ, người đàn bà đó là vợ mình! Ý thức được rõ như vậy, bây giờ nhớ lại mới thấy sợ. Tôi còn nhớ mang mang là vừa đâm xong tôi rút con dao ra liền như một phản ứng tự động muốn sửa lại lỗi lầm đã phạm. Tôi đứng im một giây lâu chờ xem có chuyện gì xảy ra không hoặc có thể cứu vãn lại được gì không.

Vợ tôi đứng chồm dậy, la: « Vũ ơi! Người ta giết tôi rồi!»

Nghe tiếng ồn, người vú chạy vào đứng ở cửa. Tôi đứng nguyên chờ đợi, không tin là chuyện thực. Nhưng máu từ phía dưới xú-chiêng ọc ra. Bây giờ tôi mới hiểu



là không thể cứu vãn gì được nữa. Chuyện phải là như vậy. Tôi đã làm điều tôi muốn làm và phải làm. Tôi đợi cho tới khi vợ tôi té xuống. Người vú chạy vội lại, kêu: « Chúa ơi! Chúa ơi!» Bấy giờ tôi mới liệng con dao đi và ra khỏi phòng.

Tôi quay mặt đi, không nhìn vợ tôi, cũng không nhìn người vú, bụng nghĩ thầm: « Minh không được bối rối! Minh phải biết việc mình đang làm.» Người vú kêu la, gọi đưa ở. Tôi theo lối hành lang, trở về phòng riêng. « Minh phải làm sao bây giờ?» Tôi tự hỏi và biết ngay phải gì làm. Vừa vào phòng, tôi đi thẳng tới bức tường, lấy cây súng lục xuống xem xét. Súng có đạn. Tôi đặt nó trên bàn. Sau đó tôi lượm bao dao găm lên rồi ngồi xuống đi-văng.

Tôi ngồi như vậy một lúc lâu. Đầu óc không nghĩ được gì cả. Tôi nghe tiếng ồn ào bên ngoài. Tôi nghe có người lái xe tới, rồi một người khác nữa.

Thấy chủ Tý xách chiếc giỏ mây đi vào, tôi hỏi: « Chủ có nghe chuyện gì không?

Bảo ông gác-dan đi cớ bót ngay đi ! » Nó bỏ đi, không trả lời. Tôi đứng dậy, ra khóa cửa rồi rút thuốc châm lửa hút. Chưa hút xong điệu thuốc, tôi đã ngủ thiếp. Có lẽ tôi đã ngủ được vài tiếng đồng hồ. Trong giấc ngủ, tôi nhớ có mơ thấy tôi và vợ tôi, chúng tôi cùng sống thân thiện. Tuy có cãi nhau nhưng đã làm hòa rồi. Trước sau vẫn yên vui. Tiếng gõ ngoài cửa đánh thức tôi dậy. Tôi choàng tỉnh, nghĩ thầm : « Cảnh sát đến ! Minh đã phạm tội sát nhân. Hay là vợ tôi đến ? Chẳng có chuyện gì ! » Lại có tiếng gõ nữa. Tôi không lên tiếng, vì còn tự hỏi chuyện đã xảy ra chưa. Thôi, đừng rồi. Chuyện đã xảy ra thật rồi ! Tôi nhớ lại lưỡi dao có vương phải dây nịt vú trước khi ngấp xuống. Một cảm giác lạnh buốt chạy suốt qua sống lưng. Tôi nghĩ : « Phải, đúng như vậy rồi ! Bây giờ mình chỉ có cách tự tử là xong. » Nhưng tôi lại thấy ngay tôi không nên tự tử. Thế mà tôi vẫn đứng dậy cầm lấy cây súng lục trong tay. Lạ thật ! Tôi nhớ đã nhiều lần suyt tự tử,

nhất là hôm đi trên đường rầy. Để quá mà ! Nghe tin mình chết cho nó tá hỏa tam tinh ! Nhưng tôi không thể tự sát được. Dù chỉ nghĩ đến cũng không. « Vậy mình phải làm sao đây ? » Tôi tự hỏi và không tìm ra câu trả lời. Tiếng gõ cửa dồn dập thêm. « Mình phải ra coi xem ai đã. Việc này còn đủ thi giờ. Sẽ tỉnh sau ». Tôi bỏ cây súng xuống, lấy tờ báo đập lại rồi ra mở cửa. Đó là chị vợ tôi, một góa phụ hiền lành dốt nát. Chị tôi hỏi bằng một giọng đầy nước mắt : « Sao vậy chú ? »

Tôi hỏi lại : « Chị muốn gì ? » Tôi biết là tôi không nên cộc cằn như vậy. Không có lý do gì phải vô lễ như vậy nhưng bấy giờ tôi không biết nói gì hơn.

« Chú ơi ! Nó đang hấp hối kia ! Bác sĩ Văn bảo thế. » Văn là bác-sĩ cổ vấn cho vợ tôi.

Tất cả mối thù hận của tôi lại chỗi dậy, tôi hỏi : « Ông ta đến đây à ? Rồi sao nữa ? »



Chị tôi nói : « Chú ơi ! Tôi thăm nó đi ! Ồi ! Sợ quá ! »

« Minh phải tới sao ? » Tôi tự hỏi như vậy và thấy ngay tôi phải tới thăm vợ tôi. Có lẽ bao giờ cũng vậy. Khi giết vợ xong, người chồng nào cũng đến với vợ. « Nếu thế, tôi phải đi. Còn chuyện kia, sẽ tính sau. Còn đủ thì giờ. » Tôi nghĩ : « Rồi lại đối đáp nhau, nhăn nhó với nhau. Nhưng mình nhất định không nhường nhịn nữa. »

Tôi lên tiếng với người chị vợ :

« Đợi tôi xỏ dép đã. Đi với không như thế này coi kỳ quá. »



— LẠ THAY, KHI RA KHỎI PHÒNG RIÊNG và đi qua những căn phòng quen thuộc, tôi lại hy vọng chẳng có chuyện gì xảy ra, nhưng mùi thuốc i-điô-phôm và át-sit phê-ních làm tôi sực tỉnh. « Có chuyện rồi ! » Xuống phòng ngủ của mấy đứa con, tôi thấy con Lý. Nó nhìn tôi bằng cặp mắt sợ hãi. Hình như cả năm đứa đều có mặt trong đó và đang nhìn tôi dăm dăm. Tôi đến gần cửa. Đứa ở gái từ trong phòng mở ra cho tôi rồi đi mất. Vật đầu tiên đập vào mắt tôi là chiếc áo màu xám nhạt của vợ tôi bê bết máu còn mắc ở trên một chiếc ghế. Nàng nằm trên giường, hai đầu

gối nhô cao. Người ta đã kê mấy chiếc gối ở dưới lưng cho nàng nằm xuôi hẳn xuống. Ngực áo phanh ra. Vết thương đã được bó lại. Căn phòng nồng nực mùi i-điô-phôm. Điều làm tôi chú ý nhất là bộ mặt sưng vù, tím bầm của nàng, nhất là ở chỗ mũi và phía dưới hai con mắt. Đây là chỗ khuỷu tay tôi đụng phải khi nàng cố níu tay tôi lại. Trông nàng ghê tởm quá, không còn thấy chỗ nào đẹp nữa. Tôi đứng dừng lại ngoài ngưỡng cửa. Chị nàng giục : « Vào đi ! » « Có lẽ nàng muốn thú tội. Minh tha thứ cho nàng chẳng ? Phải, nàng đang hấp hối, đang cần sự tha thứ. » Vừa nghĩ vậy, tôi vừa cố làm ra vẻ độ lượng, đến bên nàng. Nàng nhường đôi mắt lên nhìn tôi một cách khó khăn — một bên mắt đã bị tím bầm — rồi thì thào : « Anh đã... giết... hả dạ nhé... » Trong lúc gần chết, nét mặt nàng biểu lộ vẻ hằn học, lạnh lùng, đã quá quen thuộc đối với tôi. « Tôi không... để anh... nuôi... các con tôi đâu... chị ấy... sẽ nuôi chúng nó. »



Việc tôi cho là quan trọng nhất. Đó là cái tội phản bội của nàng. Thì lại không thấy nàng nhắc tới. Hình như nàng coi là một việc không đáng để nói tới.

Nàng vừa nức nở vừa nhìn ra phía cửa chỗ người chị và mấy đứa con tôi đang đứng : « Nghĩ đến việc anh đã làm... phải... tôi phục anh quá ! »

Tôi nhìn đàn con rồi nhìn bộ mặt tím bầm của nàng. Lần đầu tiên tôi quên bản thân tôi, quên quyền lợi, quên lòng kiêu hãnh, quên hết. Và cũng là lần đầu tiên tôi nhìn thấy ở nàng một con người. Tất cả những gì đã xúc phạm đến tôi, tất cả sự ghen tương của tôi đều trở thành vô nghĩa, và tội tôi đã phạm trở nên quan trọng đến nỗi tôi muốn quỳ xuống úp mặt vào tay nàng và nói : « Anh xin lỗi em ! » Nhưng tôi không dám.

Nàng nằm im, mắt nhắm nghiền. Tôi biết là nàng kiệt sức quá nói không nổi nữa. Sau đó, bộ mặt xấu xí của nàng run run và nhăn lại. Nàng khẽ đẩy tôi ra :

« Tại sao lại xảy ra nông nỗi này !  
Tại sao vậy ? »

Tôi lên tiếng : « Anh xin lỗi ! »

Nàng cất đầu, đôi mắt rực sáng nhìn chồng chọc vào tôi : « Xin lỗi à ! Hừ ! Ở lại mà sống đi ! Phải, anh được toại nguyện rồi đó... Tôi ghét anh ! » Rồi nàng hét lên trong cơn mê sảng : « Bắn đi ! Tôi không sợ đâu ! Bắn tất cả đi !... Nó đi rồi ! Đi mất rồi !... »

Cơn mê sảng kéo dài. Nàng không nhận ra ai nữa. Cứ như vậy đến trưa thì nàng chết.. Trước đó, người ta đã áp giải tôi đến bót cảnh sát rồi đưa tôi vào tù. Suốt 11 tháng trong nhà giam, trong khi chờ ngày ra tòa, tôi hồi tưởng lại quá khứ và tôi đã hiểu. Tôi bắt đầu hiểu ngay từ ngày thứ ba, ngày người ta dẫn tôi tới đó...

Ông ta tiếp tục nói nữa, nhưng không dẫn được những tiếng nức nở, ông ta phải ngừng lại. Một lúc lâu ông ta mới kể tiếp :

— Mãi tới lúc thấy thi thể nhà tôi

nằm cứng đờ, tôi mới hiểu tất cả những việc tôi đã làm. Tôi hiểu rằng tôi, chính tôi đây đã giết nhà tôi, chính vì hành động đó của tôi mà một con người đang sống động, ấm áp như nhà tôi giờ đây đã trở thành một vật bất động, lạnh cứng. Tình trạng này đã lỡ rồi không thể nào, không bao giờ, không cách nào cứu vãn lại được nữa. Kẽ nào không sống qua giây phút đó, không thể nào hiểu nổi... hu, hu, hu... »

Ông ta bật lên tiếng khóc.

Chúng tôi ngồi im lặng một hồi lâu. Ngồi đối diện trước mặt tôi, ông ta khóc nức nở, đôi vai rung lên. Bộ mặt chảy dài, chiếc miệng méo xệch.

Ông ta bỗng lên tiếng :

— Phải, nếu lúc đó tôi biết được như bây giờ thì mọi chuyện đã ra khác. Chẳng có gì xui khiến tôi cười nằng nặc được... Chẳng bao giờ tôi đã cười nằng.»

Bầu không khi lại trở về im lặng.

— Thôi chào ông !

Nói xong, ông ta quay mặt đi, ngả



lưng xuống ghế, kéo tấm mền lên đắp lên mình. Đến ga tôi phải xuống ( bây giờ là 8 giờ sáng ) tôi đến từ già ông. Không biết ông ta đang ngủ thật hay ngủ vờ. Chỉ thấy ông ta không cựa quậy. Tôi đưa tay đụng nhẹ vào ông ta. Ông ta hé mắt ra. Tôi biết ngay là ông ta không ngủ.

Tôi chia tay, nói : « Chào ông, tôi đi ! »

Ông ta đưa tay bắt, gượng cười, nụ cười trông như mếu làm tôi muốn khóc.

Ông ta lặp lại câu từ già để kết thúc câu chuyện.

— Thôi chào ông !

## KHÚC NHẠC MÊ LY

Nguyên tác : THE KREUTZER SONATA  
Bản dịch của TRẦN VĂN ĐIỀN, bìa  
NGUYỄN TRỌNG KHÔI trình bày, ĐẤT  
SỐNG xuất bản lần thứ nhất tại Saigon  
V. N. 2.000 cuốn in tại Ấn quán HỒNG-  
LAM 32/1 Nguyễn bình Khiêm Saigon.  
KD số : 1587/PTUDV ngày 18 - 5 - 73  
Phát hành ngày 18 - 8 - 1973